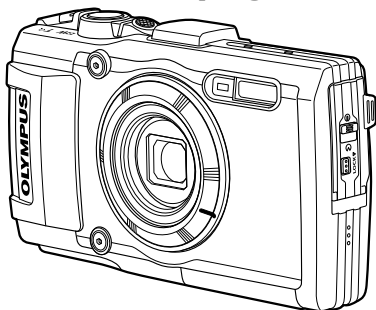


# OLYMPUS®

## MÁY ẢNH KỸ THUẬT SỐ

# TG-4

## Sách hướng dẫn sử dụng



**Phụ Lục: Tính Năng Bổ Sung qua Cập Nhật Firmware..... 117 (II-1)**

- Cám ơn bạn đã mua máy ảnh kỹ thuật số Olympus. Trước khi bắt đầu sử dụng máy ảnh mới của bạn, vui lòng đọc các hướng dẫn này thật kỹ để tận hưởng hiệu suất tối ưu và thời gian hoạt động lâu hơn. Hãy giữ sách hướng dẫn này ở một nơi an toàn để tham khảo sau này.
- Chúng tôi đề nghị bạn chụp thử vài tấm để quen với máy ảnh của bạn trước khi chụp những bức ảnh quan trọng.
- Màn hình và hình minh họa máy ảnh được hiển thị trong sách hướng dẫn này được sản xuất trong các giai đoạn phát triển nên có thể có khác biệt với sản phẩm trong thực tế.
- Nếu có bổ sung và/hoặc sửa đổi các chức năng do cập nhật firmware cho máy ảnh, thì nội dung cũng sẽ khác nhau. Vui lòng truy cập trang web của Olympus để biết những thông tin mới nhất hoặc liên hệ Đội hỗ trợ người tiêu dùng Olympus trong khu vực của bạn.

## Mở các phụ kiện trong hộp

Máy ảnh bao gồm các bộ phận sau.

Nếu có bất cứ thiếu sót hoặc hư hại nào, hãy liên hệ với nhà phân phối nơi bạn đã mua máy ảnh.



Máy ảnh kỹ thuật số



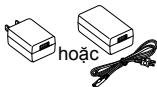
Dây đeo



Pin Lithium Ion (LI-92B)



OLYMPUS Setup CD-ROM



Bộ chỉnh lưu USB-AC (F-5AC)

hoặc



Cáp USB (CB-USB8)

Những phụ kiện không được giới thiệu: Thẻ bảo hành

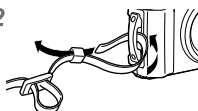
Các nội dung này có thể thay đổi tùy thuộc vào nơi mua máy.

## Lắp dây đeo

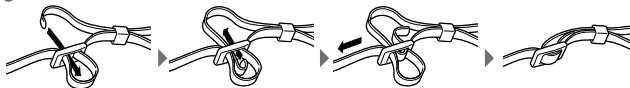
1



2

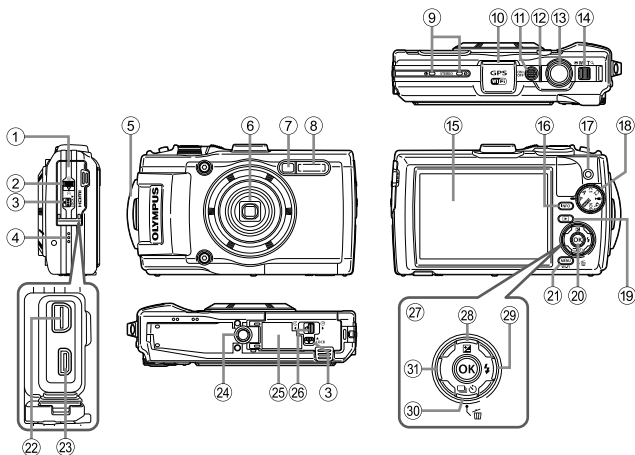


3



- Xiết chặt dây đeo để dây không bị lỏng ra.

## Tên các bộ phận



- |   |   |
|---|---|
| ① Nắp che đầu nối   | ⑮ Đĩa xoay chế độ                         |
| ② Khóa nắp che đầu nối                                    | ⑯ Nút  (xem lại)                          |
| ③ Nút KHÓA  | ⑰ Nút <b>OK</b>                           |
| ④ Loa   | ⑱ Nút <b>MENU</b> /Wi-Fi                  |
| ⑤ Lỗ xỏ dây đeo   | ⑲ Đầu nối đa năng                         |
| ⑥ Ống kính  | ⑳ Kết nối micro HDMI                      |
| ⑦ Đèn chụp hẹn giờ tự động/<br>Đèn LED/ Đèn chiếu sáng AF | ㉑ Giá ba chân                             |
| ⑧ Đèn Flash   | ㉒ Nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ          |
| ⑨ Micrô âm thanh nổi                                      | ㉓ Khóa nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ     |
| ⑩ Ăng-ten GPS   | ㉔ Phím mũi tên                            |
| ⑪ Nút <b>ON/OFF</b>                                       | ㉕ Nút  (Lên trên)/ (Bù sáng)              |
| ⑫ Đèn báo   | ㉖ Nút  (Phía phải)/ (Đèn flash)           |
| ⑬ Nút bấm chụp  | ㉗ Nút  (Xuống dưới)/                      |
| ⑭ Cần gạt zoom  | (Chụp liên tục)/ (Bấm máy tự động)/ (Xoá) |
| ⑮ Màn hình  | ㉘ Nút  (Phía trái)                        |
| ⑯ Nút <b>INFO</b> (Hiển thị thông tin)                    |   |
| ⑰ Nút  (phím)   |   |

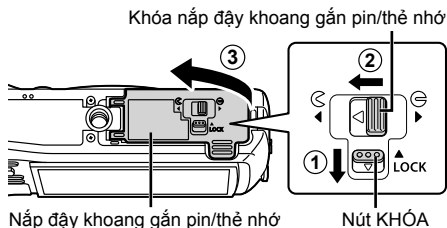
• Hướng dẫn để nhấn phím mũi tên lên/xuống/trái/phải.

# Chuẩn bị để chụp ảnh

## Gắn và tháo pin và thẻ nhớ

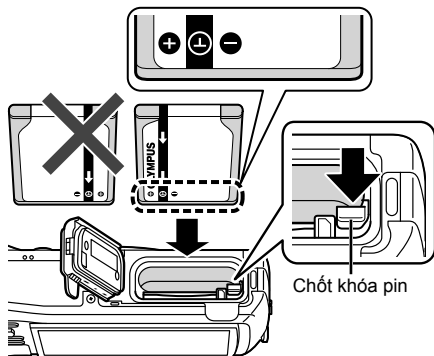
**1** Làm theo các bước ①, ② và ③ để mở nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ.

- Tắt máy ảnh trước khi mở nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ.



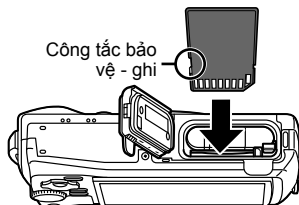
**2** Lắp pin trong khi trượt chốt khoá pin theo hướng mũi tên.

- Gắn pin vào theo hình minh họa với dấu hiệu hướng về nút khóa pin.
- Máy ảnh sẽ không bật lên nếu bạn lắp pin sai hướng. Hãy chắc chắn là bạn đã lắp pin đúng hướng.
- Trượt chốt khoá pin theo hướng mũi tên để mở khoá rồi tháo pin ra.




### 3 Ấn thẻ nhớ vào khoang thẻ tới khi nghe tiếng tách báo thẻ đã vào vị trí.

- Không được chạm trực tiếp vào các bộ phận bằng kim loại của thẻ nhớ.
- Luôn sử dụng các thẻ đã chỉ định với máy ảnh này. Không được gắn các loại thẻ nhớ khác.



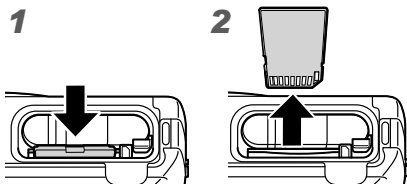
#### Thẻ nhớ tương thích với máy ảnh này

Thẻ SD/SDHC/SDXC/thẻ Eye-Fi (với chức năng của mạng LAN Không dây) (có ngoài thị trường) (chi tiết về tính tương thích của thẻ, xem tại Trang web của Olympus.)

- Có thể sử dụng máy ảnh mà không cần thẻ bằng cách lưu hình ảnh vào bộ nhớ trong.  “Kiểm tra khu vực lưu hình ảnh” (Trang 96)

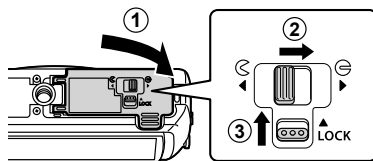
#### Đỡ tháo thẻ

Ấn thẻ nhớ vào cho tới khi nghe tiếng tách và thẻ nhẹ nhàng bật ra, sau đó tháo thẻ ra.



### 4 Làm theo các bước ①, ② và ③ để đóng nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ.

- Đảm bảo đóng nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ khi sử dụng máy ảnh.

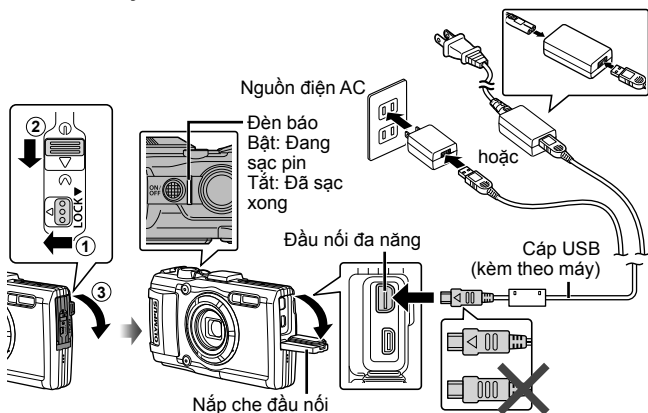


## Sạc pin

### 1 Kiểm tra xem pin có ở trong máy ảnh không và kết nối dây cáp USB với bộ chỉnh lưu USB-AC.

- Pin thường không được sạc đủ khi xuất hàng. Trước khi sử dụng, hãy đảm bảo đã sạc pin đến khi đèn chỉ báo tắt (tối đa 3 giờ).

#### Kết nối máy ảnh



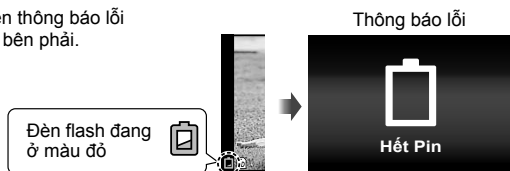
Để sạc pin ở nước ngoài, xem “Sử dụng bộ sạc và bộ chỉnh lưu USB-AC ở nước ngoài” (Trang 95).

- ⚠ Không bao giờ sử dụng bất kỳ dây cáp nào khác ngoài loại được cung cấp hoặc dây cáp USB do Olympus chỉ định. Làm như vậy có thể gây bốc khói hoặc gây cháy nổ.
- ⚠ Bộ chỉnh lưu F-5AC USB-AC kèm theo (sau đây được hiểu là bộ chỉnh lưu USB-AC) sẽ thay đổi tùy vào khu vực bạn mua máy ảnh. Nếu bạn nhận loại bộ chỉnh lưu USB-AC kiểu cắm phích, cắm trực tiếp vào ổ cắm điện AC.
- ⚠ Đảm bảo rút phích cắm điện của Bộ chỉnh lưu USB-AC ra khỏi ổ cắm điện trên tường khi sạc xong.
- ⚠ Để biết chi tiết về pin, hãy xem mục “Cách sử dụng Pin” (Trang 108). Để biết chi tiết về bộ chỉnh lưu USB-AC, hãy xem mục “Bộ chỉnh lưu USB-AC” (Trang 110).

- Nếu đèn chỉ báo không bật sáng, kết nối lại dây cáp USB và bộ chỉnh lưu USB-AC vào máy ảnh.
- Nếu màn hình phía sau hiển thị “Không Kết Nối”, hãy ngắt kết nối cáp USB và cài [Lưu Trữ] trong [Kết Nối USB] (Trang 58) trước khi kết nối cáp lại.


## Khi sạc pin

Sạc pin khi xuất hiện thông báo lỗi được thể hiện phía bên phải.



# Bật máy ảnh và thực hiện các cài đặt ban đầu

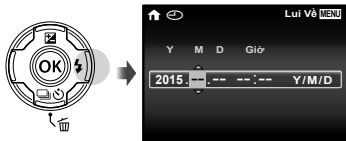
Khi bạn bật máy ảnh lần đầu tiên, một màn hình xuất hiện cho phép thiết lập ngôn ngữ cho menu và thông báo hiển thị trong màn hình, ngày và giờ. Để thay đổi ngày và giờ đã chọn, hãy xem “Cài đặt ngày và giờ” (Trang 60).

- 1 Nhấn nút **ON/OFF** để bật máy ảnh lên, nhấn  $\Delta \nabla \langle \rangle$  của phím mũi tên để chọn ngôn ngữ của bạn và nhấn nút **OK**.
  - Trong trường hợp nguồn không bật lên khi bạn bấm nút **ON/OFF**, hãy kiểm tra hướng của pin.  “Gắn và tháo pin và thẻ nhớ” (Trang 4)

- 2 Nhấn  $\Delta \nabla$  của phím mũi tên để chọn năm cho [Y].



- 3 Nhấn  $\triangleright$  của phím mũi tên để lưu lại thiết lập cho [Y].



- 4 Như ở các Bước 2 và 3, nhấn  $\Delta \nabla \langle \rangle$  của phím mũi tên để thiết lập [M] (tháng), [D] (ngày), [Giờ] (giờ và phút), và [Y/M/D] (thứ tự ngày), rồi sau đó nhấn nút **OK**.

- Để cài đặt thời gian chính xác, bấm nút **OK** ngay khi thời gian vừa chỉ đúng 00 giây.

- 5 Sử dụng  $\langle \rangle$  (phím mũi tên) để chọn múi giờ và sau đó bấm nút **OK**.

- Sử dụng  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) để bật hoặc tắt chế độ tiết kiệm ánh sáng ngày ([Mùa Hè]).





# Sử dụng các chức năng cơ bản

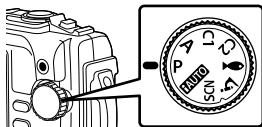
## Chụp các bức ảnh (chế độ P)

### 1 Bấm nút ON/OFF để bật máy ảnh.

Khi máy được bật, màn hình sẽ bật.

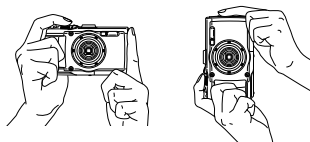
### 2 Cài đặt đĩa xoay chế độ đến P.

Trong chế độ P, máy ảnh tự động điều chỉnh tốc độ màn trập và khẩu độ theo độ sáng của đối tượng.



### 3 Đóng khung hình.

- Khi giữ máy ảnh, cẩn thận không để ngón tay của bạn che đèn nháy, micro hoặc các bộ phận quan trọng khác, v.v...



### 4 Điều chỉnh lấy nét.

Máy không thể thực hiện lấy nét tự động khi đánh dấu mục tiêu AF hiển thị màu đỏ. Thử lấy nét lại.

- Tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ sẽ được hiển thị bằng màu đỏ nếu máy ảnh không thể lấy được độ phơi sáng tối ưu.

Bấm nửa chừng



Mục tiêu AF



Tốc độ màn trập  
Giá trị khẩu độ

### 5 Để chụp ảnh, bấm nút bấm chụp nhẹ nhàng cho đến hết tầm trong lúc cầm chắc máy để không bị rung.

Bấm nửa chừng





Bấm phần còn lại của nút bấm chụp

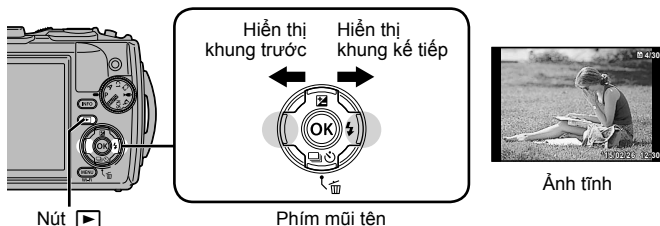


## Xem ảnh (Phát lại ảnh)





Bật máy ảnh.

Bấm nút .

- Những bức ảnh gần đây nhất của bạn sẽ được hiển thị.
- Bấm  (phím mũi tên) để chọn một ảnh.







### Hiển thị theo mục lục

- Trong phần xem lại khung hình đơn, nhấn cần gạt zoom sang bên W để xem lại Danh mục.
- Sử dụng    (phím mũi tên) để di chuyển con trỏ.
- Nhấn cần gạt zoom sang phía T, hoặc nhấn nút  để xem lại khung hình đơn.



### Xem lại cận cảnh

- Trong phần xem lại khung hình đơn, nhấn cần gạt zoom sang phía T để phóng to lên 10x; nhấn sang phía W để thu nhỏ. Nhấn nút  để quay trở lại xem lại khung hình đơn.
- Bấm    (phím mũi tên) để di chuyển ảnh theo hướng nút bạn bấm.



# Quay phim

## 1 Bấm nút (phim) để bắt đầu ghi hình.

- Phim được chụp trong chế độ chụp đã thiết lập. Lưu ý rằng các hiệu ứng chế độ chụp có thể không đạt được ở một vài chế độ chụp.
- Âm thanh cũng được thu lại.
- Khi sử dụng máy ảnh với bộ cảm biến hình ảnh CMOS, các đối tượng di chuyển có thể xuất hiện bị biến dạng do hiện tượng rolling shutter. Đây là một hiện tượng vật lý trong đó sự biến dạng xảy ra với hình ảnh đã chụp khi chụp một chủ thể chuyển động nhanh hoặc do rung lắc máy ảnh. Đặc biệt, hiện tượng này trở nên rõ rệt hơn khi bạn sử dụng tiêu cự dài.



Đèn bật đỏ  
khi đang ghi



Thời gian ghi hình

Độ dài đang thu  
(Trang 97)

## 2 Bấm nút (phim) một lần nữa để dừng ghi hình.

## Xem lại phim

Chọn một phim trong chế độ Xem lại và nhấn nút **OK**.



Phim



Trong khi phát lại

<b>Tạm dừng và khởi động lại chế độ phát lại hình</b>	Bấm nút <b>OK</b> để tạm dừng phát lại hình. Trong khi tạm dừng, để tua đi nhanh, quay ngược hay quay chậm, hãy bấm nút <b>OK</b> để khởi động lại chế độ phát lại hình.
<b>Tua đi nhanh</b>	Nhấn <b>▷</b> (phím mũi tên) để tua đi nhanh. Bấm lại nút <b>▷</b> (phím mũi tên) để tăng tốc độ tua đi nhanh.
<b>Tua lại</b>	Ấn <b>◁</b> (phím mũi tên) để tua lại. Ấn <b>◁</b> (phím mũi tên) một lần nữa để tăng tốc độ tua lại.
<b>Điều chỉnh âm lượng</b>	Sử dụng <b>△ ▽</b> (phím mũi tên) để điều chỉnh âm lượng.

### Các thao tác khi tạm dừng phát lại hình



Thời gian đã phát/  
Tổng thời gian quay phim

Trong khi tạm dừng

<b>Bổ sung thêm vào</b>	Sử dụng <b>△</b> (phím mũi tên) để hiển thị khung hình đầu tiên và nhấn <b>▽</b> để hiển thị khung hình cuối cùng.
<b>Chuyển và tua lại một khung hình tại một thời điểm</b>	Nhấn <b>▷</b> hoặc <b>◁</b> (phím mũi tên) để chuyển hoặc tua lại một khung hình tại một thời điểm. Giữ <b>▷</b> hoặc nhấn <b>◁</b> (phím mũi tên) để chuyển hoặc tua lại liên tục.
<b>Khôi phục lại chế độ phát lại hình</b>	Bấm nút <b>OK</b> để khôi phục lại chế độ phát lại hình.


### Dừng phát lại phim

Bấm nút **MENU**.

- Để xem lại phim trên máy tính, chúng tôi khuyến cáo bạn sử dụng phần mềm PC được cung cấp. Đối với lần đầu tiên khi sử dụng phần mềm PC, hãy nối máy ảnh với máy tính, sau đó khởi động phần mềm này.

## Xóa hình ảnh trong khi phát lại

### 1 Hiện thị hình ảnh bạn muốn xóa và nhấn .

- Để xóa phim, hãy chọn phim cần xóa và bấm .




### 2 Bấm $\Delta \nabla$ (phím mũi tên) để chọn [Xóa], rồi bấm nút .

- Các ảnh đã nhóm lại được xóa theo một nhóm (Trang 54).
- Cùng một lúc có thể xóa nhiều hoặc tất cả các ảnh (Trang 54).

# Phát lại ảnh toàn cảnh và ảnh theo nhóm

## Phát lại các ảnh toàn cảnh


Những hình ảnh toàn cảnh được kết hợp lại ở chế độ [Tự Động] hoặc [Chính Tay] có thể được cuộn để xem.

- 1 Chọn một hình ảnh toàn cảnh trong khi phát lại.
- 2 Bấm nút .







## Để điều khiển phát lại hình ảnh toàn cảnh


**Để ngừng phát lại:** Bấm nút **MENU**.

**Dừng hình:** Bấm nút .

**Điều khiển trong khi tạm dừng**

Nhấn     (phím mũi tên) để cuộn ảnh theo hướng nút được nhấn.






Nhấn cần gạt zoom để phóng to/thu nhỏ hình ảnh.









Nhấn nút  để khởi động lại chế độ cuộn.



Vùng xem ảnh

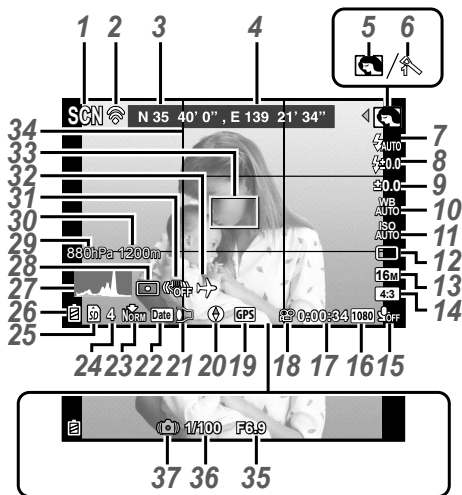
## Phát lại các ảnh được nhóm

Với chế độ chụp liên tục ( / /  ) (Trang 32) và [  BKT lấy nét ] (Trang 23) trong  (Kính hiển vi), hình ảnh đã chụp sẽ được hiển thị như một nhóm trong khi phát lại hình.

<p>Phía T</p> <p></p> <p></p> <p></p>	<p>Mở rộng.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Mở rộng để xem các khung hình của một nhóm theo kiểu xem chỉ mục.</li><li>• Nếu bạn muốn xoá ảnh từ các ảnh đã nhóm lại, bạn có thể mở rộng nhóm và xoá riêng từng ảnh.</li><li>• Chọn ảnh và bấm nút  để hiển thị các ảnh tương ứng.</li><li>• Sử dụng   (phím mũi tên) để xem khung hình trước/kế tiếp.</li></ul>	 <p>Khung ảnh liên tiếp</p>
<p>Nút </p>	<p>Phát lại các hình ảnh được nhóm lại tự động theo thứ tự hoặc tạm dừng phát lại.</p>	
<p>Nút <b>MENU</b></p>	<p>Dừng xem lại hình.</p>	

# Hiển thị màn hình

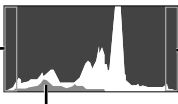
## Hiển thị màn hình chụp



Khi nhấn nút bấm chụp xuống phân nửa

### Đọc biểu đồ độ sáng

Nếu phần đỉnh có quá nhiều trong phân khúc này, hình ảnh hầu như sẽ trở thành màu đen.



Nếu phần đỉnh có quá nhiều trong phân khúc này, hình ảnh hầu như sẽ trở thành màu trắng.

Vùng xanh lá cây cho thấy sự phân bố độ sáng trong vùng trung tâm màn hình.

### Chuyển đổi hiển thị

Các hiển thị thay đổi theo thứ tự Bình thường → Chi tiết →

Không có thông tin. → Đo lường thông tin vị trí mỗi lần nhấn nút **INFO**.

[Cài đặt GPS] (Trang 64)



Số	Tên	Bình thường	Chi tiết	Không có thông tin.
1	Chế độ chụp	✓	✓	-
2	Kết nối Đ.thoại Thông minh	✓	✓	✓
3	Vĩ độ	✓	✓	-
4	Kính độ	✓	✓	-
5	Chế độ phụ	✓	✓	-
6	Thẻ Loại Ảnh	✓	✓	-
7	Đèn Flash	✓	✓	-
8	Bù đèn Flash	✓	✓	-
9	Bù sáng	✓	✓	-
10	Cân bằng trắng	✓	✓	-
11	Độ nhạy ISO	✓	✓	-
12	☐/☺	✓	✓	✓
13	Kích Thước Ảnh (ảnh tĩnh)	✓	✓	-
14	Khung hình	✓	✓	-
15	Thu âm thanh/Giảm ồn tiếng gió	✓	✓	-
16	Kích Thước Ảnh (phim)	✓	✓	-
17	Thời lượng ghi hình phim	✓	✓	-
18	Biểu tượng quay phim	✓	✓	-
19	Biểu tượng GPS	✓	✓	-
20	Thông tin hướng	✓	✓	-
21	Ống kính chuyển đổi	✓	✓	-
22	Ghi Ngày Chụp	✓	✓	-
23	Nén	✓	✓	-
24	Số lượng ảnh tĩnh có thể lưu	✓	✓	-
25	Hiện trạng bộ nhớ	✓	✓	-
26	Kiểm tra pin	✓	✓	-
27	Biểu đồ độ sáng	-	✓	-
28	Đo sáng	-	✓	-
29	Áp suất khí quyển/Áp lực nước	-	✓	-
30	Độ cao/Độ sâu của nước	-	✓	-
31	Chống Rung Ảnh	-	✓	-
32	Giờ Quốc Tế	-	✓	-
33	Đánh dấu mục tiêu AF	✓	✓	✓
34	Lưới định vị	-	✓	-
35	Giá trị khẩu độ	✓	✓	✓
36	Tốc độ màn trập	✓	✓	✓
37	Cảnh báo rung lắc máy ảnh	✓	✓	✓

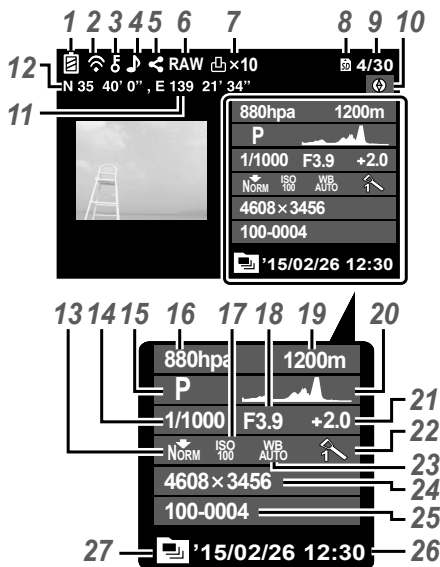
## Hiện thị chế độ phát lại

- Bình thường



Ảnh tĩnh

- Chi tiết



- Không có thông tin



27

## Chuyển đổi hiển thị

Hiển thị sẽ thay đổi theo thứ tự Bình thường → Chi tiết → Không có thông tin mỗi lần bấm nút **INFO**.



Số	Tên	Bình thường	Chi tiết	Không có thông tin.
1	Kiểm tra pin	–	✓	–
2	Dữ liệu truyền Eye-Fi/Wi-Fi	✓	✓	–
3	Bảo vệ	✓	✓	–
4	Thêm âm thanh	✓	✓	–
5	Thứ tự Chia sẻ	✓	✓	–
6	Tập tin RAW	✓	✓	–
7	Đặt Lệnh In/số ảnh cần in	✓	✓	–
8	Bộ nhớ hiện thời	✓	✓	–
9	Số khung/tổng số ảnh	✓	✓	–
10	Thông tin hướng	–	✓	–
11	Kính độ	–	✓	–
12	Vĩ độ	–	✓	–
13	Nén/Kích Thuớc Ảnh (phim)	–	✓	–
14	Tốc độ màn trập	–	✓	–
15	Chế độ chụp	–	✓	–
16	Áp suất khí quyển/Áp lực nước	–	✓	–
17	Độ nhạy ISO	–	✓	–
18	Giá trị khẩu độ	–	✓	–
19	Độ cao/Độ sâu của nước	–	✓	–
20	Biểu đồ độ sáng	–	✓	–
21	Bù sáng	–	✓	–
22	Chế độ Chụp ảnh	–	✓	–
23	Cân bằng trắng	–	✓	–
24	Kích Thuớc Ảnh (ảnh tĩnh)	–	✓	–
25	Tên tập tin	–	✓	–
26	Ngày và giờ	✓	✓	–
27	Ảnh nhóm	✓	✓	✓

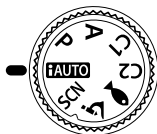
# Chụp bằng những chức năng cơ bản

## Sử dụng chế độ chụp ảnh

### Chọn chế độ chụp
























Xoay đĩa chọn chế độ để cài chế độ chụp ở chỉ báo.


- Sau khi chọn , **SCN** hoặc , hãy chọn chế độ phụ.



### Danh sách chế độ chụp

- Các cài đặt mặc định của chức năng này được tô sáng bằng màu .

Chế độ chụp hình	Chế độ phụ	
<b>iAUTO</b> (Chế độ iAUTO)	–	Trang 21
<b>P</b> (Chế độ chương trình)	–	Trang 9
<b>A</b> (Chế độ <b>A</b> )	–	Trang 21
<b>C1</b> (Chế độ tùy chỉnh 1)	–	Trang 21
<b>C2</b> (Chế độ tùy chỉnh 2)	–	Trang 21
 (Chế độ dưới nước)	 Chụp Nhanh/  Cảnh1/  Cảnh2/  Cận Cảnh/  HDR  HDR	Trang 22
 (Chế độ Kính hiển vi)	 Kính hiển vi/  Chồng lấy nét/  BKT lấy nét/  Điều khiển Kính hiển vi	Trang 23
<b>SCN</b> (Chụp Ngữ Cảnh)	 Chân Dung/  e-Chân dung/  Phong Cảnh/  Chụp cách quãng/  Tổng hợp Trực tiếp/  Ánh sao trong tay/  Cảnh Đêm/  Chân Dung+C.Đêm/  Thể Thao/  Trong Phòng/  Ảnh Tự Chụp/  Hoàng Hôn/  Pháo Bông/  Món Ăn/  Tài Liệu/  Bãi Biển & Tuyết/  Băng Tuyết/  Ghép Cảnh Rộng/  HDR Ngược Sáng	Trang 24

- “Danh sách các cài đặt có sẵn trong mỗi chế độ chụp” (Trang 103), “Danh sách các cài đặt ” (Trang 104), “Danh sách cài đặt **SCN**” (Trang 105)
- Trong các chế độ chụp ảnh nhất định, máy ảnh có thể cần một chút thời gian để xử lý ảnh sau khi chụp ảnh.

## **IAUTO (Chế độ iAUTO)**

---

Một chế độ tự động hoàn toàn trong đó máy ảnh sẽ tự động tối ưu hoá các cài đặt cho khung cảnh hiện tại. Máy ảnh thực hiện tất cả các công việc, điều này rất tiện lợi cho những người mới bắt đầu.

- 1** Xoay đĩa xoay chế độ đến **IAUTO**.
- 2** Điều chỉnh lấy nét.  
Máy không thể thực hiện lấy nét tự động khi đánh dấu mục tiêu AF hiển thị màu đỏ. Thử lấy nét lại.
- 3** Nhấn nút chụp xuống hoàn toàn để chụp ảnh.

## **A (Chế độ A)**

---

Khi một giá trị khẩu độ được thiết lập, máy ảnh sẽ tự động thiết lập một tốc độ màn trập thích hợp. Sau khi nhấn  $\triangleleft$  (phím mũi tên), bạn có thể thay đổi giá trị khẩu độ sử dụng  $\triangle \nabla$ .

## **C1/C2 (Chế độ tùy chỉnh)**











---


Nếu bạn lưu lại các thiết lập chụp ảnh trong [Cài C. độ Tùy chỉnh] (Trang 57), bạn có thể lấy lại và chụp ảnh sử dụng các thiết lập chụp hình đã lưu.

- Bạn có thể đăng ký các cài đặt khác trong C1 và C2.

## (Chế độ dưới nước)


Chỉ bằng cách chọn chế độ phụ theo chủ đề hoặc cảnh chụp, bạn mới có thể chụp hình dưới nước với một cài đặt phù hợp.

Chế độ phụ	Ứng dụng
  Chụp Nhanh	Thích hợp khi chụp ảnh chân dung bên bờ biển hoặc bể bơi.
  Cảnh 1	Thích hợp khi chụp ảnh dưới nước.
  Cảnh 2	Thích hợp khi chụp ảnh dưới nước. Khoảng cách từ ống kính đến điểm lấy nét được ấn định xấp xỉ 5 m.
  Cận Cảnh	Thích hợp khi chụp ảnh cận cảnh ở dưới nước.
  HDR	Phù hợp để chụp các cảnh tương phản dưới nước. Chế độ này bắt chụp nhiều ảnh cùng lúc và kết hợp chúng thành một ảnh duy nhất được phơi sáng thích hợp. Chế độ này không có chức năng phù hợp để chụp một chủ thể di chuyển nhanh.

**1** Xoay đĩa chế độ đến .





**2** Sử dụng  $\triangleleft \triangleright$  (phím mũi tên) để chọn chế độ phụ và bấm nút  $\odot$  sau cùng.

- Nhấn  $\triangleleft$  (phím mũi tên) một lần nữa để hiển thị màn hình chọn chế độ phụ.

- Bạn có thể chụp với vị trí lấy nét cố định.  AFL (Trang 34)



### Bù đèn Flash


Trong [], [], [], và [], bạn có thể điều chỉnh độ sáng đèn flash.





 “Bù đèn Flash” (Trang 38)

## ⚡ (Chế độ Kính hiển vi)

Có thể chụp ảnh cách xa chủ thể tối đa 1 cm. Trong chế độ này bạn có thể chụp ảnh với độ sâu trường lớn và thực hiện lấy nét chụp bù trừ sáng của một số lượng ảnh đã thiết lập.

**1** Xoay đĩa chế độ đến ⚡.




**2** Sử dụng <D> (phím mũi tên) để chọn chế độ phụ và bấm nút  sau cùng.

Chế độ phụ	Ứng dụng
 Kính hiển vi	Có thể chụp ảnh cách xa chủ thể tối đa 1 cm.
 Chồng lấy nét* <sup>1</sup>	Máy ảnh chụp một số lượng ảnh, tự động thay đổi tiêu cự trong từng bức ảnh. Những bức ảnh này sau đó được kết hợp lại thành một ảnh ghép với độ sâu trường lớn. Ghi hình hai bức ảnh, khung hình đầu tiên và hình ảnh ghép.
 BKT lấy nét	Trong chế độ này, máy ảnh chụp một số lượng ảnh, tự động thay đổi tiêu cự trong từng bức ảnh. Số lượng ảnh và các bước chụp được thiết lập trong [Cài đặt BKT lấy nét] (Trang 65).
 Điều khiển Kính hiển vi	Thay đổi mức phóng đại của chủ thể trên màn hình. Mức phóng đại khi khoảng cách chụp là 1 cm được hiển thị trên màn hình. Nhấn > (phím mũi tên) có thể làm thay đổi mức phóng đại.* <sup>2</sup> Tại các mức phóng đại cao, hình ảnh có thể bị gợn.

\*1 Có những trường hợp trong đó không thể tạo ra hình ảnh ghép do máy ảnh bị rung.













\*2 Chỉ sẵn có khi chế độ Chụp ảnh là [Vivid], [Natural] hoặc [Tắt tiếng].

**3** Nhấn nút chụp xuống hoàn toàn để chụp ảnh.



- Bạn có thể chụp với vị trí lấy nét cố định.  AFL (Trang 34)
- Trong “Lấy Nét T.Động” (Trang 44), chỉ [Tâm Điểm] hoặc [Vùng] là có sẵn.
- Bạn có thể chọn [ SLOW] trong chế độ đèn flash để chụp.  “Flash” (Trang 30)

## SCN (Chụp Ngủ Cảnh)

Chỉ bằng cách chọn chế độ phụ theo chủ đề hoặc cảnh chụp, bạn mới có thể chụp với một cài đặt phù hợp.

Chế độ phụ	Ứng dụng
 Chân Dung	Phù hợp để chụp ảnh chân dung.
 e-Chân dung	Làm mềm tông màu và mặt da. Chế độ này thích hợp khi xem hình ảnh trên TV độ nét cao.
 Phong Cảnh	Phù hợp để chụp phong cảnh.
 Chụp cách quãng	Tự động chụp ảnh kế tiếp theo [T.gian Bắt đầu chờ], [Khung], và [Khoảng thời gian] đã cài. Các khung hình chụp này cũng có thể được ghi lại vào một phim đơn.
 Tổng hợp Trực tiếp	Máy ảnh được cố định bằng chân máy ảnh sẽ tự động chụp nhiều ảnh, chỉ lấy các vùng sáng rõ, và kết hợp chúng thành một ảnh duy nhất. Với độ phơi sáng dài thông thường, ảnh của vệt sáng, chẳng hạn như vệt sao bên cạnh những tòa nhà rực sáng, thường có khuynh hướng bị chói sáng. Bạn có thể chụp những ảnh này mà không cần phơi sáng quá mức khi thực hiện kiểm tra tiến độ.
 Ánh sao trong tay	Thích hợp khi chụp cảnh đêm mà không có chân máy. Giảm mờ khi chụp những cảnh trong ánh sáng yếu/bị rọi sáng.
 Cảnh Đêm	Phù hợp để chụp bằng giá ba chân cho cảnh đêm.
 Chân Dung+C.Đêm	Phù hợp để chụp chân dung trên phông nền cảnh đêm.
 Thể Thao	Phù hợp để chụp cảnh hành động nhanh.
 Trong Phòng	Phù hợp để chụp chân dung trong nhà như cảnh tiệc tùng.
 Ảnh Tự Chụp	Phù hợp để tự chụp ảnh bạn bằng cách cầm máy ảnh.
 Hoàng Hôn	Phù hợp để chụp cảnh hoàng hôn.
 Pháo Bông	Phù hợp để chụp pháo hoa ban đêm.
 Món Ăn	Phù hợp để chụp các món ăn.
 Tài Liệu	Phù hợp để chụp các tài liệu giấy hoặc bảng biểu.
 Bãi Biển & Tuyết	Phù hợp để chụp cảnh núi phủ tuyết trắng, cảnh biển dưới ánh nắng mặt trời và những cảnh màu trắng khác.
 Băng Tuyết	Thích hợp khi chụp những cảnh có tuyết rơi. Chế độ này cho phép chụp ảnh sử dụng điều khiển gõ (Trang 62).



Chế độ phụ	Ứng dụng
 Ghép Cảnh Rộng	Bạn có thể chụp và kết hợp nhiều ảnh để tạo ra một ảnh với góc ngắm rộng (ảnh ghép cảnh rộng).
 HDR Ngược Sáng	Phù hợp để chụp các cảnh tương phản. Chế độ này bắt chụp nhiều ảnh cùng lúc và kết hợp chúng thành một ảnh duy nhất được phơi sáng thích hợp.

**1** Xoay đĩa chế độ đến **SCN**.

**2** Sử dụng  $\triangleleft \triangleright$  (phím mũi tên) để chọn chế độ phụ và bấm nút  $\odot$  sau cùng.

- Bấm nút  $\odot$  một lần nữa để hiển thị chế màn hình chọn chế độ phụ.



- Trong chế độ [e-Chân dung], hai hình ảnh được ghi lại: một hình ảnh chưa chỉnh sửa và hình ảnh thứ hai đã áp dụng hiệu ứng [e-Chân dung].

## Chụp cách quãng

Điều chỉnh cài đặt khoảng thời gian trong menu cài đặt trước khi chọn Chụp cách quãng trong **SCN** (Chụp Ngử Cảnh) để chụp.

### Tùy chỉnh cài đặt

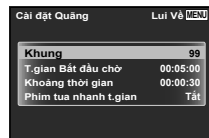
**1** Bấm nút **MENU** để hiển thị các menu.

**2** Sử dụng  $\triangleleft$  (phím mũi tên) để chuyển đến thẻ trang, và sử dụng  $\triangle \nabla$  để chọn Menu Cài đặt 3 rồi sau đó bấm  $\odot$ .

Bảng



**3** Sử dụng  $\triangle \nabla$  (phím mũi tên) để chọn [Cài đặt Quãng] và bấm  $\odot$ . Sau đó bấm  $\triangle \nabla$  (phím mũi tên) để chọn một mục và bấm  $\odot$ .



#### 4 Sử dụng $\Delta$ $\nabla$ (phím mũi tên) để tô sáng tùy chọn và bấm $\odot$ để chọn.

<b>Khung</b>	Cài số lượng khung hình sẽ chụp từ 1 đến 99 khung hình.
<b>T.gian Bắt đầu chờ</b>	Đặt giờ bằng cách nhấn nút chụp cho đến khi bức ảnh được chụp giữa khoảng 00:00:00 và 24:00:00.
<b>Khoảng thời gian</b>	Đặt quãng chụp ảnh cho khung hình thứ hai và các khung hình tiếp theo giữa 00:00:01 và 24:00:00.
<b>Phím tua nhanh t.gian</b>	Chọn [Mở] để ghi hình, ngoài việc ghi hình các ảnh tĩnh cho mỗi khung hình, cũng có thể tạo ra một phim quay từ chuỗi các khung hình.

- Bấm nút **MENU** nhiều lần để thoát khỏi menu.
- Khoảng thời gian này có thể dài hơn khoảng thời gian được cài chẳng hạn như khi máy ảnh mất một lúc để xử lý hình ảnh.
- Nếu sử dụng kỹ thuật quay phim chậm trong một khoảng thời gian dài, hãy sử dụng bộ chỉnh lưu USB-AC.
- Để giúp tiết kiệm không gian thẻ nhớ, bạn không thể chụp số lượng khung hình đã cài.
- Trong suốt quãng nghỉ, nguồn điện có thể tắt nhưng vẫn thực hiện chụp hình theo thiết lập.

#### Để hủy bỏ chụp cách quãng



Bấm nút **MENU**.

#### **Tổng hợp Trực tiếp**

- ① Điều chỉnh lấy nét.
  - Máy không thể thực hiện lấy nét tự động khi đánh dấu mục tiêu AF hiển thị màu đỏ. Khi đánh dấu mục tiêu AF nhấp nháy, hãy bấm nút chụp nửa chừng và không nhấn nút này, sau đó bấm nút  $\odot$ . Máy ảnh hội tụ tại vô cực.
- ② Để chụp ảnh, bấm nút bấm chụp nhẹ nhàng cho đến hết tầm trong lúc cảm chắc máy để không bị rung.
  - Máy ảnh tự động lập cấu hình các cài đặt thích hợp và bắt đầu chụp.
  - Sau khi bấm nút chụp, có một khoảng thời gian chờ cho đến khi việc chụp bắt đầu.
  - Ảnh toàn cảnh đã kết hợp được hiển thị theo khoảng thời gian nhất định.
- ③ Bấm nút chụp lần nữa để ngừng chụp.
  - Độ dài đang thu trong một lần quay lên đến ba giờ.

## Ghép cảnh rộng

Khi chụp một bức ảnh ghép cảnh rộng, bạn có thể chọn phương pháp kết hợp các ảnh bằng cách sử dụng menu phụ.

- 1 Chọn  Ghép Cảnh Rộng].
- 2 Nhấn  $\nabla$  (phím mũi tên) để đến menu phụ.
- 3 Sử dụng  $\langle \triangleright$  (phím mũi tên) để chọn một menu phụ và nhấn nút  để thiết lập.

Menu phụ	Ứng dụng
Tự động	Các hình cảnh ghép rộng được tự động nối vào nhau khi xoay máy ảnh theo hướng chụp.
Chỉnh Tay	Ba hình ảnh được máy chụp và ghép. Người chụp bố cục các hình ảnh với khung hình hướng dẫn rồi bấm nút chụp bằng tay.
PC	Những khung hình đã chụp được ghép thành một ảnh toàn cảnh bằng phần mềm PC.


- Di chuyển máy ảnh giống như thể xoay nó xung quanh một trục thẳng đứng qua tâm của ống kính để chụp được những bức ảnh toàn cảnh đẹp hơn.

## Chụp ảnh với [Tự Động]

- 1 Bấm nút chụp để chụp khung hình đầu.

- 2 Nhẹ nhàng xoay máy theo hướng khung hình thứ hai.

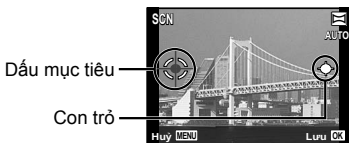
- 3 Di chuyển chậm máy ảnh sao cho con trỏ và dấu đánh mục tiêu chồng lên nhau. Máy ảnh tự động nhả màn trập khi con trỏ và mục tiêu chồng lên nhau.

- Để kết hợp chỉ hai khung hình, nhấn nút .

- 4 Lặp lại bước 3 để lấy khung hình thứ ba. Máy ảnh tự động kết hợp các khung hình vào trong một ảnh đơn toàn cảnh.

- Để hủy chức năng toàn cảnh, nhấn nút **MENU**.

- Nếu màn trập không tự động nhả ra, thử [Chỉnh Tay] hoặc [PC].



Hiện thị khi ghép hình ảnh từ trái sang phải

## Chụp hình với [Chính Tay]

- ① Sử dụng  $\Delta \nabla \triangleleft \triangleright$  (phím mũi tên) để chỉ định mép nào sẽ nối ảnh kế tiếp vào, và sau đó nhấn nút  $\odot$ .
- ② Nhấn nút bấm chụp để chụp khung hình đầu tiên. Mép của khung hình đầu tiên được hiển thị mờ mờ trên màn hình.
- ③ Bỏ cục khuôn hình tiếp theo sao cho mép của khung hình đầu tiên được hiển thị mờ mờ trên màn hình chồng lên chủ thể của khung hình thứ hai, và nhấn nút bấm chụp.

- Để ghép chỉ hai khung hình, nhấn nút  $\odot$ .

- ④ Lặp lại bước ③ để chụp khung hình thứ ba. Máy ảnh tự động ghép các khung hình thành một ảnh toàn cảnh đơn.

Hướng để ghép các khung hình

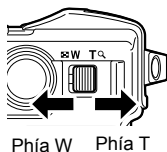


## Chụp hình với [PC]

- ① Sử dụng  $\Delta \nabla \triangleleft \triangleright$  (phím mũi tên) để chỉ định mép nào sẽ nối ảnh kế tiếp vào, và sau đó nhấn nút  $\odot$ .
  - ② Nhấn nút bấm chụp để chụp khung hình đầu tiên. Mép của khung hình đầu tiên được hiển thị mờ mờ trên màn hình.
  - ③ Bỏ cục khuôn hình tiếp theo sao cho mép của khung hình đầu tiên được hiển thị mờ mờ trên màn hình chồng lên chủ thể của khung hình thứ hai, và nhấn nút bấm chụp.
  - ④ Lặp lại bước ③ cho đến khi số lượng khung hình mong muốn được chụp, và sau đó nhấn nút  $\odot$  hoặc nút **MENU** khi hoàn tất.
    - Tính năng chụp ảnh toàn cảnh có thể chụp được tới 10 khung hình.
    - Các ảnh được chụp sẽ được ghép thành một ảnh toàn cảnh đơn bằng phần mềm PC.
- Để biết thêm chi tiết về cài đặt phần mềm PC, tham khảo Trang 85. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn hỗ trợ phần mềm PC để biết thêm chi tiết về cách làm các ảnh toàn cảnh.

## Sử dụng zoom

Nhấn cần gạt zoom để điều chỉnh phạm vi chụp hình.



Vạch zoom



Kích Thước Ảnh	Vạch zoom
16M	<p>Zoom quang học    Zoom siêu phân giải*1</p>
Khác	<p>*2</p>


\*1 Để biết cách thu phóng ở độ phân giải cực lớn và các chi tiết, hãy tham khảo Trang 49.

\*2 Do lượng xử lý điểm ảnh tăng lên nên chất lượng ảnh sẽ không bị giảm sút. Tỷ lệ phóng đại thay đổi tùy thuộc vào cài đặt kích thước ảnh.

# Sử dụng tùy chọn chụp ảnh (Cài bằng nút trực tiếp)


Các chức năng thường xuyên sử dụng được ấn định cho  $\triangleright \triangle \nabla$  (phím mũi tên). Chỉ cần bấm nút, bạn có thể chọn trực tiếp chức năng đã ấn định.


Một số mục không sẵn có trong một số chế độ chụp.










 "Danh sách các cài đặt có sẵn trong mỗi chế độ chụp" (Trang 103)



## Flash

Bạn có thể sử dụng đèn flash khi chụp.

**1** Bấm nút  để hiển thị tùy chọn.

**2** Sử dụng  $\triangleleft \triangleright$  (phím mũi tên) để chọn chế độ đèn flash và bấm .

 <b>AUTO</b> Đèn flash tự động	Đèn flash tự động sáng khi điều kiện ánh sáng yếu hoặc ngược sáng.
 Đèn flash giảm mắt đỏ	Chức năng này cho phép bạn giảm hiện tượng mắt đỏ.
 Đèn flash bù sáng	Đèn flash sáng bất kể điều kiện ánh sáng.
 Tắt đèn flash	Đèn flash không sáng.
 <b>RC</b> Điều Khiển Từ Xa	Đầu dò dưới nước chuyên dụng hoặc đèn flash không dây Olympus RC được sử dụng để chụp ảnh. Để biết thêm chi tiết, xem "Chụp ảnh với Hệ thống Đèn flash Điều khiển từ xa Không dây Olympus" (Trang 98).
 <b>SLV</b> Phụ Thuộc	Sử dụng đèn flash phụ có sẵn trên thị trường đồng bộ hóa với đèn flash của máy ảnh để chụp ảnh. Có thể điều chỉnh thiết lập cường độ của đèn flash.
 <b>SLOW</b> Chụp đồng bộ chậm	Tốc độ màn trập chậm được sử dụng để làm sáng các hậu cảnh bị mờ. Chỉ có sẵn trong  (Kính hiển vi).
 <b>LED Bật</b>	Bật sáng đèn LED khi chụp ảnh. Điều này có hiệu quả khi chụp các bức ảnh cận cảnh.

- Trong  (Đèn flash giảm mắt đỏ), sau hệ thống cân bằng phủ sáng tự động, chức năng này mất khoảng 1 giây trước khi màn trập được nhả. Không di chuyển máy ảnh cho đến khi hoàn tất chụp ảnh.
-  (Đèn flash giảm mắt đỏ) có thể không đạt hiệu quả trong các điều kiện chụp ảnh sau.

- Tốc độ màn trập trở nên chậm hơn trong [⚡ SLOW]. Sử dụng giá ba chân và cố định máy ảnh.
- Khi cài đặt [Đèn Chớp Từ Xa] (Trang 46) thành [Tắt], không thể chọn [⚡ RC] và [⚡ SLV].
- Một số mục không thể sử dụng trong một số chế độ chụp.

## Bù sáng

Bù sáng (phơi sáng thích hợp) được điều chỉnh bằng máy ảnh.

**1** Bấm nút +/-, và sau đó bấm <|> (phím mũi tên) để bù độ phơi sáng.

- Chọn giá trị (“+”) để làm ảnh sáng hơn, và giá trị âm (“-”) để làm ảnh tối hơn.



Âm (-)




Không bù sáng (0)







Dương (+)

## Từng Tấm/Liên Tiếp

**1** Bấm nút  để hiển thị menu trực tiếp.

**2** Chọn tùy chọn bằng  (phím mũi tên) và bấm .

 <b>Chụp ảnh khung đơn</b>	Chụp 1 khung 1 lần khi bấm nút bấm chụp (chế độ chụp thông thường).
 <b>Liên Tiếp</b> *1	Hình ảnh được chụp liên tục cho 100 khung hình ở tốc độ tối đa 5 khung hình mỗi giây (fps) trong khi bấm nút chụp hết mức.
 <b>Tốc Độ Nhanh1</b> *1, 2	Hình ảnh được chụp liên tục cho tối đa 100 khung hình ở tốc độ khoảng 15 khung hình mỗi giây (fps) trong khi bấm nút chụp hết mức.
 <b>Tốc Độ Nhanh2</b> *1, 2	Hình ảnh được chụp liên tục cho tối đa 100 khung hình ở tốc độ khoảng 60 khung hình mỗi giây (fps) trong khi bấm nút chụp hết mức.

\*1 Ảnh được chụp sẽ được hiển thị thành một nhóm.








\*2 Số lượng điểm ảnh ghi hình bị giới hạn.




- Trong lúc chụp liên tục, lấy nét, độ phơi sáng và cân bằng trắng được khoá tại khung đầu tiên.
- Trong lúc chụp liên tục, nếu kiểm tra pin chớp do pin yếu, máy ảnh sẽ ngưng chụp và bắt đầu lưu các ảnh mà bạn đã chụp trong thẻ nhớ. Máy ảnh có thể lưu tất cả ảnh hay không còn tùy thuộc pin còn bao nhiêu năng lượng.



## Bấm máy tự động

Thiết lập giờ sau khi nhấn nút bấm chụp cho đến khi hình được chụp.


- 1 Bấm nút  để hiển thị menu trực tiếp.
- 2 Chọn [>12], [>2] hoặc [C] bằng   (phím mũi tên) và bấm nút .

 <b>Bấm máy tự động 12 giây</b>	Bấm nút bấm chụp nửa chừng để lấy nét, bấm phần còn lại của nút bấm chụp để bắt đầu hẹn giờ. Đầu tiên, đèn bấm máy tự động sáng lên trong khoảng 10 giây, sau đó, nó sẽ chớp khoảng 2 giây và ảnh được chụp.
 <b>Bấm máy tự động 2 giây</b>	Bấm nút bấm chụp nửa chừng để lấy nét, bấm phần còn lại của nút bấm chụp để bắt đầu hẹn giờ. Đèn bấm máy tự động chớp trong 2 giây, và sau đó ảnh được chụp.
 <b>Bấm tự động T.chỉnh</b>	Sau khi chọn chế độ này, bấm nút <b>MENU</b> để cài “số lượng khung hình, thời gian từ khi bấm nút chụp đến khi ảnh được chụp, và khoảng thời gian”. Các ảnh được chụp theo cài đặt này.







- Để hủy bấm máy tự động, bấm nút **MENU**.
- Chụp bấm máy tự động sẽ không tự động được hủy bỏ sau khi chụp.




## AFL (Khóa lấy nét)

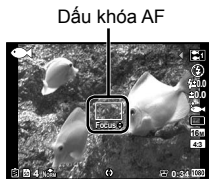
Bạn có thể khóa vị trí lấy nét.

- 1 Bấm nút chụp nửa chừng để lấy nét.
- 2 Trong khi giữ nguyên vị trí máy ảnh, hãy nhấn nút .

Máy ảnh lấy nét và khóa vị trí đó lại.

Trong  chế độ (Kính hiển vi) và , , và  của  chế độ, nhấn nút  mà không nhấn nút bấm chụp để lấy nét và khóa vị trí.





- Điều chỉnh chính xác tiến/lùi của tiêu cự bị khóa sử dụng  $\Delta$   $\nabla$  (phím mũi tên).
- Nhấn nút , thao tác zoom, nhấn nút **MENU**, và các thao tác khác cũng sẽ nhả khóa lấy nét.
- Khi chế độ **SCN** được cài đặt thành  Tổng hợp trực tiếp] (Trang 26), hãy bấm nút chụp nửa chừng và sau đó bấm nút  trong khi đánh dấu mục tiêu AF đang nhấp nháy màu đỏ. Máy ảnh được cài đặt thành lấy nét vô cực.
- AFL không có sẵn trong chế độ **FAUTO** và một vài chế độ **SCN**.



## Vùng

Bạn có thể lựa chọn vị trí của dấu mục tiêu AF bằng tay.

Chọn [Vùng] trước tại [Lấy Nét T.Động] (Trang 44) trong menu chụp.



- 1 Nhấn và giữ nút .
  - 2 Sử dụng  $\Delta$   $\nabla$   $\triangleleft$   $\triangleright$  (phím mũi tên) để chọn vị trí của dấu mục tiêu AF và nhấn nút .
- Bấm và giữ nút  trước khi cài đặt vị trí sẽ làm đánh dấu mục tiêu AF trở về giữa.
  - Bấm và giữ nút  sau khi cài đặt vị trí sẽ trở về màn hình chọn.

## Theo Dõi AF

---

Máy ảnh tự động theo dõi chuyển động của chủ thể để lấy nét chủ thể một cách liên tục.

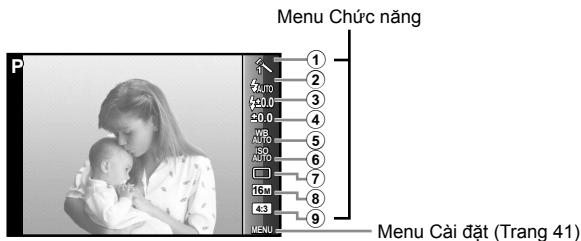
Chọn [Theo Dõi AF] trước tại [Lấy Nét T.Động] (Trang 44) trong menu chụp.

- 1** Giữ máy ảnh để điều chỉnh dấu mục tiêu AF trên chủ thể và bấm nút .
- 2** Khi máy ảnh đã nhận diện được chủ thể, dấu mục tiêu AF sẽ tự động theo dõi chuyển động của chủ thể để lấy nét chủ thể một cách liên tục.
  - Để không chọn theo dõi, bấm nút  hoặc bất kỳ nút nào khác.
  - Tùy thuộc vào các chủ thể hoặc điều kiện chụp ảnh, máy ảnh có thể không ấn định được lấy nét hoặc theo dõi sai chuyển động của chủ thể.
  - Khi máy ảnh không thể theo sát chuyển động của đối tượng, dấu mục tiêu AF sẽ chuyển sang màu đỏ.

# Sử dụng chụp hình tùy chọn (Cài bằng menu chức năng)

Một số mục không sẵn có trong một số chế độ chụp.

☞ “Danh sách các cài đặt có sẵn trong mỗi chế độ chụp” (Trang 103)



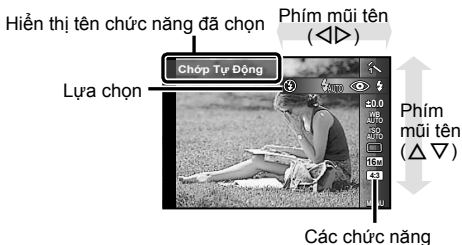
## Menu Chức năng

- |                                |   |
|--------------------------------|---|
| ① Thẻ Loại Ảnh ..... Trang 37  | ⑥ Độ nhạy ISO ..... Trang 39                  |
| ② Đèn Flash ..... Trang 37     | ⑦  ..... Trang 39                             |
| ③ Bù đèn Flash..... Trang 38   | ⑧ Kích Thước Ảnh<br>(ảnh tĩnh) ..... Trang 40 |
| ④ Bù sáng..... Trang 38        | ⑨ Khung hình ..... Trang 40                   |
| ⑤ Cân bằng trắng..... Trang 38 |   |











**1** Bấm  $\triangleleft$  (phím mũi tên) để hiển thị menu chức năng.
















- Để ẩn menu chức năng, nhấn  $\text{OK}$ .

**2** Sử dụng  $\triangle$   $\nabla$  (phím mũi tên) trên phím mũi tên để chọn các cài đặt, sử dụng  $\triangleleft$   $\triangleright$  để thay đổi cài đặt đã chọn, và bấm  $\text{OK}$ .



























- Các cài đặt mặc định của chức năng này được tô sáng bằng màu .

Thể Loại Ảnh		Cài các tùy chọn xử lý.
	Vivid	Tạo ra màu sắc sống động.
	Natural	Tạo ra màu sắc tự nhiên.
	Tắt tiếng	Tạo ra tông màu nhạt.
	Mắt Cá	Tạo ra hiện tượng biến dạng với hiệu ứng chụp bằng ống kính mắt cá.
	Chiếu sáng	Tạo ra các vết sáng lấp lánh với hiệu ứng chụp bằng kính lọc tảo ánh sáng lung linh (cross filter).
	Phản chiếu	Tạo một hình ảnh với hiệu ứng phản chiếu trong gương.
	Phân mảnh	Tạo một hình ảnh đưa vào các ô xếp ghép ảnh nghệ thuật. Chế độ này tạo ra hiệu ứng cho nghệ thuật khảm.
ART <sub>1</sub>	Nghệ thuật Pop	Tăng cường màu sắc và khí sắc của hình ảnh tươi sáng và sinh động hơn.
ART <sub>2</sub>	Lấy Nét Dịu	Thể hiện khí sắc thanh tao với tông màu mềm mại và làm cho hình ảnh thơ mộng.
ART <sub>3</sub>	Màu Nhạt&Sáng	Thể hiện cảm giác bông bênh thoải mái bằng cách làm cho hình ảnh trở nên nhạt nhạt và nhiều ánh sáng hơn.
ART <sub>4</sub>	Phim có hạt	Thể hiện cường độ và sự thô ráp của màu đen và trắng.
ART <sub>5</sub>	Lỗ Kim	Thể hiện hiệu ứng đường hầm như được thấy từ một máy ảnh đời cũ hoặc máy ảnh đồ chơi bằng cách giảm độ sáng vùng ngoại biên.
ART <sub>6</sub>	Ảnh tâm sâu	Thể hiện hình ảnh chụp một thế giới thu nhỏ siêu thực bằng cách tăng cường độ bão hòa, độ tương phản và làm mờ một vùng mất nét của hình ảnh.
ART <sub>7</sub>	Tông màu ấn tượng	Tăng cường độ tương phản cục bộ của hình ảnh và mang lại một hình ảnh nhấn mạnh sự khác biệt về độ sáng và bóng tối.
Đèn Flash		Thiết lập cách thức chớp đèn flash.
	Chớp Tự Động	Đèn chớp tự động sáng ở các điều kiện ánh sáng thấp hoặc có ánh sáng ven.
	Mắt Đỏ	Đèn chớp phát sáng trước sẽ giảm hiện tượng mắt đỏ trong ảnh của bạn.
	Luôn Nháy Sáng	Đèn chớp nháy sáng mặc dù đã có ánh sáng ở ngoài.
	Tắt Đèn Chớp	Đèn chớp không sáng.


 RC	Điều Khiển Từ Xa	Đầu dò dưới nước chuyên dụng hoặc đèn flash không dây Olympus RC được sử dụng để chụp ảnh. Để biết thêm chi tiết, xem “Chụp ảnh với Hệ thống Đèn flash Điều khiển từ xa Không dây Olympus” (Trang 98).
 SLV	Phụ Thuộc	Sử dụng đèn flash phụ có sẵn trên thị trường đồng bộ hóa với đèn flash của máy ảnh để chụp ảnh. Có thể điều chỉnh thiết lập cường độ của đèn flash.
 CHẠM	Chụp đồng bộ chậm	Tốc độ màn trập chậm được sử dụng để làm sáng các hậu cảnh bị mờ. Chỉ có sẵn trong  .
 LED Bật	LED Bật	Bật sáng đèn LED khi chụp ảnh. Điều này có hiệu quả khi chụp các bức ảnh cận cảnh.
<b>Bù đèn Flash*1</b>		<b>Bù sáng đèn flash (lượng đèn flash) được điều chỉnh bằng máy ảnh.</b>
 -2.0 đến  +2.0	Giá trị	Điều chỉnh ngõ ra đèn flash trong khi chụp dưới nước. Thiết lập một giá trị âm (-) lớn hơn để điều chỉnh tối hơn, hoặc một giá trị dương (+) lớn hơn để điều chỉnh sáng hơn.
<b>Bù sáng</b>		<b>Bù sáng (phơi sáng thích hợp) được điều chỉnh bằng máy ảnh.</b>
-2.0 đến +2.0	Giá trị	Thiết lập một giá trị âm (-) lớn hơn để điều chỉnh tối hơn, hoặc một giá trị dương (+) lớn hơn để điều chỉnh sáng hơn.
<b>Cân bằng trắng</b>		<b>Thiết lập màu thích hợp cho ánh sáng của cảnh chụp.</b>
 WB AUTO	WB Tự Động	Máy ảnh tự động điều chỉnh cân bằng trắng.
	Trời Nắng	Thích hợp để chụp ngoài trời không mây.
	Trời Phủ Mây	Thích hợp để chụp ngoài trời có mây.
	Đèn Dây Tóc	Thích hợp để chụp với ánh sáng đèn dây tóc.
	Đèn Neon	Thích hợp để chụp dưới ánh đèn huỳnh quang trắng.
	Dưới nước	Thích hợp khi chụp ảnh dưới nước.
	Một Chạm 1	Đối với điều chỉnh bằng tay, cân bằng trắng theo ánh sáng khi chụp. Đặt một tờ giấy trắng hoặc vật thể trắng khác để nó lấp đầy toàn bộ màn hình, và nhấn nút <b>MENU</b> để thiết lập cân bằng trắng. Để xem thông tin về cách đăng ký cân bằng trắng một chạm, hãy xem mục “Đăng ký cân bằng trắng một chạm” (Trang 40).
	Một Chạm 2	










\*1 Chỉ có sẵn chế độ này khi [, [, [, hoặc [ được chọn trong .


Độ nhạy ISO		Thiết lập độ nhạy sáng ISO.	
 ISO AUTO	ISO Tự Động	Máy ảnh tự động thiết lập ưu tiên độ nhạy sáng trên chất lượng ảnh.	
 ISO HIGH	ISO Cao Auto	Máy ảnh tự động thiết lập ưu tiên độ nhạy sáng trên giảm thiểu nhiễu ảnh do chuyển động của chủ thể hoặc khi máy bị rung.	
 ISO 100	đến  ISO 6400	Giá trị	Thiết lập một giá trị nhỏ hơn để giảm nhiễu trong hình, hoặc một giá trị lớn hơn để giảm độ nhòe.
		<b>Cài chức năng chụp liên tục và thời gian từ khi bấm nút chụp cho đến khi ảnh được chụp.</b>	
	Từng Tấm	Một khung hình được chụp ở mỗi lần nhấn nút bấm chụp.	
	Liên Tiếp	Hình ảnh được chụp liên tục cho tới 100 khung hình ở tốc độ tối đa 5 khung hình mỗi giây (fps) trong khi bấm nút chụp hết mức.	
	Tốc Độ Nhanh 1	Hình ảnh được chụp liên tục cho tới 100 khung hình ở tốc độ khoảng 15 khung hình mỗi giây (fps) trong khi bấm nút chụp hết mức.	
	Tốc Độ Nhanh 2	Hình ảnh được chụp liên tục cho tới 100 khung hình ở tốc độ khoảng 60 khung hình mỗi giây (fps) trong khi bấm nút chụp hết mức.	
	 sau 12 giây	Đèn bấm máy tự động bật sáng khoảng 10 giây, sau đó chớp khoảng 2 giây, rồi ảnh được chụp.	
	 sau 2 giây	Đèn chụp hẹn giờ nháy khoảng 2 giây, sau đó bức hình được chụp.	
	Bấm tự động T.chính	Những bức ảnh được chụp theo “số lượng khung hình, thời gian từ khi nhấn nút chụp đến khi bức ảnh được chụp, và khoảng nghỉ” mà bạn đặt.	

Kích Thước Ảnh (ảnh tĩnh)		Thiết lập số lượng điểm ảnh ghi hình.
	4608×3456 (RAW+JPEG)*3, 4	Lưu cả hai tập tin JPEG và RAW*2 với  vào mỗi lần chụp.
	4608×3456	Thích hợp để in ảnh khổ lớn hơn A3.
	3200×2400	Thích hợp để in ảnh đến khổ A3.
	1920×1440	Thích hợp để in ảnh đến khổ A4.
	640×480	Thích hợp để sử dụng hình dùng gửi email.
Khung hình		Thiết lập tỷ lệ ngang-tới-dọc của bức ảnh.
	4:3	Thay đổi tỉ lệ ngang-sang-đứng khi chụp ảnh.
	16:9	
	3:2	
	1:1	



\*2 RAW: Định dạng này (đuôi mở rộng “.ORF”) lưu lại dữ liệu ảnh chưa qua xử lý để xử lý sau này. Bằng cách sử dụng phần mềm đã cung cấp, bạn có thể điều chỉnh dữ liệu ảnh, ví dụ, bằng cách thay đổi bù sáng và cân bằng trắng, và bằng cách áp dụng bộ lọc nghệ thuật. Không có sẵn phát lại, hiển thị, chỉnh sửa và đặt trước lệnh in các ảnh RAW trên máy ảnh và phần mềm thông thường.

\*3 Bạn không thể xóa một tập tin JPEG hoặc RAW của ảnh đã chụp chỉ bằng . Xóa một trong hai tập tin hoặc xóa cả hai tập tin (nếu bạn xóa JPEG trên máy tính và chỉ để lại RAW vào máy ảnh, thì việc chỉnh sửa và lệnh in các ảnh sẽ không có sẵn).

\*4  không sử dụng được trong , , , , , , , và .

- Trong các chế độ chụp ảnh nhất định, bạn có thể không thiết lập được một vài chức năng.  “Danh sách các cài đặt có sẵn trong mỗi chế độ chụp” (Trang 103).
- Ví dụ về kích thước ảnh khi tỉ lệ khung hình là 4:3.

## Đăng ký cân bằng trắng một chạm

Chọn  Một Chạm 1] hoặc  Một Chạm 2], hướng máy ảnh về phía tờ giấy trắng hoặc vật thể trắng khác, và nhấn nút **MENU**.

- Máy ảnh nhả màn trập và cân bằng trắng được ghi lại. Khi cân bằng trắng đã được ghi lại trước đó, dữ liệu đã ghi lại sẽ được cập nhật.
- Dữ liệu cân bằng trắng đã ghi lại sẽ không bị xóa khi tắt nguồn.
- Thực hiện quy trình này dưới ánh sáng nơi các hình sẽ được chụp thực sự.
- Khi thay đổi cài đặt máy ảnh, phải ghi lại cân bằng trắng một lần nữa.
- Khi không thể ghi cân bằng trắng, kiểm tra xem tờ giấy trắng có lấp đầy màn hình hay không, sau đó thực hiện lại quy trình.



# Sử dụng các chức năng menu cài đặt

## Menu Cài đặt



### ① Menu Máy Ảnh 1 Trang 43

	Wi-Fi Bắt Đầu/ Tắt Wi-Fi (Trang 67) Cài Đặt Lại Mức Nén Chỉnh Vùng Tối Lấy Nét T.Động ESP/ Zoom Số
--	---

### ② Menu Máy Ảnh 2 Trang 46

	Chống Rung Ảnh (Ảnh tĩnh) Phụ kiện Mồi Sáng AF Xem Lại Ảnh Chiếu Hình Ảnh Ghi Ngày Chụp Zoom Siêu Phân giải
--	---

### ③ Menu Phim Trang 50

	Kích Thước Ảnh C.Độ C.Rung Phim (Ghi âm thanh phim) Giảm ồn tiếng gió Mức Ghi âm
--	--

### ④ Bảng Lệnh Xem Lại Trang 51

	Trình Chiếu Chỉnh Sửa Xoá Đặt Lệnh In (Trang 81) (Khóa) Thứ tự Chia sẻ
--	---

### ⑤ Menu Cài đặt 1 Trang 56

	Format Bộ Nhớ/Định Dạng Sao Lưu Eye-Fi Cài C.độ Tùy chỉnh Kết Nối USB <b>Bật Nguồn</b> Chỉnh Âm
--	---

### ⑥ Menu Cài đặt 2 Trang 59

	Ảnh Xạ Diểm Ảnh (Màn hình) Xuất Ra TV (Ngôn ngữ) (Ngày/giờ) Giờ Quốc Tế Phụ kiện bảo vệ
--	---


### ⑦ Menu Cài đặt 3 Trang 64

	Cài đặt GPS Cài đặt Wi-Fi Cài đặt Quãng Cài đặt BKT lấy nét Chứng nhận
--	--

## Sử dụng menu cài đặt

Ấn nút **MENU** khi đang chụp hoặc xem lại để hiển thị menu cài đặt.

Menu cài đặt giúp truy cập vào nhiều cài đặt máy ảnh, bao gồm các tùy chọn không được liệt kê trong menu chức năng, các tùy chọn hiển thị, thời gian và ngày. Một số mục không sẵn có trong một số chế độ chụp.

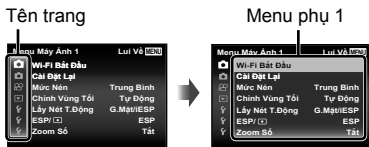
 “Danh sách các cài đặt có sẵn trong mỗi chế độ chụp” (Trang 103)

### 1 Bấm nút **MENU**.

- Hiển thị menu cài đặt.



### 2 Nhấn $\triangleleft$ (phím mũi tên) để lựa chọn trang. Sử dụng $\triangle\triangledown$ (phím mũi tên) để chọn Trang mong muốn và nhấn $\triangleright$ .



### 3 Sử dụng $\triangle\triangledown$ (phím mũi tên) để lựa chọn menu phụ 1 mong muốn và sau đó bấm nút $\odot$ .



### 4 Sử dụng $\triangle\triangledown$ (phím mũi tên) để lựa chọn menu phụ 2 mong muốn và sau đó bấm nút $\odot$ .

- Sau khi chọn một cài đặt, màn hình trở về Menu phụ 1.
- Có thể có thêm một số chức năng.



### 5 Bấm nút **MENU** để hoàn thành thiết lập.




Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).


- Các cài đặt mặc định của chức năng này được tô sáng bằng màu .

## Menu Máy Ảnh 1

**Phục hồi các chức năng chụp trở về các cài đặt mặc định**

### [Cài Đặt Lại]

Menu phụ 2	Ứng dụng
Có	<p>Phục hồi những chức năng dưới đây về cài đặt mặc định.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Chế độ phụ , <b>SCN</b>, và </li><li>• Thẻ Loại Ảnh</li><li>• Đèn Flash</li><li>• Bù đèn Flash</li><li>• Bù sáng</li><li>• Cân bằng trắng</li><li>• Độ nhạy ISO</li><li>• /☺</li><li>• Kích Thước Ảnh (Ảnh tĩnh)</li><li>• Khung hình</li><li>• Chức năng Menu Máy Ảnh 1, Menu Máy Ảnh 2 và Menu Phim</li><li>• Giá trị khẩu độ</li><li>• Vị trí đánh dấu mục tiêu AF</li></ul>
Không	Các cài đặt sẽ không bị thay đổi.

**Lựa chọn chất lượng hình ảnh cho các ảnh tĩnh  [Mức Nén]**

Menu phụ 2	Ứng dụng
Tốt	Chụp ở mức chất lượng cao.
Trung Bình	Chụp ở mức chất lượng trung bình.

- “Số lượng hình có thể chứa (ảnh tĩnh)/Độ dài quay phim (phim) trong bộ nhớ trong và thẻ nhớ” (Trang 97)

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

## **Làm sáng chủ thể do bị ngược sáng**

### **[Chỉnh Vùng Tối]**

Menu phụ 2	Ứng dụng
Tự Động	Tự động Bật khi chọn chế độ chụp tương thích.
Tắt	Không áp dụng hiệu ứng này.
Mở	Chụp hình với điều chỉnh tự động để làm sáng một khu vực đã trở nên tối hơn.

- Khi [ESP/] được đặt thành [&bullet;], [Chỉnh Vùng Tối] được tự động ấn định thành [Tắt].

## **Chọn vùng lấy nét [Lấy Nét T.Động]**


Menu phụ 2	Ứng dụng
G.Mặt/iESP	Máy ảnh lấy nét tự động. (Nếu một khuôn mặt được nhận diện, nó sẽ xuất hiện với một khung hình trắng* <sup>1</sup> ; khi nhấn phân nửa nút chụp và máy ảnh lấy nét, khung hình sẽ chuyển sang màu xanh lá cây* <sup>2</sup> . Nếu không có khuôn mặt nào được nhận diện, máy ảnh sẽ lựa chọn một chủ thể trong khung và lấy nét tự động.)
Tâm Điểm	Máy lấy tiêu điểm ở đối tượng trong tâm tiêu cự AF.
Vùng	Thiết lập mục tiêu AF mong muốn từ 25 mục tiêu lấy nét.
Theo Dõi AF	Máy ảnh tự động theo dõi chuyển động của chủ thể để lấy nét chủ thể một cách liên tục.

\*1 Với một số vật thể, khung này không hiển thị hoặc phải mất một thời gian mới hiển thị.

\*2 Nếu khung hình nháy sáng màu đỏ, máy ảnh không thể lấy nét. Thử lấy lại nét trên chủ thể.

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).



### **Chọn phạm vi cho đo độ sáng [ESP/**

Menu phụ 2	Ứng dụng
ESP	Chụp để có độ sáng cân bằng trên toàn bộ màn hình (Đo riêng rẽ độ sáng tại trung tâm màn hình và các khu vực xung quanh).
 (Tâm Điểm)	Chụp vật thể ở trung tâm trong khi bị ngược sáng (Đo độ sáng tại điểm trung tâm của màn hình).

- Khi chọn ở [ESP], tâm ảnh có thể bị tối khi chụp ngược nguồn sáng mạnh.

### **Chụp với độ phóng đại lớn hơn zoom quang học [Zoom Số]**

Menu phụ 2	Ứng dụng
Tắt	Tắt zoom số.
Mở	Bật zoom số.

- Tùy chọn được chọn cho [Zoom Số] sẽ ảnh hưởng đến hình dạng thanh zoom. (Trang 49)
- Thiết lập này không sẵn có khi các thiết lập điều khiển là [] và [].
- Thiết lập này không sẵn có khi chế độ chụp ảnh không phải là [Vivid], [Natural], và [Tắt tiếng].

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

## Menu Máy Ảnh 2

### *Giảm hiện tượng mờ ảnh do máy bị rung trong khi chụp*

#### [Chống Rung Ảnh]

Menu phụ 2	Ứng dụng
Tắt	Bỏ chế độ chống rung. Nên chọn khi máy được đặt vững trên giá ba chân hoặc nền vững để chụp.
Mở	Kích hoạt chống rung ảnh.

- Có thể bị nhiễu từ bên trong máy ảnh khi giảm rung máy ảnh.
- Ảnh có thể vẫn bị nhòe khi máy bị rung quá mạnh.
- Đối với tốc độ chụp cực chậm, chẳng hạn như khi chụp ảnh vào ban đêm, [Chống Rung Ảnh] có thể không có hiệu quả.

### *Sử dụng các phụ kiện bán riêng [Phụ kiện]*

Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
Đèn Chớp Từ Xa	Tắt	Đèn flash gắn ngoài không sẵn có.
	RC	Đầu dò dưới nước chuyên dụng hoặc đèn flash không dây Olympus RC được sử dụng để chụp ảnh. (Kênh: CH1, Nhóm: A)
	Phụ Thuộc	Sử dụng đèn flash phụ có sẵn trên thị trường đồng bộ hóa với đèn flash của máy ảnh để chụp ảnh. Có thể điều chỉnh thiết lập cường độ của đèn flash.
Ống kính chuyển đổi	Tắt	Chọn khi chụp các hình không có ống kính chuyển đổi.
	PTWC-01	Chọn tùy theo các ống kính chuyển đổi tùy chọn được chỉ định.
	FCON-T01	
	TCON-T01	

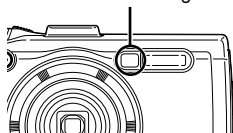
- “Chụp ảnh với Hệ thống Đèn flash Điều khiển từ xa Không dây Olympus” (Trang 98)
- “Sử dụng ống kính chuyển đổi/ống dẫn quang LED” (Trang 99)

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

### ***Dùng đèn trợ sáng để chụp chủ thể tối*** **[Mỗi Sáng AF]**

<b>Menu phụ 2</b>	<b>Ứng dụng</b>
Tắt	Không sử dụng mỗi sáng AF.
Mở	Khi nhấn nút chụp xuống phân nửa, mỗi sáng AF được bật lên để hỗ trợ lấy nét.

Đèn mỗi dẫn sáng AF





### ***Xem ảnh tức thời sau khi chụp*** **[Xem Lại Ảnh]**

<b>Menu phụ 2</b>	<b>Ứng dụng</b>
Tắt	Hình ảnh đang được chụp không hiển thị. Tính năng này cho phép người sử dụng chuẩn bị cho hình ảnh tiếp theo trong khi quan sát chủ thể trên màn hình sau khi chụp.
0.5/1/2/3 Giây	Ảnh được ghi lại sẽ được hiển thị trong số giây đã chọn. Tính năng này cho phép người sử dụng kiểm tra sơ bộ hình ảnh vừa được chụp.

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).






### **Tự động xoay bức ảnh khi máy ảnh đặt ở vị trí nằm dọc trong suốt thời gian phát lại hình [Chiều Hình Ảnh]**

- Trong khi đang chụp ảnh, thiết lập  (Trang 54) trên  Bảng Lệnh Xem Lại được đặt tự động.
- Chức năng này có thể không hoạt động chính xác nếu máy ảnh được đặt lên hay úp xuống khi đang chụp.

Menu phụ 2	Ứng dụng
Tắt	Thông tin về hướng dọc/ngang của máy ảnh trong quá trình chụp không được ghi cùng với ảnh. Các bức ảnh chụp ở vị trí dọc của máy ảnh sẽ không được xoay khi phát lại hình.
Mở	Thông tin về hướng dọc/ngang của máy ảnh trong quá trình chụp được ghi cùng với ảnh. Các bức ảnh được tự động xoay khi phát lại hình.

### **Ghi ngày quay [Ghi Ngày Chụp]**

Menu phụ 2	Ứng dụng
Tắt	Không ghi ngày chụp vào các bức ảnh.
Mở	Ghi ngày chụp vào các bức ảnh mới.

- Khi chưa cài đặt ngày giờ, chế độ [Ghi Ngày Chụp] không thể cài.   (Trang 60)
- Không thể xóa được ngày chụp.
- Bạn không thể thiết lập [Ghi Ngày Chụp] khi các thiết lập điều khiển là ,  [Hi 1], và  [Hi 2], và chế độ chụp ảnh không phải là [Vivid], [Natural], và [Tắt tiếng].

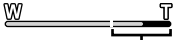





Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

### Chụp ảnh lớn hơn khi sử dụng zoom quang học ít làm giảm chất lượng ảnh [Zoom Siêu Phân giải]

Menu phụ 2	Ứng dụng
Tắt	Tắt zoom siêu phân giải.
Mở	Bật zoom siêu phân giải.

- [Zoom Siêu phân giải] chỉ sẵn có khi [Kích Thước Ảnh] được đặt tới [16M].
- Thiết lập này không sẵn có khi các thiết lập điều khiển là [Hi 1] và [Hi 2].
- Thiết lập này không sẵn có khi chế độ chụp ảnh không phải là [Vivid], [Natural], và [Tắt tiếng].

Zoom siêu phân giải	Zoom Số	Kích Thước Ảnh	Vạch zoom
Mở	Tắt	16M	 Zoom siêu phân giải
Tắt	Mở	16M	 Zoom Số
		Khác	 +1
Mở	Mở	16M	 Zoom siêu phân giải Zoom Số

\*1 Do lượng xử lý điểm ảnh tăng lên nên chất lượng ảnh sẽ không bị giảm sút. Tỷ lệ phóng đại thay đổi tùy thuộc vào cài đặt kích thước ảnh.

- Nếu thanh zoom đã hiển thị màu đỏ, các bức ảnh được chụp có thể xuất hiện “hạt”.

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

## Menu Phim

### **Lựa chọn kích thước hình ảnh để quay phim**

#### [Kích Thước Ảnh]

Menu phụ 2	Ứng dụng
1080p 720p VGA (640×480) HS 120fps*1 (640×480) HS 240fps*1 (320×240)	Lựa chọn chất lượng ảnh dựa trên kích thước ảnh và tỉ lệ khung hình.

- \*1 HS: Quay phim đối tượng đang di chuyển nhanh để phát lại chậm.  
Thiết lập này sẵn có khi chế độ Chụp ảnh là [Vivid], [Natural] hoặc [Tắt tiếng].
- “Số lượng hình có thể chứa (ảnh tĩnh)/Độ dài quay phim (phim) trong bộ nhớ trong và thẻ nhớ” (Trang 97)

### **Giảm hiện tượng mờ ảnh do máy bị rung trong khi chụp**

#### [C.Độ C.Rung Phim]

Menu phụ 2	Ứng dụng
Tắt	Bỏ chế độ chống rung. Nên chọn khi máy được đặt vững trên giá ba chân hoặc nền vững để chụp.
Mờ	Kích hoạt chống rung ảnh.

- Ảnh có thể vẫn bị nhòe khi máy bị rung quá mạnh.

### **Ghi âm thanh khi quay phim [M]**

Menu phụ 2	Ứng dụng
Tắt	Không có âm thanh nào được ghi.
Mở	Âm thanh được ghi.

- Âm thanh không được ghi trong [Ảnh tầm sâu] của chế độ chụp ảnh hoặc chế độ quay phim HS.

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

### **Giảm Òn Tiếng Gió [Giảm òn tiếng gió]**

Menu phụ 2	Ứng dụng
Tắt	Tắt Giảm Òn Tiếng Gió.
Mở	Sử dụng Giảm Òn Tiếng Gió.




### **Điều chỉnh âm lượng micrô [Mức Ghi âm]**

Menu phụ 2	Ứng dụng
Trung Bình	Cài âm lượng micrô sang mức Bình thường khi sử dụng thông thường.
Thấp	Cài âm lượng micrô sang mức Thấp để không tạo âm thanh lạ xạ khi micrô đang ở mức âm lượng cao.

### **Bảng Lệnh Xem Lại**





#### **Phát lại ảnh tự động [Trình Chiếu]**

Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
BGM	Tắt/ Cosmic/ Breeze/ Mellow/ Dreamy/ Urban	Lựa chọn các tùy chọn nhạc nền.
Bắt Đầu	—	Khởi động trình chiếu.

- Khi đang trình chiếu, bấm  (phím mũi tên) để sang khung hình tiếp theo, bấm  để quay lại khung hình trước.
- Ấn nút **MENU** hoặc nút  để dừng trình chiếu.


Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).






## Chỉnh sửa các ảnh tĩnh [Chỉnh Sửa]

Menu phụ 1	Menu phụ 2	
Chỉnh Sửa (ảnh tĩnh)		Trang 52
		Trang 52
		Trang 53
	Chỉnh Vùng Tối	Trang 53
	Sửa Mắt Đỏ	Trang 53
		Trang 54
	e-Chân dung	Trang 54

## Thay đổi kích thước ảnh








Tính năng này lưu một hình ảnh có độ phân giải cao với cỡ nhỏ hơn để gửi kèm với thư điện tử và các ứng dụng khác.

Menu phụ 1	Menu phụ 2	Menu phụ 3
Chỉnh Sửa		<b>3M</b> (1920×1440)
		<b>VGA</b> (640×480)

- Sử dụng   (phím mũi tên) để chọn một ảnh.
- Sử dụng   (phím mũi tên) để chọn kích thước ảnh và bấm nút .
  - Ảnh đã đổi kích cỡ sẽ được coi như một ảnh khác và được lưu lại.

## Xén hình

Menu phụ 1	Menu phụ 2
Chỉnh Sửa	

- Sử dụng   (phím mũi tên) để lựa chọn một ảnh và bấm nút .
- Sử dụng cần gạt zoom để chọn kích cỡ khung xén, và sử dụng    (phím mũi tên) để di chuyển khung đó.
- Bấm nút  sau khi đã chọn vùng cần cắt bỏ.
  - Ảnh được chỉnh sửa sẽ được lưu thành một ảnh riêng.




Xén khung hình

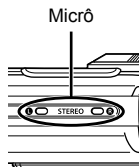


Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).


### **Thêm âm thanh vào các ảnh tĩnh**



Menu phụ 1	Menu phụ 2
Chỉnh Sửa	

- ① Sử dụng   (phím mũi tên) để chọn một ảnh.
- ② Hướng mi-crô về nguồn phát âm thanh.
- ③ Bấm nút .
  - Bắt đầu chụp.
  - Máy thêm (ghi) âm thanh vào khoảng 4 giây trong khi phát lại hình ảnh.






### **Đề bật chế độ ghi âm thanh**

Để phát âm thanh được ghi kèm một hình ảnh, hãy lựa chọn hình ảnh và bấm nút .

- Ấn   (phím mũi tên) để chỉnh âm lượng.




### **Làm sáng các khu vực tối do ngược sáng hoặc do các nguyên nhân khác** **[Chỉnh Bóng Tối]**

Menu phụ 1	Menu phụ 2
Chỉnh Sửa	Chỉnh Bóng Tối

- ① Sử dụng   (phím mũi tên) để lựa chọn một ảnh và bấm nút .
  - Ảnh được chỉnh sửa sẽ được lưu thành một ảnh riêng.
  - Tùy theo hình ảnh đó, việc chỉnh sửa có thể không có tác dụng.
  - Quá trình hoàn thiện ảnh có thể làm giảm độ phân giải của ảnh.


### **Sửa mất đồ trong chế độ chụp hình có đèn chớp** **[Sửa Mất Đồ]**




Menu phụ 1	Menu phụ 2
Chỉnh Sửa	Sửa Mất Đồ

- ① Sử dụng   (phím mũi tên) để lựa chọn một ảnh và bấm nút .
  - Ảnh được chỉnh sửa sẽ được lưu thành một ảnh riêng.
  - Tùy theo hình ảnh đó, việc chỉnh sửa có thể không có tác dụng.
  - Quá trình hoàn thiện ảnh có thể làm giảm độ phân giải của ảnh.

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).




### **Xoay hình ảnh**

Menu phụ 1	Menu phụ 2
Chỉnh Sửa	

- ① Sử dụng   (phím mũi tên) để chọn một ảnh.
- ② Bấm nút  để xoay ảnh.
- ③ Nếu cần thiết, thao tác lại các bước ① và ② để thực hiện cài đặt cho các hình ảnh khác, rồi bấm nút **MENU**.
  - Hướng của hình ảnh mới sẽ được lưu lại ngay cả khi tắt máy ảnh.

### **Làm mịn tông màu da** **[e-Chân dung]**

Menu phụ 1	Menu phụ 2
Edit	e-Chân dung

- ① Sử dụng   (phím mũi tên) để lựa chọn một ảnh và bấm nút .
  - Không thể điều chỉnh một số hình ảnh ví dụ như khi không thể dò tìm được các khuôn mặt.
  - Ảnh được chỉnh sửa sẽ được lưu thành một ảnh riêng.

### **Xóa hình ảnh** **[Xóa]**

Menu phụ 2	Ứng dụng
Xóa Toàn Bộ	Tất cả hình ảnh trong bộ nhớ trong hoặc thẻ nhớ sẽ bị xóa.
<b>Chọn Theo Ảnh</b>	Các ảnh được lựa chọn riêng và xóa.
Xóa	Xóa ảnh được hiển thị.
Xóa Nhóm	Toàn bộ các ảnh trong nhóm đều bị xóa. Để xóa từng hình ảnh trong nhóm, hãy tham khảo mục “Phát lại các ảnh được nhóm” (Trang 15).

- Khi đang xóa các bức ảnh trong bộ nhớ trong, không được lắp thẻ nhớ vào trong máy ảnh.
- Không thể xóa các ảnh được bảo vệ.

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

## **Chọn và xóa từng hình ảnh [Chọn Theo Ảnh]**

① Sử dụng  $\Delta$   $\nabla$  (phím mũi tên) để chọn [Chọn Theo Ảnh], rồi bấm nút  $\text{OK}$ .

② Sử dụng  $\Delta$   $\nabla$   $\langle$   $\rangle$  (phím mũi tên) để chọn ảnh muốn xóa, rồi bấm nút  $\text{OK}$  để

✓ đánh dấu vào hình ảnh.

- Nhấn cần gạt zoom sang phía đầu T để trở lại hiển thị khung hình đơn.



✓ dấu

③ Thao tác lại bước ② để chọn hình ảnh muốn xóa rồi bấm nút **MENU** để xóa những hình ảnh đã chọn.

④ Sử dụng  $\Delta$   $\nabla$  (phím mũi tên) để chọn [Có], rồi bấm nút  $\text{OK}$ .

- Những hình ảnh với dấu ✓ được xóa.

## **Để xóa toàn bộ hình ảnh [Xóa Toàn Bộ]**

① Sử dụng  $\Delta$   $\nabla$  (phím mũi tên) để chọn [Xóa Toàn Bộ], rồi bấm nút  $\text{OK}$ .

② Sử dụng  $\Delta$   $\nabla$  (phím mũi tên) để chọn [Có], rồi bấm nút  $\text{OK}$ .

## **Bảo vệ hình ảnh $\text{[5]}$**

- Các bức ảnh được bảo vệ không thể xóa bằng [Xóa] (Trang 13, 54), [Chọn Theo Ảnh], [Xóa Nhóm], hoặc [Xóa Toàn Bộ] (Trang 54), ngoại trừ toàn bộ các ảnh được xóa bằng [Format Bộ Nhớ]/[Định Dạng] (Trang 56).

① Sử dụng  $\langle$   $\rangle$  (phím mũi tên) để chọn một ảnh.

② Bấm nút  $\text{OK}$ .

- Bấm lại nút  $\text{OK}$  để hủy các thiết lập.

③ Nếu cần thiết, thao tác lại các bước ① và ② để bảo vệ các hình ảnh khác và bấm nút **MENU**.






- Nếu bạn bảo vệ các ảnh đã nhóm, tất cả ảnh trong nhóm sẽ được bảo vệ ngay lập tức. Để bảo vệ mỗi hình ảnh trong nhóm, hãy mở rộng các ảnh.


$\text{[5]}$  “Phát lại các ảnh được nhóm” (Trang 15)

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

### **Cài đặt lệnh chuyển cho ảnh [Thứ tự Chia sẻ]**

Bằng cách cài đặt lệnh chia sẻ, bạn có thể chuyển tất cả ảnh đã đặt lệnh cho tất cả mọi người khi kết nối máy ảnh đến điện thoại thông minh bằng [Riêng] (Trang 70). Với điện thoại thông minh ở [Một lần] (Trang 70), bạn có thể chỉ xem các ảnh đã đặt lệnh chia sẻ.

- ① Sử dụng  để chọn một ảnh cần chia sẻ và nhấn  để hiển thị .
- ② Lặp lại ① để chọn tất cả ảnh cần chia sẻ, và sau đó nhấn nút **MENU** để kết thúc [Thứ tự Chia sẻ].
  -  được hiển thị trên các ảnh được chọn để chia sẻ.
  - Khi kích thước ảnh được cài đặt thành , lệnh chia sẻ không bao gồm các tập tin RAW.

 Bạn có thể cài thứ tự chia sẻ cho tối đa khoảng 200 khung hình.

## **Ý Menu Cài đặt 1**

### **Xóa hoàn toàn dữ liệu Ý [Format Bộ Nhớ]/ Ý [Định Dạng]**

- Trước khi thực hiện định dạng, kiểm tra để xác định không có dữ liệu quan trọng nào còn lưu trong bộ nhớ hoặc thẻ nhớ.
- Các thẻ nhớ phải được định dạng với máy ảnh này trước khi sử dụng lần đầu hoặc sau khi sử dụng với các máy ảnh hoặc máy tính khác.
- Hãy chắc đã tháo thẻ nhớ ra khỏi máy trước khi định dạng lại bộ nhớ trong.

Menu phụ 2	Ứng dụng
Có	Xóa hoàn toàn dữ liệu hình ảnh ở bộ nhớ trong hoặc thẻ nhớ (kể cả những hình ảnh đã được bảo vệ).
Không	Hủy định dạng.

### **Sao chép ảnh từ bộ nhớ trong ra thẻ Ý [Sao Lưu]**

Menu phụ 2	Ứng dụng
Có	Sao lưu các dữ liệu ảnh trong bộ nhớ trong tới thẻ nhớ.
Không	Hủy bỏ việc sao lưu.



Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

### ***Dùng thẻ Eye-Fi ý [Eye-Fi]***

<b>Menu phụ 2</b>	<b>Ứng dụng</b>
Toàn Bộ	Tải lên toàn bộ ảnh.
Chọn Theo Ảnh	Tải lên ảnh được chọn.
Tắt	Tắt trao đổi Eye-Fi.

- Khi dùng thẻ Eye-Fi, đọc hướng dẫn sử dụng thẻ Eye-Fi cẩn thận, và tuân theo các chỉ dẫn.
- Dùng thẻ Eye-Fi theo các luật lệ và qui định của quốc gia nơi sử dụng máy ảnh.
- Ở những nơi như trên máy bay, nơi cấm trao đổi qua thẻ Eye-Fi bị, hãy tháo thẻ nhớ Eye-Fi ra khỏi máy ảnh hoặc đặt chế độ [Eye-Fi] thành [Tắt].
- Máy ảnh này không hỗ trợ chế độ Liên tục của thẻ nhớ Eye-Fi.

### ***Lưu thiết lập tùy thích ý [Cài C.độ Tùy chỉnh]***

<b>Menu phụ 2</b>	<b>Menu phụ 3</b>	<b>Ứng dụng</b>
Chế độ Tùy chỉnh 1	Chọn	Lưu thiết lập hiện tại.
	Cài Đặt Lại	Trở về giá trị cài đặt mặc định.
Chế độ Tùy chỉnh 2	Chọn	Giống như Chế độ Tùy chỉnh 1.
	Cài Đặt Lại	


Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

### **Lựa chọn một phương pháp kết nối máy ảnh với các thiết bị khác [Kết Nối USB]**


Menu phụ 2	Ứng dụng
Tự Động	Thiết lập chọn cách thức kết nối mỗi lần máy ảnh được kết nối với một thiết bị khác.
Lưu Trữ	Kết nối máy ảnh như một đầu đọc thẻ nhớ.
MTP	Đối với các hệ điều hành Windows Vista/Windows 7/Windows 8/Windows 8.1, kết nối máy ảnh như một thiết bị xách tay.
In Từng Tấm	Lựa chọn khi đang kết nối với một máy in tương thích – PictBridge.

- Khi sử dụng phần mềm đính kèm, chọn [Lưu Trữ].
- Tham khảo “Kết nối máy ảnh với một máy tính” (Trang 83) để biết cách thức kết nối với máy tính.

### **Bật máy ảnh bằng nút Bật Nguồn**

Menu phụ 2	Ứng dụng
Không	Máy ảnh không được bật. Để bật máy ảnh, hãy bấm nút <b>ON/OFF</b> .
Có	Bấm giữ nút  để bật máy ảnh lên trong chế độ xem lại.

### **Chọn âm thanh và âm lượng cho máy [Chỉnh Âm]**

Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
Loại Âm	1/2/3	Chọn âm máy ảnh (âm báo hoạt động, âm báo chụp và âm cảnh báo).
Âm Lượng	0/1/2/3/4/5	Chọn các nút âm lượng máy ảnh hoạt động.
 Âm Lượng	0/1/2/3/4/5	Chỉnh âm lượng khi phát lại hình ảnh.

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

## Ý Menu Cài đặt 2

### Điều chỉnh chức năng xử lý hình ảnh Ý [Ánh Xạ Điểm Ảnh]

- Chức năng này đã được điều chỉnh tại nhà máy trước khi xuất xưởng, và không cần phải chỉnh ngay sau khi mua máy. Không cần thiết phải thực hiện chức năng này thường xuyên.
- Để có kết quả tốt nhất, đợi ít nhất một phút sau khi chụp hoặc xem hình ảnh trước khi thực hiện ánh xạ điểm ảnh. Nếu tắt máy trong khi đang thực hiện ánh xạ điểm ảnh, phải làm lại thao tác này.

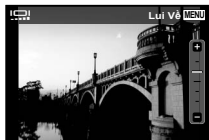
### Để điều chỉnh chức năng xử lý hình ảnh

Bấm nút **OK** khi [Bắt Đầu] (Menu phụ 2) được hiển thị.

- Bắt đầu kiểm tra và điều chỉnh điều chỉnh chức năng xử lý hình ảnh.

### Chỉnh độ sáng của màn hình Ý [!☐!] ]

- ① Sử dụng **Δ** **▽** (phím mũi tên) để chỉnh độ sáng trong khi đang xem màn hình, rồi bấm nút **OK**.



### Phát lại hình ảnh trên một TV Ý [Xuất Ra TV]

- ⚠ Hệ thống tín hiệu truyền hình thay đổi phụ thuộc vào các quốc gia và khu vực. Trước khi xem hình ảnh của máy ảnh trên TV, chọn tín hiệu video ra theo loại tín hiệu video trên TV của bạn.

Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
NTSC/PAL	NTSC	Kết nối máy với một TV ở Bắc Mỹ, Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản và vãn vãn.
	PAL	Kết nối máy với một TV ở các nước Châu Âu, Trung Quốc, và vãn vãn.
Ngõ Ra HDMI	480p/576p 720p 1080i	Đặt ưu tiên cho định dạng tín hiệu. Nếu cài đặt của TV không tương thích thì nó sẽ tự động thay đổi.
Đ.Khiển HDMI	Tắt	Điều khiển với máy ảnh.
	Mở	Điều khiển với điều khiển từ xa của TV.



- Để biết phương pháp kết nối, hãy tham khảo mục “Xem ảnh chụp trên TV” (Trang 76).

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

## Thay đổi ngôn ngữ hiển thị

Menu phụ 2	Ứng dụng
Ngôn ngữ	Ngôn ngữ cho các menu và thông điệp báo lỗi hiển thị trên màn hình được lựa chọn.


## Cài đặt ngày và giờ








- 1 Nhấn  $\Delta \nabla$  của phím mũi tên để chọn năm cho [Y].
  - 2 Nhấn  $\triangleright$  của phím mũi tên để lưu lại thiết lập cho [Y].
  - 3 Như ở các Bước ① và ②, nhấn  $\Delta \nabla \triangleleft \triangleright$  của phím mũi tên để thiết lập [M] (tháng), [D] (ngày), [Giờ] (giờ và phút), và [Y/M/D] (thứ tự ngày), rồi sau đó nhấn nút .
- Để cài đặt thời gian chính xác, bấm nút  ngay khi thời gian vừa chỉ đúng 00 giây.

## Để kiểm tra ngày giờ



Nhấn nút **INFO** khi đang tắt máy ảnh. Thời gian hiện tại được hiển thị trong khoảng 30 giây.

## Chọn múi giờ địa phương hoặc múi giờ khác [Giờ Quốc Tế]

- Bạn sẽ không thể chọn được múi giờ với [Giờ Quốc Tế] nếu đồng hồ máy ảnh chưa được cài đặt trước bằng .

Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
Địa Phương/ Khác		Thời gian trong múi giờ trong nước (múi giờ chọn cho  trong menu phụ 2).
		Thời gian trong múi giờ điểm đến du lịch (múi giờ chọn cho  trong menu phụ 2).
 *1	—	Chọn múi giờ trong nước (  .
 *1,2	—	Chọn múi giờ điểm đến du lịch (  .

\*1 Ở những khu vực có thể sử dụng tiết kiệm ánh sáng ngày, sử dụng  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) để bật tiết kiệm ánh sáng ngày ([Mùa Hè]).

\*2 Khi bạn chọn múi giờ, máy ảnh tự động tính toán chênh lệch thời gian giữa múi giờ được chọn và múi giờ trong nước () để hiển thị thời gian theo múi giờ điểm đến du lịch (.

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

## ***Các chức năng thiết lập cụ thể cho các điều kiện khắc nghiệt*** ***f [Phụ kiện bảo vệ]***

### **Hiện thị độ cao/độ sâu hiện tại của nước (áp suất khí quyển/áp lực nước) (Đồng hồ đo áp lực)**

- Các chỉ số có thể có một biên lỗi phụ thuộc vào điều kiện khí tượng học. Sử dụng các chỉ số chỉ để bạn tham khảo.

Menu phụ 1	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
Phụ kiện bảo vệ	Áp Lực Kế	Tắt	Hủy hiển thị áp kế.
		Mở	Hiện thị độ cao/độ sâu hiện tại của nước (áp suất khí quyển/áp lực nước) trong màn hình chế độ dự phòng chụp. (-20 m đến 5.000 m)
		Định Cỡ	Tiếp tục với màn hình cài đặt. Xem bên dưới.

- Khi đặt thành [Mở], một tin nhắn thông báo xuất hiện nếu độ sâu nước đạt tới 12 m, sau đó sẽ có một cảnh báo nếu độ sâu vượt quá 15 m.

### **Để điều chỉnh hiển thị độ cao/độ sâu của nước**

- ① Sử dụng  $\Delta$   $\nabla$  (phím mũi tên) để chọn [Định Cỡ], và nhấn nút  $\text{OK}$ .
- ② Dùng  $\Delta$   $\nabla$  (phím mũi tên) để chọn độ cao/độ sâu hiện tại của nước và nhấn nút  $\text{OK}$  để thiết lập.



### **Cài đặt đơn vị độ cao, độ sâu, v.v... (m/ft)**

Menu phụ 1	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
Phụ kiện bảo vệ	m/ft	m	Thông số này hiển thị ở dạng m.
		ft	Thông số này hiển thị ở dạng ft.

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

## Điều khiển máy ảnh bằng cách gõ nhẹ vào thân máy (Điều khiển gõ)

Menu phụ 1	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
Phụ kiện bảo vệ	Gõ Để Điều Khiển	Tắt	Hủy [Gõ Để Điều Khiển].
		Mờ	[Gõ Để Điều Khiển] được kích hoạt
		Định Cỡ	Điều chỉnh độ mạnh gõ và các khoảng thời gian giữa nhiều lần gõ trên từng mặt của thân máy ảnh. (trên đỉnh, phía dưới, bên trái, bên phải và phía sau lưng)

### Điều khiển trong suốt chế độ chụp (Ví dụ: chế độ Chụp ảnh)

- ① Gõ nhẹ mặt phải hoặc mặt trái của thân máy ảnh một lần.
  - Hiện thị màn hình chọn chế độ chụp ảnh.
- ② Gõ nhẹ mặt phải hoặc mặt trái của thân máy ảnh để lựa chọn một chức năng.
- ③ Gõ nhẹ vào phía sau thân máy ảnh hai lần để xác nhận lựa chọn của bạn.



**Chụp một bức ảnh:** Gõ nhẹ vào mặt sau của máy ảnh hai lần (Chỉ với chế độ [📷] Băng Tuyết)].

- Gõ mạnh máy ảnh bằng cách dùng mặt ngón tay của bạn.
- Khi máy ảnh đã được giữ vững ví dụ trên một giá chụp, điều khiển gõ có thể không hoạt động đúng cách.
- Để tránh bị rơi máy ảnh khi đang sử dụng điều khiển gõ, hãy đeo dây máy ảnh vào cổ tay bạn.

### Điều khiển trong suốt chế độ phát lại hình

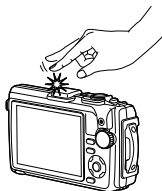
Khi chuyển sang chế độ phát lại hình bằng cách gõ nhẹ vào đỉnh của thân máy ảnh hai lần, bạn có thể sử dụng các thao tác bên dưới.

**Hiện thị ảnh tiếp theo:** Gõ nhẹ vào mặt phải của máy ảnh một lần.

**Hiện thị ảnh trước đó:** Gõ nhẹ vào mặt trái của máy ảnh một lần.

**Tua đi nhanh và quay ngược lại:** Nghiêng máy ảnh sang bên phải hoặc bên trái.

**Quay trở lại chế độ chụp:** Gõ nhẹ vào mặt trên đỉnh của máy ảnh hai lần.



Khi gõ nhẹ lên đỉnh máy ảnh

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

## Đề điều chỉnh điều khiển gỗ

- ① Chọn [Điều chỉnh] trong Menu Phụ 3 và nhấn nút **OK**.
- ② Chọn bộ phận để điều chỉnh  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) và nhấn nút **OK**.
- ③ Chọn thiết lập [Mức] với  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) và nhấn **▷**.
- ④ Chọn thiết lập [Nhịp] với  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) và nhấn nút **OK**.



- Kiểm tra hoạt động của máy ảnh bằng cách gõ nhẹ lên máy ảnh sau khi tạo các thiết lập.

## Sử dụng đèn chiếu sáng LED như một đèn phụ (đèn chiếu sáng LED)

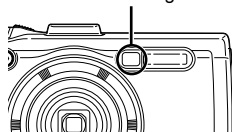
Menu phụ 1	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
Phụ kiện bảo vệ	Đèn LED	Tắt	Tắt đèn chiếu sáng LED.
		Mở	Bật đèn chiếu sáng LED.

### Sử dụng đèn LED

Nhấn và giữ nút **INFO** xuống cho đến khi đèn chiếu sáng LED sáng lên.

- Nếu bạn thực hiện một thao tác khi đang bật đèn chiếu sáng LED, đèn chiếu sáng sẽ sáng tới xấp xỉ 90 giây. (Lên tới 30 giây khi máy ảnh tắt nguồn.)

Đèn chiếu sáng LED



### Đề tắt đèn chiếu sáng LED


Nhấn và giữ nút **INFO** xuống cho đến khi đèn chiếu sáng LED tắt.

Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).



## ¶ Menu Cài đặt 3

### ***Ghi địa điểm chụp và thông tin thời gian trên các ảnh chụp ¶ [Các thiết lập GPS]***

Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
GPS	Tắt	Khi chức năng GPS sẽ không được sử dụng.
	Mở	Khi chức năng GPS sẽ được sử dụng.
Chỉnh giờ tự động	Tắt	Không điều chỉnh đồng hồ.
	Mở	Điều chỉnh đồng hồ bằng cách sử dụng dữ liệu GPS UTC.
Trình theo dõi	Tắt	Tắt theo dõi GPS.
	Mở	Máy ảnh tự động ghi lại nhật ký.
	Lưu	Lưu lại nhật ký theo dõi trong thẻ nhớ.
Dữ liệu A-GPS	–	Cho phép bạn kiểm tra thời gian có hiệu lực của dữ liệu.

- [Chỉnh giờ tự động] chỉ được áp dụng khi  (múi giờ trong nước) được chọn cho [Giờ Quốc Tế].
- Đối với chức năng GPS và chức năng Theo dõi, tham khảo “Sử dụng chức năng GPS (Các thiết lập GPS)” (Trang 74).

### ***Cài đặt Wi-Fi ¶ [Cài đặt Wi-Fi]***

Menu phụ 2	Ứng dụng
Cài đặt Kết nối	Cài chế độ kết nối.  “Kết nối máy ảnh đến điện thoại thông minh” (Trang 66)
Mật khẩu Riêng	Tạo một mật khẩu.
Cài Đặt Lại 	Hủy mọi hình ảnh đã chọn để chia sẻ.
Cài lại Cài đặt Wi-Fi	Cài đặt lại Wi-Fi về các cài đặt mặc định.

- Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo “Thay đổi phương thức kết nối” (Trang 70).



Để biết thêm thông tin về cách thức vận hành, tham khảo (Trang 42).

### ***Điều chỉnh cài đặt quãng thời gian Ƴ [Cài đặt Quãng]***

Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
Khung	1 đến 99 (khung hình)	Thiết lập số lượng khung hình để chụp.
T.gian Bắt đầu chờ	00:00:00 đến 24:00:00 (phút)	Thiết lập thời gian chờ trước khi bắt đầu chụp.
Khoảng thời gian	00:00:01 đến 24:00:00 (phút)	Thiết lập quãng nghỉ sau khi bắt đầu chụp.
Phim tua nhanh t.gian	Tắt	Lưu từng khung hình lại như là một bức ảnh.
	Mở	Ngoài việc lưu trữ các bức ảnh tĩnh, bạn có thể tạo ra một phim quay từ chuỗi các khung hình và lưu trữ nó.

### ***Thiết lập chụp bù trừ sáng lấy nét Ƴ [Cài đặt BKT lấy nét]***

Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
Số lượng ảnh	10/20/30	Thiết lập số lượng khung hình trong chụp bù trừ sáng.
Dài lấy nét	Hẹp/Trung Bình/Rộng	Thiết lập quãng nghỉ giữa các vị trí lấy nét bị thay đổi.

### ***Kiểm tra dấu chứng nhận Ƴ [Chứng nhận]***

Hiển thị phần dấu chứng nhận (cho các tiêu chuẩn an toàn, v.v...).

# Kết nối máy ảnh đến điện thoại thông minh

Bằng cách kết nối đến điện thoại thông minh thông qua chức năng mạng LAN không dây của máy ảnh này và sử dụng ứng dụng đã chỉ định, bạn có thể tận hưởng nhiều tính năng hơn ngay cả trong và sau khi chụp.

## Những điều bạn có thể làm với ứng dụng đã chỉ định, OLYMPUS Image Share (OI.Share)

- Chuyển ảnh của máy ảnh đến điện thoại thông minh  
Bạn có thể tải ảnh trong máy ảnh cho điện thoại thông minh.
- Chụp từ xa bằng điện thoại thông minh  
Bạn có thể vận hành máy ảnh từ xa và sử dụng điện thoại thông minh để chụp ảnh.
- Xử lý ảnh đẹp  
Bạn có thể áp dụng bộ lọc nghệ thuật và thêm tem vào các ảnh đã tải đến điện thoại thông minh.
- Thêm các thẻ GPS vào ảnh của máy ảnh  
Bạn có thể thêm các thẻ GPS vào ảnh chỉ đơn giản bằng cách chuyển các thông tin GPS đã lưu trên điện thoại thông minh đến máy ảnh.

Để biết chi tiết, vui lòng truy cập địa chỉ bên dưới:

<http://oishare.olympus-imaging.com/>

- ⚠ Trước khi sử dụng chức năng mạng LAN, hãy đọc mục “Sử dụng chức năng LAN không dây” (Trang 109).
- ⚠ Nếu sử dụng chức năng mạng LAN không dây tại một quốc gia bên ngoài vùng mua máy ảnh, bạn sẽ chịu rủi ro rằng máy ảnh không phù hợp với các quy định truyền thông không dây của quốc gia đó. Olympus sẽ không chịu trách nhiệm về bất cứ lỗi nào do không đáp ứng các quy định như vậy.
- ⚠ Cũng như với bất cứ giao tiếp không dây nào, sẽ luôn có rủi ro bị nhiễu bởi một bên thứ ba.
- ⚠ Chức năng mạng LAN không dây trên máy ảnh không thể được sử dụng nhằm kết nối vào điểm truy cập tại nhà hoặc công cộng.
- ⚠ Ăng-ten mạng LAN không dây ở dưới cùng của máy ảnh. Luôn luôn giữ ăng-ten tránh xa các vật thể bằng kim loại.
- ⚠ Trong khi kết nối mạng LAN không dây, pin sẽ mau hết hơn. Nếu pin sắp hết thì có thể bị mất kết nối trong khi đang truyền dữ liệu.
- ⚠ Việc kết nối có thể bị khó khăn hoặc chậm khi ở gần các thiết bị tạo ra từ trường, tĩnh điện hoặc sóng vô tuyến, chẳng hạn như gần lò vi sóng, điện thoại không dây.

## Kết nối đến điện thoại thông minh

- 1 Khởi động Ứng dụng OI.Share đã cài trên điện thoại thông minh của bạn.
- 2 Chọn [Wi-Fi Bắt Đầu] trong ƒ Menu Máy Ảnh 1 và nhấn **OK**.
  - Bấm và giữ nút **MENU** cũng làm khởi động [Wi-Fi Bắt Đầu].
- 3 Thực hiện theo hướng dẫn vận hành đã hiển thị trên màn hình máy ảnh để chuẩn bị kết nối Wi-Fi.
- 4 Sử dụng điện thoại thông minh để kích hoạt OI.Share đọc mã QR được hiển thị trên màn hình máy ảnh. Kết nối tự động khởi động.

### Đọc mã QR không thành công

Cài đặt SSID và mật khẩu bằng cài đặt Wi-Fi của điện thoại thông minh trước khi kết nối (SSID và mật khẩu được hiển thị ở bên trái phía dưới màn hình mã QR.).

Về cách cài đặt Wi-Fi cho điện thoại thông minh, vui lòng đọc hướng dẫn sử dụng của điện thoại thông minh.




- Để kết thúc kết nối, bấm nút **MENU** của máy ảnh.


### Thông báo lỗi trong quá trình kết nối Wi-Fi

Kết nối máy ảnh đến điện thoại thông minh một lần nữa.

- ① Tắt chức năng Wi-Fi của điện thoại thông minh của bạn.
- ② Bật chức năng Wi-Fi một lần nữa. Chọn SSID cho TG-4 trước khi tạo kết nối khác.

## Chuyển ảnh đến điện thoại thông minh


Bạn có thể chọn hình trong máy ảnh và tải chúng đến điện thoại thông minh. Bạn cũng có thể sử dụng máy ảnh để chọn trước ảnh bạn muốn chia sẻ.  [Thứ tự Chia sẻ] (Trang 56)


- 1** Kết nối máy ảnh đến điện thoại thông minh. (Trang 67)
- 2** Gõ vào nút Chuyển ảnh trong OI.Share.
  - Các ảnh trong máy ảnh được hiển thị theo danh sách.
  - Khi hiển thị một thông báo lỗi:  “Thông báo lỗi trong quá trình kết nối Wi-Fi” (Trang 67)
- 3** Chọn hình ảnh bạn muốn chuyển và gõ nút Lưu.
  - Khi hoàn tất lưu ảnh, bạn có thể tắt máy ảnh từ điện thoại thông minh.

## Chụp từ xa bằng điện thoại thông minh

Bạn có thể chụp với máy ảnh này bằng cách thực hiện các thao tác trên điện thoại thông minh của mình.

Chức năng này chỉ sử dụng được khi đã kết nối với [Riêng].


- 1** Kết nối máy ảnh đến điện thoại thông minh. (Trang 67)
- 2** Gõ vào nút Từ xa trong OI.Share.
  - Khi hiển thị một thông báo lỗi:  “Thông báo lỗi trong quá trình kết nối Wi-Fi” (Trang 67)
- 3** Gõ nút chụp để chụp.
  - Lưu các ảnh đã chụp vào bộ nhớ trong hoặc thẻ nhớ trong máy ảnh.


 Có một số tùy chọn chụp bị hạn chế một phần.


## Thêm thông tin vị trí vào ảnh

Bạn có thể thêm các thẻ GPS vào ảnh đã được chụp trong khi đang lưu thông tin GPS bằng cách chuyển thông tin GPS được lưu trên điện thoại thông minh sang máy ảnh.

Chức năng này chỉ sử dụng được khi đã kết nối với [Riêng].

- 1** Trước khi bắt đầu chụp ảnh, hãy khởi chạy OI.Share và bật công tắc nút Thêm vị trí để bắt đầu lưu thông tin GPS.
  - Trước khi bắt đầu lưu thông tin GPS, máy ảnh phải được kết nối đến OI.Share để đồng bộ hóa thời gian một lần.
  - Bạn có thể sử dụng điện thoại hoặc các ứng dụng khác trong khi đang lưu thông tin GPS. Không kết thúc OI.Share.
- 2** Khi hoàn tất chụp ảnh, hãy tắt công tắc nút Thêm vị trí.  
Hoàn tất lưu thông tin GPS.
- 3** Kết nối máy ảnh đến điện thoại thông minh. (Trang 67)
- 4** Chuyển thông tin GPS đã lưu sang máy ảnh bằng cách sử dụng OI.Share.
  - Thẻ GPS sẽ được thêm vào các ảnh trong bộ nhớ trong hoặc thẻ nhớ dựa trên thông tin GPS đã chuyển.
  - Trong phát lại chi tiết, hình ảnh đã thêm thông tin vị trí sẽ hiển thị vĩ độ và kinh độ.
  - Khi hiển thị một thông báo lỗi:  "Thông báo lỗi trong quá trình kết nối Wi-Fi" (Trang 67)

 Thông tin định vị theo dõi chỉ có sẵn khi sử dụng điện thoại thông minh có chức năng GPS.

 Không thể thêm thông tin vị trí vào phim.

## Thay đổi phương thức kết nối

Có hai cách để kết nối máy ảnh đến điện thoại thông minh: [Riêng], là cách bạn sử dụng các cài đặt giống nhau cho mỗi lần, và [Một lần], là cách bạn sử dụng cài đặt khác nhau mỗi lần.

Khuyến nghị sử dụng [Riêng] khi kết nối đến điện thoại thông minh, và sử dụng [Một lần] khi chuyển ảnh tới điện thoại thông minh khác.

- Cài đặt mặc định là [Riêng].

- 1** Chọn [Cài đặt Wi-Fi] trong **ƒ** Menu Cài đặt 3 và nhấn **OK**.
- 2** Chọn [Cài đặt Kết nối] và bấm **▷** (phím mũi tên).
- 3** Chọn phương pháp kết nối mạng LAN không dây và bấm **OK**.
  - [Riêng]: Kết nối vào một điện thoại thông minh. (tự động kết nối bằng cách sử dụng các cài đặt sau khi kết nối ban đầu) Tất cả các chức năng OI.Share đều có sẵn.
  - [Một lần]: Kết nối vào một hoặc hai điện thoại thông minh. (kết nối bằng cách sử dụng cài đặt kết nối khác nhau cho mỗi lần) Chỉ chức năng chuyển ảnh của OI.Share có sẵn. Bạn chỉ có thể xem ảnh được cài đặt cho lệnh chia sẻ bằng cách sử dụng máy ảnh.
  - [Chọn]: Chọn phương pháp nào để sử dụng mỗi lần.
  - [Tắt]: Chức năng Wi-Fi đang tắt.

## Thay đổi mật khẩu

Thay đổi mật khẩu được dùng cho [Riêng].

- 1** Chọn [Cài đặt Wi-Fi] trong **ƒ** Menu Cài đặt 3 và nhấn **OK**.
- 2** Chọn [Mật khẩu Riêng] và bấm **▷** (phím mũi tên).
- 3** Thực hiện theo các hướng dẫn vận hành và bấm **△** (phím mũi tên).
  - Mật khẩu mới sẽ được cài.

## Hủy lệnh chia sẻ

Hủy lệnh chia sẻ đã cài đặt trên ảnh.

- 1** Chọn [Cài đặt Wi-Fi] trong **☰** Menu Cài đặt 3 và nhấn **⊗**.
- 2** Chọn [Cài Đặt Lại **↶**] và bấm **▷** (phím mũi tên).
- 3** Chọn [Có] và bấm **⊗**.

## Cài đặt lại các cài đặt mạng LAN không dây


Khởi tạo nội dung của [Cài đặt Kết nối Wi-Fi].


- 1** Chọn [Cài đặt Wi-Fi] trong **☰** Menu Cài đặt 3 và nhấn **⊗**.
- 2** Chọn [Cài lại Cài đặt Wi-Fi] và bấm **▷** (phím mũi tên).
- 3** Chọn [Có] và bấm **⊗**.

# Sử dụng chức năng GPS



Sử dụng chức năng GPS của máy ảnh để ghi lại thông tin vị trí trong các bức ảnh hoặc ghi lại theo dõi chuyển động.

- Vĩ độ và kinh độ được hiển thị trên các bức ảnh dựa theo đó để thêm các thông tin vị trí.
- Máy ảnh không được Trang bị cho điều hướng GPS.

 Trước khi sử dụng chức năng GPS, hãy đọc "Chức năng GPS, la bàn điện tử" (Trang 111).

 Ở một số quốc gia và khu vực nhất định, sử dụng thông tin vị trí mà không có sự cho phép trước của chính phủ là một điều bất hợp pháp. Vì lý do này, ở một số khu vực kinh doanh nhất định, máy ảnh có thể được thiết lập mà không hiển thị thông tin vị trí.

Khi chụp ảnh ở nước ngoài, bạn cần biết một số khu vực hoặc quốc gia nào có thể có luật lệ quy định về việc sử dụng chức năng này nhằm tuân theo mọi luật lệ của địa phương.

 Tắt GPS khi đang ở trên máy bay và ở những nơi khác cấm sử dụng các thiết bị GPS.  [Cài đặt GPS] (Trang 64)

 Máy ảnh này cũng hỗ trợ Hệ thống Vệ tinh Quasi-Zenith và GLONASS.



## Trước khi sử dụng chức năng GPS (dữ liệu A-GPS)

Tùy thuộc vào trạng thái của máy ảnh và phương tiện truyền thông, có thể mất thời gian để có được thông tin vị trí. Khi sử dụng A-GPS, thời gian quyết định vị trí có thể được rút ngắn từ một vài giây đến vài chục giây. Có thể cập nhật dữ liệu A-GPS bằng cách sử dụng ứng dụng smartphone “OLYMPUS Image Track” (OI.Track) hoặc phần mềm của PC “OLYMPUS A-GPS Utility”.

- Đảm bảo rằng ngày trên máy ảnh được thiết lập chính xác.
- Cài đặt máy ảnh theo kết nối riêng (Trang 70).
- Dữ liệu A-GPS phải được cập nhật 4 tuần một lần. Thông tin vị trí có thể được thay đổi khi thời gian trôi qua sau khi cập nhật dữ liệu. Sử dụng dữ liệu A-GPS càng mới càng tốt.
- Việc cung cấp dữ liệu A-GPS có thể bị kết thúc mà không có thông báo trước.

### **Cập nhật dữ liệu A-GPS bằng cách sử dụng điện thoại thông minh**

Trước khi cập nhật, cài đặt ứng dụng điện thoại thông minh “OLYMPUS Image Track” (OI.Track) trên điện thoại thông minh của bạn. Tham khảo URL dưới đây để biết thông tin chi tiết về cách cập nhật dữ liệu A-GPS.  
<http://oitrack.olympus-imaging.com/>

Kết nối máy ảnh và điện thoại thông minh, làm theo quy trình được mô tả dưới đây trong “Kết nối đến điện thoại thông minh” (Trang 67).

### **Cập nhật dữ liệu A-GPS bằng cách sử dụng máy tính cá nhân**

Tải xuống phần mềm tiện ích OLYMPUS A-GPS từ URL dưới đây, và cài đặt nó trên máy tính cá nhân của bạn.

<http://sdl.olympus-imaging.com/agps/>

Tham khảo “Sách Hướng dẫn “OLYMPUS A-GPS Utility”” trên Trang web với URL ở trên để biết thông tin chi tiết về cách cập nhật dữ liệu.

### **Thông báo lỗi trong quá trình kết nối Wi-Fi**

Kết nối máy ảnh đến điện thoại thông minh một lần nữa. 📖 Trang 67

# Sử dụng chức năng GPS (Các thiết lập GPS)

**1** Chọn [Cài đặt GPS] trong **f** Menu Cài đặt 3 (Trang 64) và nhấn **OK**.

**2** Chọn [GPS] và nhấn **OK**.

**3** Chọn [Mở] và nhấn **OK**.

- **[GPS]** nhấp sáng trong khi đo lường. Khi kết thúc đo lường vị trí, **[GPS]** sẽ xuất hiện và thông tin vị trí sẽ được hiển thị.
- Một khi việc đo lường vị trí đã kết thúc, thông tin vị trí sẽ được thêm vào các bức ảnh tại thời gian chụp ảnh.



- Không được che ăng-ten GPS bằng hai tay của bạn hoặc bằng đồ vật kim loại.
- Nếu bạn đang sử dụng chức năng GPS cho lần đầu tiên và A-GPS chưa được cập nhật, hoặc nếu chức năng này chưa được sử dụng trong thời gian dài, có thể sẽ mất vài phút để kết thúc đo lường vị trí.
- Vĩ độ và kinh độ được hiển thị trên màn hình chụp ảnh. Nếu bạn không muốn thêm thông tin vị trí, đặt [GPS] thành [Tắt].
- Thông tin vị trí không được thêm vào phim quay.
- Khi [GPS] được đặt thành [Mở], pin sẽ nhanh hết hơn.

## Sử dụng la bàn điện tử (màn hình thông tin vị trí đo lường)

- 1 Nhấn và giữ nút **INFO** khi màn hình chụp ảnh được hiển thị.
- Màn hình thông tin vị trí đo lường xuất hiện.



- 1 La bàn điện tử
- 2 Cập nhật tình trạng
- 3 Kích hoạt thiết bị dò GPS
- 4 Vĩ độ
- 5 Kinh độ
- 6 Áp suất khí quyển/Áp lực nước (Trang 61)
- 7 Độ cao/Độ sâu nước (Trang 61)
- 8 Ngày và giờ hiện tại

- Các hiển thị thay đổi theo thứ tự Bình thường → Chi tiết → Không có thông tin. → Đo lường thông tin vị trí mỗi lần nhấn nút **INFO**.

- Nhấn nút **OK** trên màn hình thông tin vị trí đo lường để cập nhật thông tin vị trí.
- Bạn có thể kiểm tra thông tin vị trí đo lường bằng cách nhấp nút **INFO** trong khi tắt máy ảnh.

### **Sử dụng chức năng thu nhận thông tin để hiển thị theo dõi chuyển động (Trình theo dõi)**

- ① Chọn [Cài đặt GPS] trong **f** Menu Cài đặt 3 (Trang 64) và nhấn **OK**.
- ② Chọn [Trình theo dõi] và nhấn **OK**.
  - Không thể chọn chế độ này nếu thẻ nhớ máy ảnh không được gắn.
- ③ Nhấn nút **OK** để chọn phương pháp ghi của chuỗi thông tin vị trí (dữ liệu nhật ký).

Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
Trình theo dõi	Tắt	Không ghi hình.
	Mở	Máy ảnh tự động ghi thông tin vị trí tại các quãng nghỉ đều đặn.
	Lưu	Lựa chọn ghi hình mọi lúc [Lưu] và nhấn nút <b>OK</b> . Nếu sử dụng chức năng này liên tục, xin hãy thực hiện một lần một ngày.

- Nhật ký theo dõi được lưu lại trong thư mục GPSLOG trên thẻ nhớ.
- Tự động kết thúc theo dõi khi:
  - Pin bị cạn kiệt.
  - Máy ảnh ngừng hoạt động hơn 24 tiếng.
- Trong khi [Trình theo dõi] được [Mở], thiết bị thu GPS sẽ tiếp tục sử dụng nguồn điện từ pin khi tắt máy ảnh.

### **Hiển thị di chuyển theo dấu của nhật ký GPS**

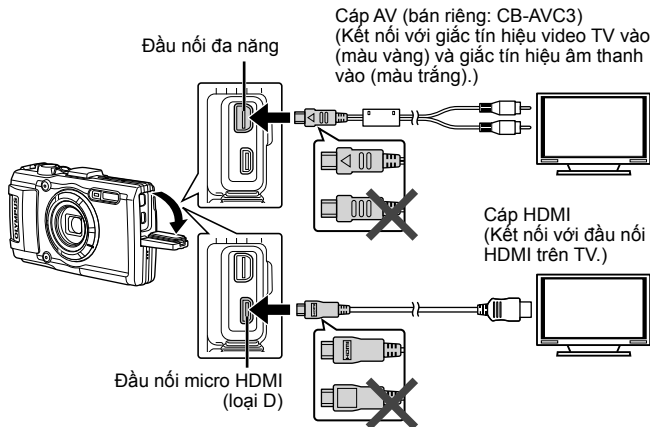
Sau khi nhật ký theo dõi GPS được ghi lại, di chuyển theo dấu của nhật ký có thể được hiển thị bằng cách sử dụng OLYMPUS Viewer 3 hoặc OI.Track.

- Không thể hiển thị chuyển động được theo dõi lên máy ảnh.

# Kết nối máy ảnh vào thiết bị khác

## Xem ảnh chụp trên TV


Sử dụng cáp AV (được bán riêng) để xem lại ảnh đã chụp trên tivi. Bạn có thể phát hình ảnh độ nét cao trên các TV độ nét cao bằng cách kết nối vào máy ảnh qua cáp HDMI.



### 1 Sử dụng dây cáp để kết nối máy ảnh với TV.

- Chọn chế độ video máy ảnh trước khi kết nối máy ảnh thông qua cáp AV.  
🗨️ [Xuất Ra TV] (Trang 59)

### 2 Chọn kênh đầu vào TV.

- Màn hình máy ảnh sẽ tắt khi dây cáp được kết nối.
- Bấm nút  khi kết nối qua dây cáp AV.
- Để biết thêm chi tiết về thay đổi nguồn vào cho TV, xem hướng dẫn sử dụng của TV.
- Tùy theo cài đặt của TV, ảnh hiển thị và thông tin có thể bị cắt.

- Nếu máy ảnh được kết nối bằng cả cáp A/V và cáp HDMI, thì cáp HDMI sẽ được ưu tiên.
- Không được kết nối cáp USB và cáp HDMI cùng một lúc.
- Nếu máy ảnh được kết nối thông qua cáp HDMI, bạn có thể chọn kiểu tín hiệu video kỹ thuật số. Chọn định dạng phù hợp với định dạng đầu vào của TV.

<b>1080i</b>	Ngõ ra HDMI 1080i sẽ được ưu tiên.
<b>720p</b>	Ngõ ra HDMI 720p sẽ được ưu tiên.
<b>480p/576p</b>	Ngõ ra HDMI 480p/576p. 576p được sử dụng khi [PAL] được chọn cho [Xuất Ra TV] (Trang 59).

## Sử dụng điều khiển từ xa của TV

Máy ảnh có thể được vận hành bởi điều khiển từ xa của TV khi được kết nối với một TV có hỗ trợ điều khiển HDMI.

- 1** Chọn [Xuất Ra TV] trong **ƒ** Menu Cài đặt 2 (Trang 42).
  - 2** Chọn [Đ.Khiển HDMI] và chọn [Mở].
  - 3** Vận hành máy ảnh bằng cách sử dụng điều khiển từ xa TV.
    - Bạn có thể vận hành máy ảnh theo hướng dẫn vận hành được hiển thị trên TV.
    - Một số TV có thể không hỗ trợ tất cả các tính năng.
- Bạn không thể chụp hình hay quay phim khi cáp HDMI đang được kết nối.
  - Không kết nối máy ảnh với các thiết bị ngõ ra HDMI khác. Vì có thể gây hư hại cho máy ảnh.
  - Ngõ ra HDMI không hoạt động khi được kết nối với máy tính hay máy in thông qua USB.

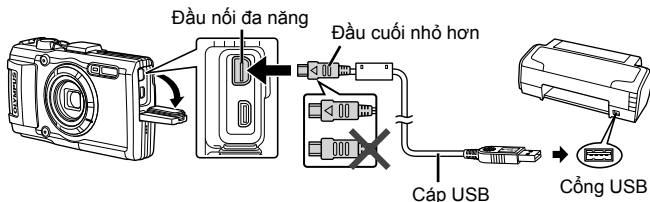
# In Ảnh chụp

## In trực tiếp (PictBridge)

Bằng cách kết nối máy ảnh với một máy in tương thích với PictBridge thông qua dây cáp USB, bạn có thể in trực tiếp các ảnh đã chụp.

Trước khi kết nối, hãy chọn [In Từng Tấm] cho [Kết Nối USB] (Trang 58) trong menu cài đặt.

### Kết nối máy ảnh



- Sử dụng pin đã được sạc đầy để in.
- Phim không thể được in ra.

### ■ In đơn giản

**1** Sử dụng <D> (phím mũi tên) để hiển thị hình ảnh bạn muốn in trên máy ảnh.

**2** Kết nối máy ảnh với máy in bằng cáp USB được cung cấp.

- Nếu màn hình bắt đầu in nhanh không được hiển thị, hãy chọn [In Từng Tấm] cho [Kết Nối USB] (Trang 58) trong menu cài đặt trước khi kết nối lại máy in.



### 3 Bấm $\blacktriangleright$ (phím mũi tên).

- Màn hình chọn ảnh xuất hiện khi in hoàn thành. Để in ảnh khác, sử dụng  $\blacktriangleleft$  (phím mũi tên) để chọn ảnh rồi bấm  $\odot$ .
- Để thoát, rút dây cáp USB khỏi máy ảnh khi màn hình chọn ảnh đang hiển thị.

#### ■ In tùy chọn

### 1 Kết nối máy ảnh với máy tính bằng cách sử dụng dây cáp USB đã được cung cấp rồi bật máy ảnh lên.

- Khi bật máy ảnh lên, một hộp thoại sẽ hiển thị trên màn hình nhắc bạn chọn một máy chủ. Nếu không, hãy chọn [In Từng Tấm] cho [Kết Nối USB] (Trang 58) trong menu cài đặt.



### 2 Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng để cài đặt tùy chọn in.

#### Chọn chế độ in

Chọn kiểu in (chế độ in). Các chế độ in có sẵn được hiển thị bên dưới.

<b>In Từng Tấm</b>	In những ảnh đã chọn.
<b>In Toàn Bộ</b>	In toàn bộ ảnh lưu trong thẻ nhớ và in mỗi ảnh một tấm.
<b>In Dạng Nhiều Ảnh Nhỏ</b>	In mỗi ảnh nhiều tấm trong những khung hình riêng biệt trên cùng một tờ giấy in.
<b>In Liệt Kê Tất Cả</b>	In liệt kê tất cả các ảnh lưu trong thẻ nhớ.
<b>Đặt Lệnh In</b>	In theo đặt trước lệnh in bạn đã thiết lập (Trang 81). Nếu không có ảnh nào được đặt trước lệnh in, chức năng này sẽ không hữu dụng.

#### Cài đặt các mục giấy in

Cài đặt này khác nhau tùy từng loại máy in. Nếu chỉ có cài đặt TIÊU CHUẨN của máy in hữu dụng, bạn không thể thay đổi cài đặt.

<b>Kích Cỡ</b>	Cài đặt kích cỡ giấy máy in hỗ trợ.
<b>Không Chừa Lề</b>	Chọn in ảnh trên toàn bộ Trang hay chỉ trong khung trống.
<b>Số Ảnh/Tờ</b>	Chọn số ảnh trên mỗi tờ. Hiển thị khi bạn chọn [In Dạng Nhiều Ảnh Nhỏ].

## Chọn ảnh bạn muốn in



Chọn ảnh bạn muốn in. Có thể in các ảnh đã chọn sau (đặt trước lệnh in một ảnh) hoặc có thể in ngay lập tức ảnh bạn đang hiển thị.



<b>In (OK)</b>	In ảnh hiện đang hiển thị. Nếu có một ảnh đã được đặt trước lệnh [In Đơn], thì sẽ chỉ có một ảnh đã được đặt trước lệnh được in.
<b>In Đơn (▲)</b>	Sử dụng đặt trước lệnh in đối với ảnh hiện đang hiển thị. Nếu bạn muốn đặt trước lệnh cho các ảnh khác sau khi sử dụng [In Đơn], sử dụng <◀▶ (phím mũi tên) để chọn ảnh.
<b>Thêm (▼)</b>	Cài đặt số bản in, và các mục khác cho ảnh hiện đang hiển thị, và có in ảnh hay không. Để sử dụng, tham khảo "Cài đặt dữ liệu in" ở khu vực tiếp theo.

## Cài đặt dữ liệu in

Chọn có in dữ liệu in như ngày tháng và giờ hay tên tập tin trên ảnh khi in hay không.

	Cài đặt số lượng bản in.
<b>Ngày</b>	In ngày tháng và giờ chụp trên ảnh.
<b>Tên Tập Tin</b>	In tên tập tin chụp trên ảnh.
	Cắt xén ảnh để in. Cài kích cỡ cắt xén bằng cần zoom (T/W), và cài vị trí cắt xén bằng ▲ ▼ <▶ (phím mũi tên).

### 3 Khi bạn đã cài đặt ảnh để in và dữ liệu in, chọn [In Từng Tấm], rồi bấm (OK).

- Để dừng hoặc hủy in, bấm (OK). Để khôi phục in, chọn [Tiếp Tục].

#### ■ Hủy in

Để hủy in, tô sáng [Không Chọn] rồi bấm (OK). Chú ý rằng bất cứ thay đổi nào đối với lệnh in sẽ bị mất, để hủy in và quay trở lại bước trước đó, nơi bạn có thể thay đổi lệnh in hiện tại, bấm **MENU**.



## Đặt trước lệnh in (DPOF)

Ở các đặt trước lệnh in, số ảnh và ngày chụp ảnh được lưu trong ảnh ở thẻ nhớ. Tính năng này giúp thực hiện in đơn giản tại nhà in hoặc cửa hàng có thiết bị tương thích với DPOF bằng cách chỉ sử dụng đặt trước lệnh in trong thẻ nhớ mà không cần tới máy tính hoặc máy ảnh.

- Có thể đặt trước lệnh in chỉ cho những hình ảnh lưu trong thẻ nhớ.
- Máy ảnh này không thể thay đổi DPOF đặt trước lệnh in được cài bởi một thiết bị DPOF khác. Thực hiện các thay đổi với thiết bị ban đầu. Thực hiện đặt trước lệnh in DPOF với máy ảnh này sẽ xóa những lệnh được tạo bởi thiết bị trước đó.
- Đặt trước lệnh in DPOF có thể được cài đặt cho tới 999 ảnh mỗi thẻ.

### ■ Đặt trước lệnh in một ảnh [⏏]

#### 1 Hiện thị menu cài đặt.

- “Sử dụng menu cài đặt” (Trang 42)

#### 2 Từ Bảng Lệnh Xem Lại, hãy lựa chọn [Đặt Lệnh In] và sau đó bấm nút .

#### 3 Sử dụng $\Delta \nabla$ (phím mũi tên) để chọn [⏏], rồi sau đó bấm nút .



#### 4 Sử dụng $\triangleleft \triangleright$ (phím mũi tên) để chọn ảnh cho đặt trước lệnh in. Sử dụng $\Delta \nabla$ (phím mũi tên) để chọn chất lượng. Bấm nút .

#### 5 Sử dụng $\Delta \nabla$ (phím mũi tên) để chọn [⌚] màn hình (ngày in), rồi bấm nút .

Menu phụ 2	Ứng dụng
Không	Ứng dụng này chỉ in ảnh không.
Ngày	Ứng dụng này in ảnh với ngày chụp.
Giờ	Ứng dụng này in ảnh với thời gian chụp.

- Khi in ảnh, không thể thay đổi thiết lập này giữa các ảnh.

#### 6 Sử dụng $\Delta \nabla$ (phím mũi tên) để chọn [Cài Đặt], rồi bấm nút .

■ **Đặt trước lệnh in cho từng ảnh trong toàn bộ số ảnh lưu trong thẻ nhớ** [ALL]

**1** Theo các bước 1 và 2 ở [ ] (Trang 81).

**2** Sử dụng  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) để chọn [ALL], rồi bấm nút [OK].

**3** Theo các bước 5 và 6 ở [ ].

■ **Cài đặt lại tất cả dữ liệu đặt trước lệnh in**

**1** Theo các bước 1 và 2 ở [ ] (Trang 81).

**2** Chọn [ ] hoặc [ALL], và bấm nút [OK].

**3** Sử dụng  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) để chọn [Cài Đặt Lại], rồi bấm nút [OK].

■ **Cài đặt lại dữ liệu đặt trước lệnh in cho những ảnh cụ thể**

**1** Theo các bước 1 và 2 ở [ ] (Trang 81).

**2** Sử dụng  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) để chọn [ ], rồi sau đó bấm nút [OK].

**3** Sử dụng  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) để chọn [Giữ Chọn] và bấm nút [OK].

**4** Sử dụng  $\triangleleft \triangleright$  (phím mũi tên) để chọn hình ảnh đã đặt lệnh in bạn muốn hủy. Sử dụng  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) đặt chất lượng in về "0".

**5** Nếu cần thiết, lặp lại bước 4, rồi bấm nút [OK] khi hoàn thành thao tác.

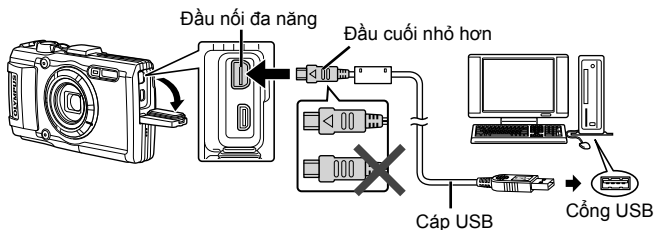
**6** Sử dụng  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) để chọn [ ] màn hình (ngày in), rồi bấm nút [OK].

- Những cài đặt này được áp dụng cho những hình ảnh còn lại đã có dữ liệu đặt in.

**7** Sử dụng  $\Delta \nabla$  (phím mũi tên) để chọn [Cài Đặt], rồi bấm nút [OK].

# Kết nối máy ảnh với một máy tính

## Kết nối máy ảnh




- ⚠ Nếu không có gì hiển thị trên màn hình máy ảnh ngay sau khi kết nối máy ảnh với máy tính, tức là pin sắp hết. Sử dụng pin đã được sạc đầy.
- ⚠ Nếu máy ảnh không thể kết nối với PC, hãy ngắt kết nối cáp USB và kiểm tra cài đặt [Kết Nối USB] (Trang 58) trước khi kết nối lại vào PC.
- Có thể sạc pin khi máy ảnh đang kết nối với máy tính thông qua dây cáp USB. Thời gian sạc thay đổi tùy theo hiệu suất hoạt động của máy tính. (Có trường hợp thời gian sạc lên đến 10 giờ.)

# Sao chép ảnh vào máy tính

Máy ảnh của bạn có hỗ trợ USB Mass Storage Class. Bạn có thể truyền ảnh đến máy tính bằng cách kết nối máy ảnh với máy tính bằng dây cáp USB được cung cấp. Các hệ điều hành sau đây tương thích với việc kết nối USB:


<b>Windows</b>	Windows XP SP3 / Windows Vista SP2 / Windows 7 SP1 / Windows 8 / Windows 8.1
<b>Macintosh</b>	Mac OS X v10.5–v10.9


 Microsoft không còn hỗ trợ Windows XP. Vì có thể xảy ra vấn đề an ninh, nên bạn phải tự chịu trách nhiệm cho tất cả các thao tác vận hành.

## 1 Tắt máy ảnh và kết nối nó với máy tính.

- Vị trí cổng USB sẽ khác nhau tùy theo máy tính. Để biết thêm chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng của máy tính của bạn.


## 2 Máy tính sẽ nhận diện máy ảnh như một thiết bị mới.


 Nếu máy tính của bạn chạy Windows Vista / Windows 7 / Windows 8 / Windows 8.1, hãy chọn [MTP] trong mục [Kết Nối USB] của menu cài đặt để sử dụng Thư viện hình ảnh Windows.

 Truyền dữ liệu không được đảm bảo trong những môi trường sau, ngay cả khi máy tính của bạn được Trang bị một cổng USB.

Máy tính có cổng USB được thêm vào bằng các phương tiện thẻ nhớ mở rộng, v.v...

Máy tính không có hệ điều hành lắp đặt chính hãng và máy tính tự lắp đặt tại nhà

 Không thể sử dụng điều khiển máy ảnh khi máy ảnh đang kết nối với máy tính.

 Nếu hộp thoại không hiển thị khi máy ảnh được kết nối, hãy cài [Kết Nối USB] (Trang 58) của menu cài đặt trước khi kết nối lại vào PC.

# Cài đặt Phần mềm

## ■ Windows

**1** Bỏ đĩa CD được cung cấp vào ổ đĩa CD-ROM.

### Windows XP

- Hộp thoại “Cài đặt” sẽ hiển thị.

### Windows Vista / Windows 7 / Windows 8 / Windows 8.1

- Hộp thoại Chạy tự động sẽ hiển thị. Nhấp “OLYMPUS Setup” để hiển thị hộp thoại “Cài đặt”.



⚠ Nếu hộp thoại “Cài đặt” không hiển thị, chọn “Máy tính của tôi” (Windows XP) hoặc “Máy tính” (Windows Vista/Windows 7) từ menu khởi động. Nhấp đôi vào biểu tượng CD-ROM (OLYMPUS Setup) để mở cửa sổ (OLYMPUS Setup) rồi nhấp đôi vào “LAUNCHER.EXE”.

⚠ Nếu hộp thoại “Quản lý Tài khoản Người dùng” hiển thị, nhấp “Có” hoặc “Tiếp tục”.

**2** Làm theo hướng dẫn trên màn hình máy tính của bạn.

**3** Đăng ký sản phẩm Olympus của bạn.

- Nhấp vào nút “Đăng ký” và làm theo hướng dẫn trên màn hình.

**4** Cài đặt OLYMPUS Viewer 3.

- Kiểm tra các yêu cầu hệ thống trước khi bắt đầu lắp đặt.
- Nhấp vào nút “OLYMPUS Viewer 3” và làm theo hướng dẫn trên màn hình để cài đặt phần mềm.

<b>Hệ điều hành</b>	Windows XP SP3 / Windows Vista SP2 / Windows 7 SP1 / Windows 8 / Windows 8.1
<b>Bộ xử lý</b>	Pentium 4 1.3 GHz hoặc tốt hơn (Để xem phim thì cần phải có Core 2 Duo 2.13 GHz hoặc tốt hơn)
<b>RAM</b>	1 GB hoặc cao hơn (khuyến nghị sử dụng 2 GB hoặc cao hơn)
<b>Dung lượng Ổ cứng trống</b>	3 GB hoặc cao hơn
<b>Cài đặt Màn hình</b>	1024 × 768 pixel hoặc cao hơn Tối thiểu 65.536 màu (khuyến nghị 16.770.000 màu)

- Để biết thêm thông tin về sử dụng phần mềm, hãy xem trợ giúp trực tuyến.

## ■ Macintosh

### 1 Bỏ đĩa CD được cung cấp vào ổ đĩa CD-ROM.

- Nội dung đĩa sẽ được tự động hiển thị trong Bộ tìm kiếm. Nếu không có, nhấp đôi vào biểu tượng CD trên màn hình.
- Nhấp đôi vào biểu tượng “Cài đặt” để hiển thị hộp thoại “Cài đặt”.



### 2 Cài đặt OLYMPUS Viewer 3.

- Kiểm tra các yêu cầu hệ thống trước khi bắt đầu lắp đặt.
- Nhấp vào nút “OLYMPUS Viewer 3” và làm theo hướng dẫn trên màn hình để cài đặt phần mềm.

<b>Hệ điều hành</b>	Mac OS X v10.5–v10.9
<b>Bộ xử lý</b>	Intel Core Solo/Duo 1.5 GHz hoặc cao hơn (Để xem phim thì cần phải có Core 2 Duo 2 GHz hoặc tốt hơn)
<b>RAM</b>	1 GB hoặc cao hơn (khuyến nghị sử dụng 2 GB hoặc cao hơn)
<b>Dung lượng Ổ cứng trống</b>	3 GB hoặc cao hơn
<b>Cài đặt Màn hình</b>	1024 × 768 pixel hoặc cao hơn Tối thiểu 32.000 màu (khuyến nghị 16.770.000 màu)

- Có thể lựa chọn các ngôn ngữ khác từ hộp lựa chọn ngôn ngữ. Để biết thêm thông tin về sử dụng phần mềm, hãy xem trợ giúp trực tuyến.


# Một số gợi ý khi sử dụng máy ảnh

Nếu máy ảnh không hoạt động như mong muốn, hoặc có báo lỗi hiển thị trên màn hình, và bạn không biết chắc mình cần phải làm gì, xem thông tin dưới đây để giải quyết vấn đề.

## Phát hiện hồng hóc


### ■ Pin

#### Máy không làm việc ngay cả khi đã lắp pin.

- Hãy lắp pin đã nạp lại vào theo đúng hướng.  
 “Gắn và tháo pin và thẻ nhớ” (Trang 4)
- Pin có thể tạm thời hoạt động kém do nhiệt độ thấp. Hãy lấy pin ra khỏi máy và cho vào túi bạn một lúc cho ấm lên.



### ■ Thẻ nhớ

#### Một báo lỗi hiển thị.

-  “Thông báo lỗi” (Trang 89)

### ■ Nút bấm chụp

#### Không chụp được ảnh mặc dù đã bấm nút bấm chụp.

- Hủy chế độ ngủ.  
Để tiết kiệm điện pin, máy tự động chuyển sang trạng thái ngủ và màn hình tắt nếu không có hoạt động nào trong 3 phút khi máy đang được bật. Ở chế độ này máy sẽ không chụp ảnh cả khi đã bấm hết cỡ nút chụp. Hãy thao tác cần gạt zoom hay các nút khác để máy ảnh thoát khỏi chế độ ngủ trước khi chụp hình. Nếu máy không làm việc trong 5 phút, nó sẽ tự động tắt. Bấm nút **ON/OFF** để bật máy ảnh.
- Bấm nút  để chuyển sang chế độ chụp hình.
- Chờ tới khi  (báo sạc đèn chớp) ngừng nhấp nháy trước khi chụp ảnh.
- Khi dùng máy lâu, nhiệt độ trong máy có thể tăng, khiến máy tự tắt. Nếu xảy ra tình trạng này, chờ cho đến khi máy ảnh nguội.  
Vỏ máy cũng có thể nóng lên khi dùng, nhưng đó là chuyện thường và không làm máy trục trặc.

## ■ Màn hình

### Khó nhìn thấy ảnh.

- Hiện tượng hơi nước ngưng tụ có thể đã xảy ra. Tắt máy, và đợi để máy thích nghi với nhiệt độ bên ngoài và thử lại máy trước khi chụp.

### Ánh sáng được thu vào hình ảnh.


- Chụp với đèn chớp ở các khung cảnh tối tạo ra trên hình ảnh nhiều phản quang trên bụi trong không khí.

## ■ Chức năng ngày và giờ

### Cài đặt ngày và giờ trở về cài đặt mặc định.

- Nếu tháo và để pin ra ngoài máy ảnh vào khoảng 3 ngày\*<sup>1</sup>, các cài đặt ngày và giờ trở về cài đặt mặc định, và cần phải cài đặt lại.

\*1 Khoảng thời gian để ngày giờ trở lại giá trị mặc định thay đổi tùy khoảng thời gian pin đã ở trong máy bao lâu.

 “Bật máy ảnh và thực hiện các cài đặt ban đầu” (Trang 8)

## ■ Ống kính

### Ống kính bị mờ sương.

- Khi nhiệt độ thay đổi nhanh, ống kính có thể bị mờ sương (hiện tượng ngưng tụ).

Tắt máy, và đợi để máy thích nghi với nhiệt độ bên ngoài và thử lại máy trước khi chụp.

## ■ Khác









### Đầu la bàn không chính xác, hoặc kim la bàn nhấp nháy.

- La bàn không hoạt động như mong đợi trong khu vực điện từ mạnh như ở những nơi có từ trường của tivi, lò vi sóng, động cơ điện lớn, thiết bị phát sóng vô tuyến điện và đường dây điện cao áp. Đôi khi có thể phục hồi chức năng bình thường bằng cách di chuyển máy ảnh theo hình số tám trong khi xoay cổ tay của bạn.











## Thông báo lỗi

- Khi một trong những báo lỗi dưới đây hiển thị trên màn hình, hãy kiểm tra việc khắc phục của bạn.

Thông báo lỗi	Động tác sửa lỗi
 <b>Thẻ Nhớ Lỗi</b>	<b>Thẻ có vấn đề</b> Lắp một thẻ mới.
 <b>Khoá Thẻ Nhớ</b>	<b>Thẻ có vấn đề</b> Công tắc bảo vệ-ghi của thẻ nhớ được thiết lập với mặt "LOCK". Tháo công tắc.
 <b>Bộ Nhớ Đầy</b>	<b>Có vấn đề với bộ nhớ trong</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Lắp thẻ.</li><li>• Xóa những hình ảnh không muốn lưu.*1</li></ul>
 <b>Thẻ Nhớ Đầy</b>	<b>Thẻ có vấn đề</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Thay thẻ.</li><li>• Xóa những hình ảnh không muốn lưu.*1</li></ul>
	<b>Thẻ có vấn đề</b> Sử dụng $\Delta \nabla$ (phím mũi tên) để chọn [Định Dạng], rồi bấm nút $\odot$ . Sau đó, sử dụng $\Delta \nabla$ (phím mũi tên) để chọn [Có], rồi bấm nút $\odot$ .*2
	<b>Có vấn đề với bộ nhớ trong</b> Sử dụng $\Delta \nabla$ (phím mũi tên) để chọn [Format Bộ Nhớ], rồi bấm nút $\odot$ . Sau đó, sử dụng $\Delta \nabla$ (phím mũi tên) để chọn [Có], rồi bấm nút $\odot$ .*2
 <b>Không Có Ảnh</b>	<b>Có vấn đề với bộ nhớ trong/Thẻ nhớ</b> Chụp hình ảnh trước khi kiểm tra.
 <b>Tập Tin Ảnh Lỗi</b>	<b>Có vấn đề với một ảnh được chọn</b> Sử dụng phần mềm hoàn thiện ảnh v.v... để xem hình ảnh trên máy tính. Nếu vẫn chưa thể xem được hình ảnh, tập tin hình ảnh bị lỗi.

\*1 Trước khi xóa những ảnh quan trọng, nên chuyển chúng sang một máy tính.

\*2 Sẽ xóa toàn bộ dữ liệu.

Thông báo lỗi	Động tác sửa lỗi
 <b>Ảnh Không Chính Được</b>	<b>Có vấn đề với một ảnh được chọn</b> Sử dụng phần mềm hoàn thiện ảnh v.v... để chỉnh sửa hình ảnh trên máy tính.
 <b>Hết Pin</b>	<b>Có vấn đề về pin</b> Sạc pin.
 <b>Không Kết Nối</b>	<b>Có vấn đề về kết nối</b> Kết nối đúng máy ảnh với máy tính hoặc máy in.
 <b>Không Có Giấy</b>	<b>Có vấn đề với máy in</b> Lắp giấy vào máy in.
 <b>Không Có Mực</b>	<b>Có vấn đề với máy in</b> Tiếp mực cho máy in.
 <b>Kẹt Giấy</b>	<b>Có vấn đề với máy in</b> Tháo gỡ tờ giấy bị kẹt.
<b>Cài Đặt Đã Đòi<sup>*3</sup></b>	<b>Có vấn đề với máy in</b> Trở lại trạng thái có thể sử dụng máy in.
 <b>Lỗi In</b>	<b>Có vấn đề với máy in</b> Tắt máy ảnh và máy in, kiểm tra máy in để phát hiện vấn đề, rồi mở máy lại.
 <b>Không Thể In<sup>*4</sup></b>	<b>Có vấn đề với một ảnh được chọn</b> Dừng máy tính để in.

\*3 Hiện tượng này được hiển thị, ví dụ, khi đã tháo khay đựng giấy in ảnh khỏi máy in. Không được thao tác máy in trong khi đang thực hiện các cài đặt in ở máy ảnh.

\*4 Máy ảnh này có thể không in được những hình ảnh do một máy khác chụp.

## Lời khuyên chụp ảnh


Khi không chắc chắn về việc làm thế nào để chụp được một hình ảnh bạn mong muốn, hãy tham khảo thông tin dưới đây.


### ■ Lấy nét

#### Lấy nét vào vật thể.

- **Chụp một vật thể không ở tại tâm của màn hình.**

Sau khi lấy nét vào một vật thể ở cùng một khoảng cách như vật thể bạn muốn chụp, bố cục hình ảnh rồi chụp.

Bấm giữa chừng nút chụp  Trang 9

- **Cài [Lấy Nét T.Động] sang [G.Mặt/iESP]**  Trang 44

- **Chụp ảnh ở chế độ [Theo Dõi AF]**  Trang 35

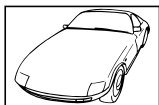
Máy ảnh tự động theo dõi chuyển động của chủ thể để lấy nét chủ thể một cách liên tục.

- **Chụp ảnh chủ thể trong bóng tối.**  Trang 47

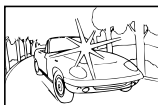
Sử dụng Đèn mờ dẫn sáng AF để lấy tiêu điểm dễ dàng hơn.

- **Chụp một vật thể khó lấy nét tự động.**

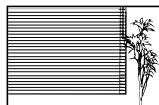
Trong những trường hợp dưới đây, sau khi lấy nét vào một vật thể (bằng cách ấn nửa chừng nút chụp) có độ tương phản cao ở cùng một khoảng cách với vật thể của bạn, bố cục hình ảnh rồi chụp.



Vật thể với độ tương phản thấp



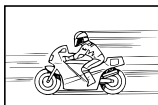
Khi những vật thể cực sáng xuất hiện tại tâm màn hình



Vật thể không có các vạch ngang \*1



Khi các vật thể ở các khoảng cách khác nhau



Vật thể chuyển động nhanh







Khi chủ thể không ở chính giữa khung hình

\*1 Cũng có thể có tác dụng khi tạo bố cục hình ảnh bằng cách cầm máy đứng để lấy nét, rồi xoay máy lại vị trí nằm ngang để chụp hình.








## ■ Rung máy

### Chụp hình máy không rung.

- **Chụp hình ảnh với chế độ [Chống Rung Ảnh].**  Trang 46  
Máy ảnh sẽ phát hiện chuyển động của camera để làm giảm hiện tượng nhòe ngay cả khi không tăng độ nhạy sáng ISO. Chức năng này cũng hữu hiệu khi chụp ảnh ở chế độ phóng cực to.
- **Sử dụng [C.Độ C.Rung Phim] để quay phim**  Trang 50
- **Lựa chọn [Thẻ Thao] trong chế độ chụp cảnh.**  Trang 24  
Chế độ [Thẻ Thao] sử dụng tốc độ màn trập rất nhanh và có thể giảm độ nhòe do đối tượng chuyển động gây ra.
- **Chụp ảnh ở độ nhạy ISO cao.**  Trang 39  
Nếu đã chọn một độ nhạy sáng ISO cao, có thể chụp ảnh với tốc độ màn trập cao ngay cả ở những nơi không thể sử dụng đèn chớp.

## ■ Khẩu độ (độ sáng)

### Chụp ảnh với độ sáng đúng.

- **Chụp vật thể ngược sáng.**  
Các khuôn mặt hay hình nền vẫn sáng thậm chí khi bị chụp ngược sáng.  
[Chỉnh Vùng Tối]  Trang 44  
[HDR Ngược Sáng]  Trang 25
- **Chụp hình với [G.Mặt/iESP]**  Trang 44  
Đã đạt được khẩu độ đúng cho khuôn mặt ngược sáng, và khuôn mặt được sáng lên.
- **Chụp hình ảnh với chế độ [Đo sáng điểm].**  Trang 45  
Độ sáng được so với một đối tượng ở trung tâm màn hình và ảnh không bị ảnh hưởng bởi ánh sáng hậu cảnh.
- **Chụp ảnh bằng đèn chớp [Luôn Nháy Sáng].**  Trang 30  
Đối tượng chụp ngược sáng sẽ được làm sáng lên.
- **Chụp một bãi biển hoặc cảnh tuyết.**  Trang 24  
Chọn [Bãi Biển & Tuyết], [Băng Tuyết] trong chế độ cảnh.
- **Chụp hình với bù sáng.**  Trang 31  
Chỉnh độ sáng trong lúc kiểm tra màn hình trước khi chụp. Thông thường, chụp các chủ thể màu trắng (ví dụ như tuyết) cho hình ảnh tốt hơn chủ thể thực tế. Sử dụng bù sáng để chỉnh theo chiều dương (+) để có màu trắng như trong thực tế. Ngược lại, khi chụp những vật thể màu đen, chỉnh theo chiều âm (-) để đạt hiệu quả.

## ■ **Sắc màu**

### **Chụp ảnh với cùng sắc thái màu sắc khi chúng xuất hiện.**

- **Chụp ảnh bằng cách chọn cân bằng trắng.** 📖 Trang 38  
Để có được kết quả tối ưu ở hầu hết mọi khung cảnh có thể chọn [WB Tự Động], nhưng với một số chủ thể, bạn có thể thử trải nghiệm với những cài đặt khác nhau. (Trường hợp này đặc biệt đúng với hiện tượng bóng khi chụp ngoài trời nắng, những khung cảnh có sự pha trộn giữa ánh sáng tự nhiên và ánh sáng nhân tạo v.v...)

## ■ **Chất lượng hình ảnh**

### **Chụp ảnh sắc nét hơn.**

- **Sử dụng zoom quang học hoặc zoom siêu phân giải.**  
Tránh sử dụng zoom số (Trang 45) để chụp ảnh.
- **Chụp ảnh với một độ nhạy sáng ISO thấp.** 📖 Trang 39  
Nếu chụp với độ nhạy ISO cao, sẽ có thể bị nhiễu (có các chấm màu và màu không đều, không giống nguyên mẫu), và ảnh có thể bị sạm.

## **Phát lại/Một số gợi ý về chỉnh sửa**

---

### ■ **Xem lại**

#### **Phát lại các ảnh có trong bộ nhớ trong hoặc thẻ nhớ.**

- **Tháo thẻ nhớ ra khi phát lại các ảnh có trong bộ nhớ trong.** 📖 Trang 4

#### **Xem ảnh với chất lượng cao trên TV độ phân giải cao.**

- **Kết nối máy ảnh vào TV bằng cáp HDMI.** 📖 Trang 76

### ■ **Chỉnh sửa ảnh**

#### **Xóa âm thanh được ghi vào một bức ảnh.**

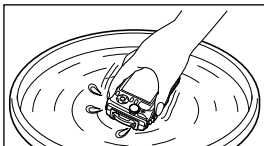
- **Ghi âm thanh với chế độ im lặng khi phát lại hình ảnh.** 📖 Trang 53

## Vệ sinh và cất giữ máy ảnh

### Chăm sóc máy ảnh

#### Bên ngoài:

- Lau nhẹ nhàng bằng vải mềm. Nếu máy ảnh bị bẩn, nhúng khăn lau vào nước xà phòng nhẹ và vắt kiệt. Lau máy bằng vải ẩm này rồi lau lại bằng vải khô. Nếu sử dụng máy ở bãi biển, lau máy bằng vải nhúng vào nước sạch được vắt kỹ.
  - Các vật thể lạ có thể dính vào máy ảnh khi dùng máy ảnh trong điều kiện với các vật thể lạ như chất bẩn, bụi hay cát. Nếu bạn tiếp tục sử dụng máy ảnh trong những điều kiện như vậy, nó sẽ gây hư hỏng cho máy ảnh. Để tránh xảy ra hư hỏng, hãy rửa sạch máy ảnh bằng cách dùng phương pháp dưới đây.
- ① Đóng và khóa chặt nắp đậy khoang gắn pin/ thẻ nhớ và nắp che đầu nối. (Trang 4)
  - ② Đổ đầy nước sạch vào xô hoặc thùng chứa khác, nhấn ngấp máy ảnh quay mặt xuống thùng chứa và lắc cẩn thận máy ảnh. Và rửa sạch máy ảnh bằng cách đặt nó trực tiếp dưới một vòi nước chảy mạnh.



#### Màn hình:

- Lau nhẹ nhàng bằng vải mềm.

#### Ống kính:

- Thổi sạch bụi trên ống kính bằng dụng cụ thổi bụi rồi nhẹ tay lau ống kính với dung dịch lau ống kính.

⚠ Không sử dụng các dung môi mạnh như benzen hay cồn, hoặc vải qua xử lý hóa học.

⚠ Mốc có thể hình thành trên mặt ống kính nếu để ống kính bị ẩm một thời gian.

#### Pin/Bộ chỉnh lưu USB-AC:

- Lau nhẹ nhàng bằng vải mềm.

## Cất giữ

- Khi cất giữ máy ảnh trong thời gian dài, tháo pin, bộ chuyển đổi điện và thẻ nhớ, và cất máy ở nơi mát, khô và thoáng.
- Thỉnh thoảng lắp pin và kiểm tra các chức năng của máy.

⚠ Tránh để máy ở những nơi có các sản phẩm hóa chất bởi các chất này có thể tạo ra ăn mòn.

## Sử dụng bộ sạc được bán riêng

Bộ sạc (UC-90: bán riêng) có thể dùng để sạc pin.

## Sử dụng bộ sạc và bộ chỉnh lưu USB-AC ở nước ngoài

- Bộ sạc và bộ chuyển đổi điện nguồn USB-AC có thể sử dụng được ở hầu hết các nguồn điện nhà trong phạm vi từ 100 V đến 240 V AC (50/60Hz) trên khắp thế giới. Tuy nhiên, tùy theo quốc gia hoặc khu vực bạn tới, ổ cắm đầu ra AC trên tường có thể có hình dạng khác nhau vì vậy bộ sạc và bộ chuyển đổi điện nguồn USB-AC có thể cần tới một giắc cắm thêm phù hợp với ổ điện ra trên tường. Để biết thêm chi tiết, hãy hỏi cửa hàng điện hoặc đại lý du lịch tại địa phương của bạn.
- Không được sử dụng các bộ chuyển đổi điện áp do chúng có thể làm hư bộ sạc và bộ chuyển đổi điện nguồn USB-AC của bạn.

## Sử dụng thẻ

### Thẻ nhớ tương thích với máy ảnh này

Thẻ SD/SDHC/SDXC/thẻ Eye-Fi (với chức năng của mạng LAN Không dây) (có ngoài thị trường)

(chi tiết về tính tương thích của thẻ, xem tại Trang web của Olympus.)

## Thẻ Eye-Fi

- Sử dụng thẻ nhớ Eye-Fi tuân thủ pháp luật và quy định của quốc gia nơi sử dụng máy ảnh. Tháo thẻ nhớ Eye-Fi ra khỏi máy ảnh hoặc vô hiệu chức năng thẻ nhớ trên máy bay và những nơi khác cấm sử dụng máy ảnh.
- Thẻ Eye-Fi có thể bị nóng lên khi sử dụng.
- Khi dùng Thẻ Eye-Fi, pin có thể bị hết nhanh hơn.
- Khi sử dụng Thẻ Eye-Fi, máy có thể hoạt động chậm hơn.

## Công tắc bảo vệ-chống ghi của thẻ nhớ SD/SDHC/SDXC

Thân thẻ nhớ SD/SDHC/SDXC có một công tắc bảo vệ-chống ghi.

Nếu bạn đặt công tắc tới mặt “LOCK”, bạn sẽ không thể ghi vào thẻ nhớ, xóa dữ liệu hay định dạng. Quay trở lại công tắc để thực hiện việc ghi.




## Định dạng thẻ nhớ


Các thẻ nhớ phải được định dạng với máy ảnh này trước khi sử dụng lần đầu hoặc sau khi sử dụng với các máy ảnh hoặc máy tính khác.


## Kiểm tra khu vực lưu hình ảnh


Chỉ báo bộ nhớ cho biết bộ nhớ trong hoặc thẻ nhớ có được sử dụng trong quá trình chụp và phát lại hay không.

## Đèn báo thực trạng bộ nhớ

: Đang sử dụng bộ nhớ trong

: Đang sử dụng thẻ nhớ

 Thậm chí nếu tiến hành [Format Bộ Nhớ]/[Định dạng], [Xóa], [Chọn theo Ảnh], [Xóa Toàn Bộ], hoặc [Xóa Nhóm] thì dữ liệu trong thẻ nhớ cũng không bị xóa hoàn toàn. Khi vất thẻ, phá hỏng thẻ để tránh lộ những dữ liệu cá nhân.

 Việc chuyển đổi giữa một thẻ nhớ và bộ nhớ trong không sẵn có. Khi sử dụng bộ nhớ trong, trước tiên hãy tháo thẻ nhớ ra.

## Quá trình đọc/ghi của thẻ nhớ

Trong khi chụp, đèn báo bộ nhớ hiện thời bật sáng màu đỏ khi máy ảnh đang ghi dữ liệu. Không bao giờ mở nắp đậy khoang pin/thẻ nhớ hoặc tháo giắc cắm dây cáp USB ra. Việc này không những làm hư hại dữ liệu hình ảnh mà còn làm hư hỏng bộ nhớ trong hoặc thẻ nhớ.



## Số lượng hình có thể chứa (ảnh tĩnh)/Độ dài quay phim (phim) trong bộ nhớ trong và thẻ nhớ

⚠ Các số liệu đối với số lượng ảnh tĩnh có thể lưu trữ và thời lượng ghi hình là chỉ gần đúng. Dung lượng thật sự sẽ thay đổi tùy theo điều kiện chụp và thẻ nhớ được sử dụng.

### Ảnh tĩnh\*1

KÍCH THƯỚC ẢNH	MỨC NÉN	Số lượng hình có thể chứa	
		Bộ nhớ bên trong máy	Thẻ nhớ SD/SDHC/SDXC (4GB)
<b>16M</b> +RAW 4608×3456 (JPEG+RAW)	FINE	—	110
	NORM	—	130
<b>16M</b> 4608×3456	FINE	6	450
	NORM	14	990
<b>8M</b> 3200×2400	FINE	14	1.020
	NORM	29	2.030
<b>3M</b> 1920×1440	FINE	40	2.770
	NORM	77	5.300
<b>VGA</b> 640×480	FINE	290	20.340
	NORM	480	30.510

\*1 Ví dụ về kích cỡ ảnh khi tỉ lệ khung hình là 4:3.

### Phim

KÍCH THƯỚC ẢNH	Độ dài đang thu			
	Bộ nhớ bên trong máy		Thẻ nhớ SD/SDHC/SDXC (4GB)	
	Có âm thanh	Không có âm thanh	Có âm thanh	Không có âm thanh
<b>1080</b> 1920×1080*1	17 giây	17 giây	20 phút	20 phút
<b>720</b> 1280×720*1	32 giây	32 giây	38 phút	38 phút
<b>VGA</b> 640×480	55 giây	55 giây	69 phút	69 phút
<b>HS</b> 120fps 640×480*2	—	6 giây	—	7 phút
<b>HS</b> 240fps 320×240*2	—	11 giây	—	13 phút

\*1 Độ dài quay phim có thể lên đến 29 phút cho tiêu chuẩn HD.

\*2 Độ dài quay phim có thể lên đến 20 giây cho tiêu chuẩn HS.

- Kích cỡ một tập tin phim tối đa là 4 GB, bất kể dung lượng của thẻ nhớ.

## Tăng số ảnh có thể chụp được

Xóa những ảnh không muốn lưu hoặc kết nối máy ảnh với một máy tính hoặc một thiết bị khác để sao lưu hình ảnh, rồi xóa hình ảnh trong bộ nhớ trong hoặc thẻ nhớ.

[Xoá] (Trang 13, 54), [Chọn Theo Ảnh], [Xoá Toàn Bộ], [Xóa Nhóm] (Trang 54), [Format Bộ Nhớ]/[Định Dạng] (Trang 56)

## Sử dụng các phụ kiện được bán riêng

### Chụp ảnh với Hệ thống Đèn flash Điều khiển từ xa Không dây Olympus

Bạn có thể chụp ảnh và ảnh dưới nước với đèn flash không dây khi sử dụng một đèn flash tương thích với Hệ thống Đèn flash Điều khiển từ xa Không dây Olympus.

Hướng dẫn cài đặt khoảng cách khi chụp với đèn flash không dây là từ 1 đến 2 m, nhưng lưu ý rằng nó sẽ thay đổi tùy thuộc vào môi trường xung quanh.

- Đèn flash gắn sẵn của máy ảnh được sử dụng để truyền thông tin giữa máy ảnh và đèn flash.
- Để sử dụng đầu dò dưới nước chuyên dụng, hãy chuẩn bị vỏ dùng dưới nước, cáp sợi quang và vân vân.
- Để biết thêm chi tiết về quy trình hoạt động của một đèn flash không dây và một đầu dò dưới nước, hãy tham khảo sách hướng dẫn sử dụng đối với đèn flash gắn ngoài đặc biệt hoặc một vỏ dùng dưới nước.

**1** Bật đầu dò chuyên dụng.

**2** Cài chế độ đèn flash của đầu dò chuyên dụng cho chế độ RC. Khi bạn phải thiết lập kênh và nhóm, hãy chọn CH1 cho kênh, A cho nhóm.

**3** Cài [Đèn Chớp Từ Xa] (Trang 46) trên camera sang [**⚡**RC]

**4** Chọn tùy chọn đèn flash trong menu chức năng, và sau đó chọn [**⚡**RC] (điều khiển từ xa).

- “Flash” (Trang 30)

**5** Chụp thử một kiểu để kiểm tra hoạt động của đèn flash và ảnh thành phẩm.

- Chú ý kiểm tra mức sạc của máy ảnh và đèn flash trước khi chụp ảnh.

- Khi đèn flash máy ảnh được đặt thành [⚡RC], đèn flash gắn sẵn của máy ảnh được sử dụng để truyền thông với đèn flash không dây. Nó không được sử dụng để chụp ảnh.
- Để chụp ảnh với đèn flash không dây, hướng bộ cảm biến từ xa của đèn flash gắn ngoài đặc biệt về phía camera, và hướng đèn flash về hướng của đối tượng.

## Sử dụng ống kính chuyển đổi/ống dẫn quang LED

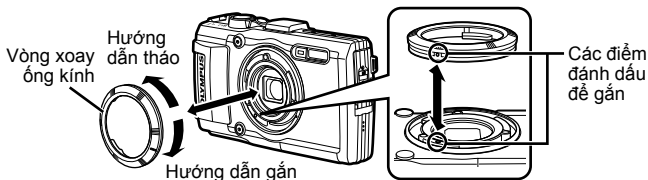
Bộ chuyển đổi mắt cá có thể chụp ảnh với góc nhìn được nhấn mạnh và biểu cảm độc đáo trên khuôn mặt thú cưng v.v...và ống kính chuyển đổi tầm xa có thể chụp được những cảnh ở rất xa.

Khi chụp ảnh với MACROS, bạn có thể sử dụng ống dẫn quang LED để ngăn không xảy ra hiện tượng không đều trong ánh sáng đèn MACRO LED.

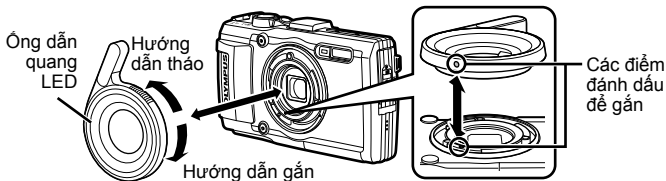
Ống kính chuyển đổi/ ống dẫn quang LED	Bộ nối Ống chuyển đổi
Ống chuyển đổi Mắt Cá (FCON-T01)	CLA-T01
Ống chuyển đổi Teleconverter (TCON-T01)	
Ống dẫn quang LED (LG-1)	—

- Để sử dụng các ống kính chuyển đổi (được bán riêng), hãy tháo vòng xoay ống kính đã gắn vào camera và sau đó gắn bộ nối ống chuyển đổi (được bán riêng) vào camera.
- Ống dẫn quang LED (được bán riêng) được gắn trực tiếp vào thân máy ảnh sau khi tháo vòng chỉnh ống kính.

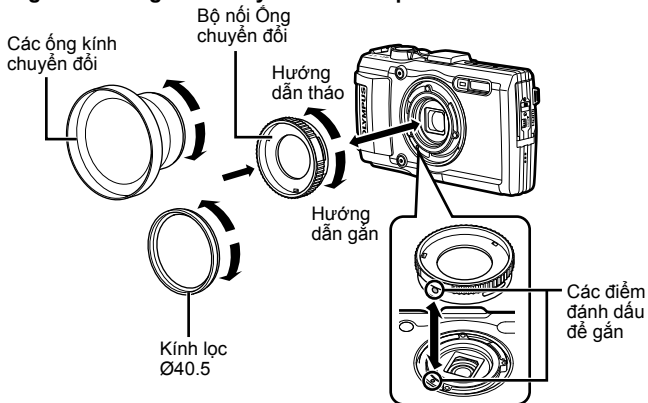
## Để gắn/tháo vòng xoay ống kính



## Đề gắn/tháo ống dẫn quang LED



## Đề gắn/tháo ống kính chuyển đổi/kính lọc



- Đề gắn vòng chỉnh ống kính, bộ chuyển đổi điện nguồn hoặc ống dẫn quang LED vào máy ảnh, gióng thẳng các dấu và vặn nó theo hướng gắn cho đến khi nó ăn vào khớp.
- Không được sử dụng ống dẫn quang LED ở dưới nước.
- Khi lắp ống dẫn quang LED, không được làm cháy đèn flash.
- Để biết chi tiết, vui lòng ghé thăm Trang web Olympus cho khu vực địa phương bạn.

# Thông tin quan trọng về các tính năng không thấm nước và chịu chấn động

**Tính chống thấm nước:** Tính năng chống thấm nước cho phép\*1 điều khiển máy ảnh ở độ sâu lên tới 15 m trong khoảng 1 giờ.

Tính năng chống thấm nước có thể bị hỏng nếu máy ảnh chịu những va chạm nặng hoặc quá mức.

**Chịu chấn động:** Tính năng chống rung động cho phép\*2 máy ảnh hoạt động đối với va chạm bất ngờ do việc sử dụng thường ngày của máy ảnh kỹ thuật số. Tính năng chống rung động này không đảm bảo vô điều kiện mọi điều khiển sai hay hư hỏng về mặt thẩm mỹ. Hư hỏng về mặt thẩm mỹ chẳng hạn như các vết xước và xước bề mặt không bao gồm trong phần bảo hành.

Cũng giống như bất kỳ thiết bị điện tử khác, việc giữ gìn và bảo quản đúng cách được yêu cầu nhằm duy trì tình trạng nguyên vẹn và hiệu quả hoạt động của máy ảnh. Để duy trì khả năng làm việc của máy ảnh, vui lòng mang máy ảnh của bạn tới Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền của Olympus gần nhất để được kiểm tra sau bất kỳ va chạm nghiêm trọng nào. Trong trường hợp máy ảnh bị hư hỏng do sử dụng cẩu thả hay sử dụng sai, phần bảo hành sẽ không bao gồm chi phí liên quan đến dịch vụ và sửa chữa máy ảnh của bạn. Để biết thêm thông tin về điều kiện bảo hành của chúng tôi, vui lòng ghé qua Trang web Olympus dành cho khu vực của bạn.

Vui lòng xem hướng dẫn bảo dưỡng máy ảnh của bạn dưới đây.

\*1 Như đã được xác định bởi thiết bị thử nghiệm áp suất của Olympus phù hợp với Công bố về Tiêu chuẩn IEC 529 IPX8 – Điều này có nghĩa rằng bạn có thể sử dụng máy ảnh dưới nước ở một mức áp suất nước qui định.

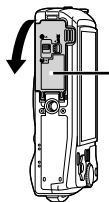
\*2 Khả năng chống rung động được xác nhận bởi các điều kiện thử nghiệm của Olympus phù hợp với MIL-STD-810F, Phương pháp 516.5, Quy trình IV (Thử nghiệm Giọt nước Chảy qua). Để biết thêm chi tiết về các điều kiện thử nghiệm của Olympus, vui lòng tham khảo Trang web của Olympus dành cho khu vực của bạn.

## Trước khi sử dụng:

- Kiểm tra máy ảnh xem có vật thể lạ gồm chất bẩn, bụi hay cát không.
- Đóng chặt khóa nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ, khóa nắp che đầu nổi và núm KHÓA.
- Không mở nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ và nắp che đầu nổi bằng tay ướt, khi đang ở dưới nước, hoặc trong môi trường ẩm ướt hoặc bẩn (ví dụ ở bãi biển).

## Sau khi sử dụng:

- Đảm bảo việc lau sạch bất kỳ nước đọng lại hay mảnh vụn sau khi sử dụng máy ảnh dưới nước.
- Sau khi sử dụng máy ảnh dưới nước biển, nhúng máy ảnh trong xô nước sạch khoảng 10 phút (với nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ và nắp che đầu nổi được đóng chặt, khóa đúng chỗ và tháo vòng chỉnh ống kính). Sau đó, để máy ảnh ráo nước ở một nơi râm mát và thoáng khí.
- Khi mở nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ hoặc nắp che đầu nổi, hãy mở thật chậm với hướng của máy ảnh được đặt theo chỉ dẫn trong hình minh họa bên dưới để ngăn không cho nước chảy vào trong máy ảnh. Nếu có thấy có bất kỳ giọt nước nào rơi vào bên trong nắp đậy, hãy đảm bảo đã lau sạch nước này trước khi sử dụng máy ảnh.



Nắp đậy khoang gắn pin/thẻ nhớ



## Cất giữ và Bảo quản

- Không được để máy ảnh trong một môi trường ở nhiệt độ cao (40°C hoặc cao hơn) hay ở nhiệt độ thấp (-10°C hoặc thấp hơn). Làm không đúng cách có thể phá hỏng khả năng chống thấm nước.
- Không được dùng các hóa chất để lau chùi, ngăn rỉ, chống sương mù, sửa chữa, v.v...
- Làm không đúng cách có thể phá vỡ khả năng chống thấm nước của máy ảnh.
- Không được để máy ảnh trong nước thời gian lâu. Ngâm máy ảnh vào nước trong thời gian dài sẽ gây hư hỏng cho điện mạo máy ảnh và/hoặc làm hỏng khả năng chống thấm nước của máy ảnh.
- Để bảo quản tính chống thấm nước, như với bất kỳ vỏ bọc chống nước nào, chúng tôi khuyến cáo bạn nên thay đệm làm kín chống thấm nước hàng năm.

Để biết thêm thông tin về các nhà phân phối Olympus hay các trung tâm dịch vụ nơi bạn có thể thay đệm làm kín chống thấm nước, hãy ghé thăm Trang web của Olympus dành cho khu vực của bạn.

⚠ Các phụ kiện đi kèm (ví dụ bộ chỉnh lưu USB-AC) không cung cấp khả năng chịu chấn động hay chống thấm nước.

## Danh sách các cài đặt có sẵn trong mỗi chế độ chụp

Để biết các cài đặt có sẵn cho  và **SCN**, hãy tham khảo “Danh sách các cài đặt ” (Trang 104) và “Danh sách cài đặt **SCN**” (Trang 105).

	AUTO	P	A	S			
						Focus BKT	
Thẻ Loại Ảnh	—	✓	✓	✓	—	—	✓
Đèn flash	*1	✓	✓	*1	*1	*1	*1
Bù đèn Flash	—	—	—	—	—	—	—
Tăng Giảm Sáng	—	✓	✓	✓	✓	✓	✓
WB	—	✓	✓	✓	✓	*1	✓
ISO	—	✓	✓	✓	—	✓	✓
 /☺	*1	✓	✓	✓	*1	*1	✓
Kích Thước Ảnh (ảnh tĩnh)	✓	✓	✓	✓	*1	*1	*1
Hướng	✓	✓	✓	✓	✓	✓	—
Wi-Fi Bật Đầu/Tắt Wi-Fi	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Cài Đặt Lại	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Mức Nén	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Chỉnh Vùng Tối	—	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Lấy Nét T.Động	—	✓	✓	*1	*1	*1	*1
ESP/ 	—	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Zoom Số	—	✓	✓	✓	—	—	—
Chống Rung Ảnh	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Phụ kiện	*1	✓	✓	*1	*1	*1	*1
Môi Sáng AF	—	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Xem Lại Ảnh	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Chiếu Hình Ảnh	✓	✓	✓	✓	✓	✓	—
Ghi Ngày Chụp	✓	✓	✓	✓	—	—	✓
Zoom Siêu Phân giải	—	✓	✓	✓	—	—	—
Kích Thước Ảnh (phim)	*1	✓	✓	✓	*1	*1	✓
C.Độ C.Rung Phim	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Giảm ồn tiếng gió	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Mức Ghi âm	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

\*1 Một số chức năng không thể cài được.

## Danh sách các cài đặt

					
Thẻ Loại Ảnh	—	—	—	—	—
Đèn flash	*1	*1	*1	*1	—
Bù đèn Flash	✓	✓	✓	✓	—
Tăng Giảm Sáng	✓	✓	✓	✓	✓
WB	*1	*1	*1	*1	*1
ISO	—	—	—	—	—
	*1	*1	*1	*1	*1
Kích Thước Ảnh (ảnh tĩnh)	✓	✓	✓	✓	*1
Hương	✓	✓	✓	✓	✓
Wi-Fi Bắt Đầu/Tắt Wi-Fi	✓	✓	✓	✓	✓
Cài Đặt Lại	✓	✓	✓	✓	✓
Mức Nén	✓	✓	✓	✓	✓
Chỉnh Vùng Tối	✓	✓	✓	✓	—
Lấy Nét T.Động	*1	*1	—	*1	*1
ESP/ 	—	—	—	—	—
Zoom Số	✓	✓	✓	✓	—
Chống Rung Ảnh	✓	✓	✓	✓	✓
Phụ kiện	✓	✓	*1	✓	✓
Mỗi Sáng AF	✓	✓	✓	✓	✓
Xem Lại Ảnh	✓	✓	—	✓	✓
Chiếu Hình Ảnh	✓	✓	✓	✓	✓
Ghi Ngày Chụp	✓	✓	✓	✓	—
Zoom Siêu Phân giải	—	—	—	✓	—
Kích Thước Ảnh (phim)	*1	*1	*1	*1	*1
C.Độ C.Rung Phim	✓	✓	✓	✓	✓
	✓	✓	✓	✓	✓
Giảm ồn tiếng gió	✓	✓	✓	✓	✓
Mức Ghi âm	✓	✓	✓	✓	✓

\*1 Một số chức năng không thể cài được.



## Danh sách cài đặt SCN

Thẻ Loại Ảnh	—	—	—	✓	—	—	—	—	—	—
Đèn flash	*1	*1	—	✓	—	—	—	*1	*1	*1
Bù đèn Flash	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
Tăng Giảm Sáng	—	—	—	✓	✓	—	—	—	—	—
WB	—	—	—	✓	*1	—	—	—	—	—
ISO	—	—	—	✓	—	—	—	—	—	—
	*1	*1	*1	—	—	*1	*1	*1	*1	*1
Kích Thước Ảnh (ảnh tĩnh)	✓	*1	✓	*1	*1	✓	✓	✓	✓	✓
Hướng	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Wi-Fi Bật Đầu/Tắt Wi-Fi	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Cài Đặt Lại	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Mức Nén	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Chỉnh Vùng Tối	✓	✓	✓	✓	✓	—	—	—	✓	✓
Lấy Nét T.Động	✓	—	✓	*1	✓	✓	✓	✓	✓	—
ESP/	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
Zoom Số	✓	✓	✓	✓	✓	—	✓	✓	✓	—
Chống Rung Ảnh	✓	✓	✓	✓	—	—	✓	✓	✓	✓
Phụ kiện	✓	*1	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	*1
Môi Sáng AF	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Xem Lại Ảnh	✓	✓	✓	—	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Chiếu Hình Ảnh	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ghi Ngày Chụp	✓	—	✓	✓	—	—	✓	✓	✓	✓
Zoom Siêu Phân giải	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
Kích Thước Ảnh (phim)	*1	*1	*1	*1	*1	*1	*1	*1	*1	*1
C.Độ C.Rung Phim	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Giảm ồn tiếng gió	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Mức Ghi âm	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

\*1 Một số chức năng không thể cài được.

								
Thẻ Loại Ảnh	–	–	–	–	–	–	–	–
Đèn flash	–	–	*1	*1	*1	*1	–	–
Bù đèn Flash	–	–	–	–	–	–	–	–
Tăng Giảm Sáng	–	–	–	–	–	–	✓	–
WB	–	–	–	–	–	–	✓	–
ISO	–	–	–	–	–	–	–	–
<input type="checkbox"/> /😊	*1	*1	*1	*1	*1	*1	*1	*1
Kích Thước Ảnh (ảnh tĩnh)	✓	✓	✓	✓	✓	✓	*1	*1
Hướng	✓	✓	✓	✓	✓	✓	–	✓
Wi-Fi Bật Đầu/Tắt Wi-Fi	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Cài Đặt Lại	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Mức Nén	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Chỉnh Vùng Tối	✓	–	✓	✓	✓	✓	–	–
Lấy Nét T.Động	✓	–	✓	✓	✓	✓	*1	✓
ESP/ <input type="checkbox"/>	–	–	–	–	–	–	–	–
Zoom Số	✓	✓	✓	✓	✓	✓	–	–
Chống Rung Ảnh	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Phụ kiện	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Môi Sáng AF	✓	–	✓	✓	✓	✓	–	✓
Xem Lại Ảnh	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Chiếu Hình Ảnh	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Ghi Ngày Chụp	✓	✓	✓	✓	✓	✓	–	–
Zoom Siêu Phân giải	–	–	–	–	–	–	–	–
Kích Thước Ảnh (phim)	*1	*1	*1	*1	*1	*1	*1	*1
C.Độ C.Rung Phim	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Giảm ồn tiếng gió	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Mức Ghi âm	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

\*1 Một số chức năng không thể cài được.

# CÁC BIỆN PHÁP AN TOÀN



## CẢN TRỌNG

**NGUY CƠ GÂY SỐC ĐIỆN  
KHÔNG ĐƯỢC MỞ RA**



**CẢN TRỌNG: ĐỂ GIẢM THIỂU NGUY CƠ GÂY SỐC ĐIỆN,  
KHÔNG ĐƯỢC THẢO NÁP CHE (HOẶC MẶT SAU).  
KHÔNG ĐƯA CÁC VẬT NGƯỜI DÙNG TỰ SỬA CHỮA VÀO BÊN TRONG.  
YÊU CẦU THỰC HIỆN SỬA CHỮA BỞI NHÂN VIÊN CÓ CHUYÊN MÔN CỦA OLYMPUS.**



Một dấu chấm than đặt trong hình tam giác sẽ cảnh báo bạn về các hướng dẫn vận hành và bảo trì quan trọng trong tài liệu đi kèm với sản phẩm.

## ⚠ NGUY HIỂM

Nếu sử dụng sản phẩm không xem xét kỹ các thông tin được cung cấp cạnh biểu tượng này có thể dẫn đến bị thương nặng hoặc tử vong.

## ⚠ CẢNH BÁO

Nếu sử dụng sản phẩm không xem xét kỹ các thông tin được cung cấp cạnh biểu tượng này có thể dẫn đến bị thương hoặc tử vong.

## ⚠ CẢN TRỌNG

Nếu sử dụng sản phẩm không xem xét kỹ các thông tin được cung cấp cạnh biểu tượng này có thể làm người sử dụng bị thương nhẹ, gây hư hỏng thiết bị hoặc mất các dữ liệu quan trọng.

## CẢNH BÁO!

**ĐỂ TRÁNH GÂY HỎA HOẠN HOẶC SỐC ĐIỆN, KHÔNG BAO GIỜ ĐƯỢC THẢO RỜI, ĐỂ SẢN PHẨM NÀY GẬP NƯỚC HOẶC SỬ DỤNG TRONG MÔI TRƯỜNG CÓ ĐỘ ẨM CAO.**

### Các biện pháp Phòng ngừa chung

**Đọc kỹ Tất cả những Hướng dẫn** — Trước khi sử dụng sản phẩm, hãy đọc tất cả những hướng dẫn sử dụng.

Cất giữ tất cả các tài liệu và hồ sơ để tham khảo sau này.

**Vệ sinh** — Luôn luôn tháo thiết bị ra khỏi ổ cắm điện trước khi vệ sinh máy. Chỉ sử dụng vải thấm nước để vệ sinh. Không bao giờ sử dụng bất cứ loại bộ lau chùi bằng dung dịch hoặc hơi nước nào, cũng như bất cứ loại dung môi hữu cơ nào khác để vệ sinh máy ảnh.

**Thiết bị đi kèm** — Để đảm bảo sự an toàn của bạn và tránh làm hư hỏng sản phẩm này, hãy chỉ sử dụng những sản phẩm do Olympus đề xuất.

**Nguồn và Độ ẩm** — Để biết các biện pháp phòng ngừa đối với các sản phẩm được thiết kế chịu đựng được thời tiết, hãy đọc kỹ phần chịu đựng được thời tiết.

**Địa điểm** — Để tránh làm hỏng sản phẩm, hãy gắn sản phẩm chắc chắn trên chân máy ảnh, chân đế hoặc giá đỡ.

**Nguồn Điện** — Chỉ được kết nối sản phẩm này vào nguồn điện được mô tả trên nhãn sản phẩm.

**Sấm chớp** — Nếu xảy ra bão kèm sấm chớp trong lúc sử dụng bộ chuyển đổi điện nguồn AC, hãy tháo máy ảnh ra khỏi ổ cắm tường ngay lập tức.

**Ngoại vật** — Để tránh gây thương tích, đừng bao giờ đưa vật bằng kim loại vào bên trong sản phẩm.

**Nhiệt** — Không được sử dụng hoặc cất giữ sản phẩm này gần bất cứ nguồn nhiệt nào chẳng hạn như lò sưởi, bộ tản nhiệt, lò nướng hoặc bất cứ loại thiết bị hoặc đồ dùng gia dụng nào có phát sinh ra nhiệt, kể cả các bộ khuếch đại âm thanh nổi.

## **⚠ NGUY HIỂM**

### **Cách sử dụng Pin**

**Tuân theo những hướng dẫn quan trọng sau đây để ngăn pin khô bị rò rỉ, quá nhiệt, cháy nổ hoặc gây sốc điện hoặc bỏng.**

- Máy ảnh này sử dụng loại bộ sạc do Olympus quy định. Sạc pin bằng bộ chỉnh lưu USB-AC hoặc bộ sạc theo quy định. Không được sử dụng bất cứ bộ chỉnh lưu USB-AC hoặc bộ sạc nào khác.
- Không được đốt cháy hoặc nung nóng pin trong lò vi sóng, trên đĩa nóng, hoặc trong các bình áp suất, v.v...
- Không được để máy ảnh lên trên hoặc gần các thiết bị điện tử. Điều này có thể gây quá nhiệt, cháy hoặc nổ.
- Không được kết nối các đầu cực với bất kỳ đồ vật bằng kim loại nào.
- Chú ý cẩn thận khi mang pin hoặc cất trữ pin để ngăn không cho chúng tiếp xúc với bất kỳ đồ vật nào bằng kim loại như đồ Trang sức, các chốt, móc, khóa, v.v...  
Ngăn mạch có thể gây quá nhiệt, nổ hoặc cháy, điều này có thể gây hỏa hoạn hoặc nguy hiểm đến bạn.
- Không bao giờ được cất giữ pin ở nơi bị ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp hoặc dưới nhiệt độ cao như trong xe hơi đang nóng, gần một nguồn nhiệt, v.v...
- Để ngăn ngừa pin rò rỉ hoặc hư hỏng các đầu cực, hãy cẩn thận tuân theo tất cả các hướng dẫn về việc sử dụng pin. Không bao giờ được cố gắng tháo rời pin hoặc chỉnh sửa pin bằng bất cứ cách nào, chẳng hạn như hàn chúng, v.v...
- Nếu chất dịch của pin dính vào mắt bạn, hãy rửa sạch mắt ngay lập tức bằng nước lạnh sạch và đi khám bác sĩ ngay.
- Nếu bạn không thể tháo pin khỏi máy ảnh, hãy liên hệ nhà phân phối được ủy quyền hoặc trung tâm bảo hành. Đừng cố dùng lực tháo pin.  
Hư hỏng phần vỏ ngoài pin (trầy xước, v.v...) có thể làm phát sinh nhiệt hoặc gây nổ.
- Luôn luôn cất giữ pin ngoài tầm tay trẻ nhỏ và thú cưng. Nếu chúng vô tình nuốt phải pin, cần đi khám bác sĩ ngay lập tức.

## **⚠ CẢNH BÁO**

### **Bảo quản Máy ảnh**

- Không được sử dụng máy ảnh gần các nguồn khí dễ gây cháy nổ.
- Không được sử dụng hoặc cất giữ máy ảnh ở những nơi bụi bặm hoặc ẩm ướt.
- Không được dùng đèn chớp và đèn báo LED (bao gồm đèn môi sáng AF) đối với mọi người (ví dụ như em bé sơ sinh, trẻ nhỏ, v.v...) ở khoảng cách gần.
  - Bạn phải đứng cách xa ít nhất là 1 m kể từ bề mặt các chú thể của bạn. Việc chớp đèn flash quá gần ngay mắt của chủ thể có thể gây mất khả năng thị lực tạm thời.
- Không được dùng máy ảnh nhìn vào mặt trời hoặc các nguồn ánh sáng mạnh.
- Hãy giữ các trẻ nhỏ và em bé sơ sinh tránh xa khỏi máy ảnh.
  - Luôn luôn sử dụng và cất giữ máy ảnh ngoài tầm với của trẻ nhỏ và em bé để ngăn ngừa những tình huống nguy hiểm sau đây có thể gây tổn thương nghiêm trọng:
    - Bị vướng dây đeo máy ảnh gây nghẹt thở.
    - Sơ ý nuốt phải pin, thẻ nhớ hoặc các bộ phận nhỏ khác.
    - Sơ ý nháy sáng đèn chớp ngay vào mắt chúng hoặc trẻ khác.
    - Sơ ý bị thương bởi những bộ phận chuyển động của máy ảnh.
- Chỉ dùng thẻ nhớ SD/SDHC/SDXC hoặc thẻ Eye-Fi. Không bao giờ sử dụng các loại thẻ nhớ khác.  
Nếu bạn tình cờ gắn một loại thẻ nhớ khác vào trong máy ảnh, hãy liên hệ với một nhà phân phối độc quyền hoặc trung tâm bảo dưỡng. Đừng cố dùng lực để tháo thẻ nhớ.
- Nếu bạn thấy rằng bộ chuyển đổi USB-AC quá nóng hoặc nhận thấy có mùi, tiếng ồn bất thường hoặc có khói xung quanh, hãy rút phích cắm điện khỏi ổ cắm tường ngay lập tức và ngừng sử dụng. Sau đó hãy liên hệ nhà phân phối được ủy quyền hoặc trung tâm bảo hành.
- Không được để tay che đèn chớp khi chụp.

## Cách sử dụng Pin

- Luôn luôn giữ cho pin khô ráo mọi lúc.
- Để ngăn ngừa pin rò rỉ, quá nhiệt hoặc gây cháy nổ, chỉ sử dụng loại pin được khuyến cáo dùng cho sản phẩm này.
- Lắp pin vào máy ảnh cẩn thận như được mô tả trong hướng dẫn sử dụng.
- Nếu pin sạc không được sạc đầy trong khoảng thời gian quy định, hãy ngừng sạc và không dùng chúng nữa.
- Không được sử dụng pin bị xước hoặc bị hư hỏng vỏ ngoài, và không cào xước pin.
- Không được làm rơi, va đập quá mạnh pin. Điều này có thể gây ra hiện tượng nổ, quá nhiệt hoặc cháy pin.
- Nếu pin bị rò rỉ, có mùi bất thường, trở nên biến màu hoặc biến dạng, hoặc trở nên bất thường theo bất kỳ cách nào khác trong suốt quá trình vận hành, hãy ngừng sử dụng máy ảnh và giữ máy ảnh xa khỏi lửa ngay lập tức.
- Nếu pin rò rỉ chất dịch lên quần áo hoặc da bạn, hãy cởi bỏ quần áo đó và dội sạch vùng bị dính bằng dòng nước lạnh, sạch ngay lập tức. Nếu chất dịch đó làm bỏng da bạn, hãy đi khám bác sĩ ngay lập tức.

## Sử dụng chức năng LAN không dây

- **Tắt máy ảnh trong bệnh viện và các địa điểm khác, những nơi có thiết bị y tế hiện diện.**  
Các sóng vô tuyến từ máy ảnh có thể ảnh hưởng bất lợi đến thiết bị y tế, gây ra trục trặc dẫn đến tai nạn.
- **Tắt máy ảnh khi trên máy bay.**  
Sử dụng các thiết bị không dây trên máy bay có thể cản trở hoạt động an toàn của máy bay.

## CẢN TRỌNG

### Bảo quản Máy ảnh

- **Ngừng sử dụng máy ảnh ngay lập tức nếu bạn nhận thấy có bất cứ mùi, tiếng ồn hoặc khói bất thường xung quanh máy ảnh.**
  - Không bao giờ tháo pin ra bằng tay trần bởi như vậy có thể gây cháy hoặc bỏng tay bạn.
- Cẩn thận với dây đeo khi bạn mang máy ảnh. Nó có thể dễ dàng mắc vào các đồ dùng khác - và gây hư hỏng nghiêm trọng.
- **Không được để máy ảnh ở những nơi có thể phải chịu nhiệt độ cực kỳ cao.**
  - Làm như vậy có thể khiến các bộ phận bị hỏng và trong một số trường hợp, khiến máy ảnh bắt lửa. Không được sử dụng bộ sạc nếu nó đang bị che phủ (ví dụ chân). Điều này có thể gây ra hiện tượng quá nhiệt, gây cháy.
- **Bảo quản máy ảnh cẩn thận để tránh bị bỏng do tích nhiệt.**
  - Khi máy ảnh có chứa các bộ phận bằng kim loại, việc quá nhiệt có thể gây bỏng do tích nhiệt. Cần phải chú ý những tình huống sau:
    - Khi sử dụng trong thời gian dài, máy ảnh sẽ trở nên nóng. Nếu bạn cầm máy ảnh trong trạng thái này có thể gây ra hiện tượng bỏng do tích nhiệt.
    - Ở những nơi phải chịu nhiệt độ cực kỳ lạnh, nhiệt độ của thân máy ảnh có thể thấp hơn nhiệt độ của môi trường. Nếu có thể, hãy mang găng tay khi bảo quản máy ảnh ở nhiệt độ lạnh.
- Để bảo vệ công nghệ có độ chính xác cao có trong sản phẩm này, không bao giờ được để máy ảnh ở những nơi được liệt kê dưới đây cho dù là để sử dụng hoặc cất giữ:
  - Những nơi có nhiệt độ và/hoặc độ ẩm cao hoặc thường thay đổi quá chênh lệch. Ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp, bãi biển, xe hơi đang khóa cửa hoặc gần những nguồn nhiệt khác (bếp lò, bộ tản nhiệt, v.v...) hoặc máy làm ẩm không khí.
  - Trong các môi trường nhiều cát hoặc bụi bặm.
  - Gần những thứ dễ bắt lửa cháy hoặc chất gây nổ.
  - Ở những nơi ẩm ướt, chẳng hạn như phòng tắm hoặc ngoài mưa. Khi sử dụng các sản phẩm được thiết kế để chống thấm nước, hãy đọc kỹ sách hướng dẫn của chúng.
  - Ở những nơi thường có những rung động mạnh.
- Không bao giờ được thả rơi máy ảnh hoặc gây sốc hoặc rung động mạnh cho máy.
- Khi gắn máy ảnh vào hoặc tháo ra khỏi giá ba chân, vận ốc của giá chứ không xoay máy ảnh.
- Trước khi di chuyển máy ảnh, tháo giá máy và tất cả các phụ kiện khác không phải của OLYMPUS.
- Không được chạm vào các điểm tiếp xúc trên máy ảnh.

- Không được để máy ảnh bị chiếu trực tiếp ngoài mặt trời. Điều này có thể làm hư hỏng ống kính hoặc màn trập, gây sai màu, bóng mờ trên thiết bị bắt ảnh hoặc có thể gây cháy.
- Không được ấn hoặc kéo mạnh đối với phần ống kính máy ảnh.
- Trước khi cất giữ máy ảnh trong một thời gian dài, hãy tháo pin ra. Chọn một nơi mát mẻ, khô ráo để cất giữ máy nhằm tránh để hơi nước ngưng tụ hoặc hình thành bên trong máy ảnh. Sau khi cất giữ, hãy kiểm tra máy ảnh bằng cách bật máy lên và ấn vào nút bấm chụp để đảm bảo rằng máy ảnh hoạt động bình thường.
- Máy ảnh có thể gặp trục trặc khi hoạt động trong môi trường từ tính/điện từ, sóng radio hoặc điện thế cao như là gần TV, lò vi sóng, trò chơi video, loa ngoài, các màn hình lớn, tháp radio/TV hoặc các tháp phát sóng. Trong các trường hợp như thế, tắt và bật máy lần nữa trước khi thực hiện các thao tác tiếp theo.
- Luôn luôn xem xét kỹ những giới hạn về môi trường được mô tả trong sách hướng dẫn của máy ảnh.

## Cách sử dụng Pin

- Trước khi gắn pin phải luôn luôn kiểm tra pin cẩn thận xem có bị rò rỉ, đổi màu, vênh hoặc bất cứ hiện tượng bất thường nào không.
- Pin có thể sẽ trở nên nóng khi sử dụng trong một thời gian dài. Để tránh bị bỏng, không được tháo pin ngay lập tức ngay sau khi dùng máy ảnh xong.
- Luôn luôn tháo pin khỏi máy ảnh trước khi cất giữ máy ảnh trong thời gian dài.
- Khi cất giữ pin trong thời gian dài, hãy chọn nơi mát mẻ để cất giữ.
- Máy ảnh này sử dụng một pin lithium ion Olympus. Sử dụng pin chính hãng theo quy định. Có thể xảy ra nguy cơ cháy nổ nếu pin được thay thế bằng loại pin sai.
- Năng lượng do máy tiêu thụ phụ thuộc vào các chức năng được sử dụng.
- Trong các tình huống được mô tả dưới đây, máy ảnh vẫn tiếp tục tiêu thụ năng lượng và pin sẽ nhanh chóng bị cạn kiệt.
  - Sử dụng thu phóng liên tiếp.
  - Bấm nút bấm chụp nửa nấc liên tục khi ở chế độ chụp, kích hoạt lấy nét tự động.
  - Hiện thị một hình ảnh trên màn hình trong một khoảng thời gian kéo dài.
  - Máy ảnh được kết nối với máy in.
- Sử dụng pin đã cạn có thể làm máy ảnh tắt mà không hiển thị cảnh báo mức pin.
- Pin Olympus lithium ion được thiết kế chỉ để sử dụng cho máy ảnh kỹ thuật số Olympus. Không sử dụng pin cho những thiết bị khác.
- Nếu các đầu cực pin bị ẩm ướt hoặc dính chất nhờn có thể làm máy ảnh không tiếp xúc được. Lau sạch pin bằng khăn khô trước khi sử dụng.
- Luôn luôn sạc đầy pin khi sử dụng lần đầu hoặc khi pin chưa được sử dụng trong một thời gian dài.
- Khi sử dụng máy ảnh với năng lượng pin ở nhiệt độ thấp, hãy cố gắng giữ máy ảnh và pin dự phòng càng ấm càng tốt. Pin đã sử dụng gần cạn ở nhiệt độ thấp có thể hồi phục lại sau khi được giữ ấm ở nhiệt độ phòng.
- Trước khi đi xa lâu ngày, đặc biệt trước khi đi nước ngoài, hãy mua thêm bộ pin dự phòng. Khi đi du lịch bạn sẽ rất khó khăn để mua được loại pin được đề nghị sử dụng.
- Vui lòng tái chế lại pin để giúp tiết kiệm tài nguyên trên hành tinh của chúng ta. Khi bạn bỏ đi các pin hỏng, hãy đảm bảo rằng đã đọc các điện cực của chúng lại và luôn tuân theo các luật lệ và quy định tại địa phương của bạn.
- **Không được cho phép trẻ em hoặc thú vật/thú cưng sử dụng hoặc chuyển trở pin (ngăn xảy ra hiện tượng hồng học như rò rỉ, cho vào miệng hoặc nuốt).**

## Bộ chỉnh lưu USB-AC

- Bộ chuyển đổi điện nguồn USB-AC F-5AC kèm theo máy được thiết kế để dùng riêng cho máy ảnh này. Không thể sạc các máy ảnh khác bằng bộ chuyển đổi điện nguồn USB-AC này.
- Không được kết nối bộ chuyển đổi điện nguồn USB-AC F-5AC kèm theo máy ảnh tới thiết bị khác ngoài máy ảnh này.
- Đối với bộ chuyển đổi điện nguồn USB-AC cắm trực tiếp:  
Nối đúng bộ chuyển đổi điện nguồn USB AC F-5AC cắm trực tiếp bằng cách cắm theo chiều dọc vào ổ cắm điện trên tường.

## Sử dụng Pin Sạc Chuyên Dụng Duy Nhất, Bộ Sạc Pin và bộ chỉnh lưu USB-AC

Chúng tôi chân thành khuyến cáo bạn nên sử dụng pin sạc chuyên dụng của Olympus chính hãng, bộ sạc pin và bộ chỉnh lưu USB-AC kèm theo máy ảnh này. Sử dụng pin sạc, bộ sạc pin và/hoặc bộ chỉnh lưu USB-AC không phải của Olympus có thể dẫn đến hỏa hoạn hoặc thương tật cá nhân do rò rỉ, đốt nóng, bắt lửa hoặc hư hại pin. Olympus không thừa nhận bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào cho các tai nạn hoặc hư hại có thể xảy ra do việc sử dụng pin, bộ sạc pin và/hoặc bộ chỉnh lưu USB-AC không phải là phụ kiện Olympus chính hãng.

## Các biện pháp phòng ngừa khi sử dụng chức năng mạng LAN không dây

Nếu sử dụng chức năng LAN không dây ở một quốc gia bên ngoài khu vực nơi máy ảnh được mua, có nguy cơ máy ảnh sẽ không tuân theo các quy định về truyền thông không dây của quốc gia đó. Olympus sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai hỏng nào không đáp ứng những quy định này.

## Chức năng GPS, la bàn điện tử

- Ở một địa điểm kín (bên trong nhà, dưới đất, dưới nước, trong rừng, gần các tòa nhà cao tầng) hoặc ở nơi chịu ảnh hưởng mạnh của từ trường hoặc điện trường (gần các dòng điện cao áp mới, điện tử hoặc hàng hóa điện tử, điện thoại di động 1,5GHz), sẽ không thể xác định đo lường hoặc tạo ra lỗi.
- Độ cao được hiển thị trên màn hình thông tin đo lường hoặc màn hình xem lại ảnh v.v... được hiển thị/được ghi hình dựa trên thông tin từ các cảm biến áp suất gắn trong thân máy ảnh. Chú ý cẩn thận vì độ cao được hiển thị không dựa trên việc đo lường vị trí GPS.
- Lỗi la bàn điện tử có thể bị gây ra do hiệu ứng của từ trường hoặc điện trường mạnh (chẳng hạn như tivi, lò vi ba, động cơ lớn, cột điện radio và các dòng điện cao áp). Để khôi phục chức năng la bàn điện tử, hãy giữ chặt máy ảnh và di chuyển theo hình minh họa 8 trong khi xoay cổ tay của bạn.
- Vì chức năng GPS và chức năng la bàn điện tử không được yêu cầu phải chính xác, nên sẽ không có sự cam đoan nào về độ chính xác của các giá trị đo lường (vĩ độ, kinh độ, hướng la bàn, v.v...).

## Màn hình

- Không được ấn mạnh vào màn hình; nếu không hình ảnh có thể bị mờ và không thể vào chế độ phát lại được hoặc làm hỏng màn hình.
- Có thể xuất hiện một dải sáng ở trên đỉnh/dưới đáy màn hình nhưng đây không phải là do máy ảnh hoạt động sai chức năng.
- Khi xem một chủ thể theo đường chéo trong máy ảnh, các cạnh có thể xuất hiện dưới dạng đường dích dắc trên màn hình. Đây không phải do máy hoạt động sai chức năng; hiện tượng này sẽ ít nhận thấy hơn trong chế độ phát lại.
- Ở những nơi phải chịu nhiệt độ thấp, có thể mất thời gian lâu hơn để bật màn hình LCD hoặc màu sắc màn hình có thể tạm thời thay đổi. Khi sử dụng máy ảnh ở những nơi cực kỳ lạnh, sẽ tốt hơn khi thỉnh thoảng bạn đặt máy ảnh vào một chỗ ấm. Màn hình LCD thể hiện không tốt hình ảnh do nhiệt độ thấp sẽ được khôi phục lại ở nhiệt độ bình thường.
- Màn hình LCD dùng làm màn hình được chế tạo bằng công nghệ có độ chính xác cao. Tuy nhiên, các điểm đen hoặc các điểm sáng của tia sáng có thể xuất hiện vĩnh viễn trên màn hình LCD. Do đặc tính của nó hoặc do góc nhìn mà bạn quan sát màn hình, điểm này có thể sẽ không đồng đều về màu sắc và độ sáng. Đây không phải là do máy bị trục trặc.

## Pháp lý và các Thông báo Khác

- Công ty Olympus sẽ không chịu trách nhiệm hoặc bảo hành đối với bất cứ hư hỏng hoặc quyền lợi mong muốn nào do việc sử dụng thiết bị này theo đúng pháp luật, hoặc bất cứ yêu cầu nào từ người thứ ba có liên quan đến do việc sử dụng không phù hợp sản phẩm này.
- Công ty Olympus sẽ không chịu trách nhiệm hoặc bảo hành đối với bất cứ hư hỏng hoặc quyền lợi mong muốn nào gây ra bởi việc xóa các dữ liệu hình ảnh khi sử dụng thiết bị này đúng theo pháp luật.

## Miễn trừ bảo hành

- Công ty Olympus sẽ không chịu trách nhiệm hoặc bảo hành, cả bằng văn bản rõ ràng hoặc với ngụ ý, về hoặc liên quan đến bất cứ nội dung nào của các tài liệu bằng văn bản hoặc phần mềm này, và sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý trong mọi trường hợp đối với việc bảo hành mặc nhiên cho việc mua bán hoặc cho sự phù hợp bất cứ mục đích đặc biệt nào hoặc đối với bất cứ thiệt hại nào do hậu quả, ngẫu nhiên hoặc gián tiếp (bao gồm nhưng không giới hạn trong các thiệt hại do mất mát lợi nhuận, ngừng trệ kinh doanh và mất mát thông tin kinh doanh) phát sinh từ việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các tài liệu bằng văn bản hoặc phần mềm hoặc thiết bị. Một vài quốc gia không cho phép miễn trừ hoặc giới hạn trách nhiệm pháp lý đối với các thiệt hại do hậu quả hoặc ngẫu nhiên, do đó các hạn chế nêu trên có thể không áp dụng cho bạn.
- Công ty Olympus bảo lưu mọi quyền đối với hướng dẫn sử dụng này.

## Cảnh báo

Việc chụp ảnh hoặc sử dụng các tài liệu bản quyền không được phép là vi phạm luật bản quyền hiện hành. Công ty Olympus xác nhận sẽ không chịu trách nhiệm đối với việc chụp ảnh, sử dụng hoặc các hành vi khác không được phép vi phạm các quyền của người sở hữu bản quyền.

## Thông báo bản quyền

Mọi quyền đã được bảo lưu. Không được viết lại hoặc sử dụng bất cứ phần nào của tài liệu văn bản này dưới bất cứ hình thức hoặc bằng bất cứ phương tiện điện tử, cơ học nào, bao gồm việc sao chép và ghi lại hoặc sử dụng bất cứ hệ thống lưu trữ và thu thập thông tin nào, mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty Olympus. Không có trách nhiệm pháp lý nào được ràng buộc liên quan đến việc sử dụng các thông tin có trong các tài liệu bằng văn bản hoặc phần mềm này, hoặc đối với các thiệt hại do việc sử dụng các thông tin có trong đây. Công ty Olympus bảo lưu quyền sửa chữa các tính năng và nội dung của ấn phẩm hoặc phần mềm này mà không có nghĩa vụ hoặc thông báo trước.



## Nhãn hiệu thương mại

- Microsoft và Windows là nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của Microsoft Corporation.
- Macintosh là nhãn hiệu thương mại của Apple Inc.
- Logo SDXC là nhãn hiệu thương mại của SD-3C, LLC.



- Eye-Fi là nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của Eye-Fi, Inc.

- Wi-Fi là thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance.
- Lô-gô Wi-Fi CERTIFIED là dấu hiệu chứng nhận của Wi-Fi Alliance.



- Logo Apical là thương hiệu đã đăng ký của Apical Limited.



- Tất cả tên công ty và tên sản phẩm là nhãn hiệu thương mại/nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của các chủ sở hữu tương ứng.

THIS PRODUCT IS LICENSED UNDER THE AVC PATENT PORTFOLIO LICENSE FOR THE PERSONAL AND NONCOMMERCIAL USE OF A CONSUMER TO (i) ENCODE VIDEO IN COMPLIANCE WITH THE AVC STANDARD ("AVC VIDEO") AND/OR (ii) DECODE AVC VIDEO THAT WAS ENCODED BY A CONSUMER ENGAGED IN A PERSONAL AND NON-COMMERCIAL ACTIVITY AND/OR WAS OBTAINED FROM A VIDEO PROVIDER LICENSED TO PROVIDE AVC VIDEO. NO LICENSE IS GRANTED OR SHALL BE IMPLIED FOR ANY OTHER USE. ADDITIONAL INFORMATION MAY BE OBTAINED FROM MPEG LA, L.L.C. SEE [HTTP://WWW.MPEGLA.COM](http://WWW.MPEGLA.COM)

Phần mềm trong máy có thể là phần mềm của bên thứ ba. Bất kể phần mềm của bên thứ ba nào cũng phải tuân theo các điều khoản và điều kiện do người sở hữu và người cấp bằng quy định đối với phần mềm đó, theo đó phần mềm được cung cấp cho bạn.

Các điều khoản đó và các lưu ý phần mềm của bên thứ ba khác, nếu có, có thể tìm trong tập tin PDF về lưu ý phần mềm đi kèm theo CD-ROM hoặc tại

<http://www.olympus.co.jp/en/support/imag/digicamera/download/notice/notice.cfm>

- Các tiêu chuẩn dành cho các hệ thống tập tin của máy ảnh được tham chiếu trong sách hướng dẫn này là các tiêu chuẩn về "Design rule for Camera File system/DCF" được qui định bởi Hiệp hội các Ngành điện tử và Công nghệ thông tin Nhật Bản (JEITA).

# CÁC ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT

## Máy ảnh

<b>Loại sản phẩm</b>	: Máy ảnh kỹ thuật số (để chụp và hiển thị)
<b>Hệ thống ghi</b>	
<b>Ảnh tĩnh</b>	: Ghi kỹ thuật số, JPEG (tuân thủ theo Design rule for Camera File system (DCF))
<b>Các tiêu chuẩn áp dụng</b>	: Exif 2.3, Digital Print Order Format (DPOF), PRINT Image Matching III, PictBridge
<b>Âm thanh với các ảnh tĩnh</b>	: Định dạng Wave
<b>Phim</b>	: MOV H.264 linear PCM, AVI Motion JPEG (HS120fps hoặc HS240fps cho phim quay chậm)
<b>Bộ nhớ</b>	: Bộ nhớ trong, thẻ nhớ SD/SDHC/SDXC(hỗ trợ UHS-I)/Eye-Fi
<b>Tổng số điểm ảnh</b>	: Khoảng 16,8 triệu
<b>Số lượng điểm ảnh hữu dụng</b>	: 16 triệu
<b>Thiết bị bắt ảnh</b>	: 1/2,3" CMOS (lọc màu sơ cấp)
<b>Ống kính</b>	: Ống kính Olympus 4,5 mm đến 18,0 mm, f2,0 đến f4,9 (Tương đương với 25 mm đến 100 mm trên phim 35 mm)
<b>Hệ thống đo sáng</b>	: Đo khoảng cách Digital ESP, đo theo điểm
<b>Tốc độ màn trập</b>	: 4 đến 1/2000 giây
<b>Khoảng cách chụp</b>	
<b>Bình thường</b>	: 0,1 m đến $\infty$ (W/T)
<b>Chế độ Kính hiển vi</b>	: 0,01 m đến 0,3 m (f=5,5 mm đến 18,0 mm)
<b>Màn hình</b>	: Màn hình màu LCD 3,0" TFT, 460.000 điểm màu
<b>Đầu nối</b>	: Đầu nối đa năng (Đầu nối DC-IN, đầu nối USB, đầu nối A/V OUT)/Đầu nối micro HDMI (loại D)
<b>Hệ thống lịch tự động</b>	: 2000 đến 2099
<b>Tính chống thấm nước</b>	
<b>Loại</b>	: Tương đương với IEC 60529 IPX8 (theo các điều kiện thử nghiệm OLYMPUS), có thể dùng máy ảnh ở độ nước sâu 15 m
<b>Ý nghĩa</b>	: Có thể sử dụng thông thường máy ảnh dưới nước ở áp suất nước qui định.
<b>Chống bụi</b>	: IEC 60529 IP6X (theo các điều kiện thử nghiệm của OLYMPUS)

<b>Tiêu chuẩn Wi-Fi</b>	: IEEE802.11b/g/n
<b>GPS</b>	
<b>Tần số thu nhận:</b>	: 1575,42 MHz (GPS/ Hệ thống Vệ tinh Quasi-Zenith) 1598,0625 MHz đến 1605,3750 MHz (GLONASS)
<b>Hệ thống đo đạc</b>	: WGS84
<b>Môi trường sử dụng</b>	
<b>Nhiệt độ</b>	: – 10°C đến 40°C (sử dụng)/– 20°C đến 60°C (cất giữ)
<b>Độ ẩm</b>	: 30% đến 90% (sử dụng)/10% đến 90% (cất giữ)
<b>Điện nguồn cung cấp</b>	: Một pin Olympus lithium ion (LI-92B) hoặc bộ chỉnh lưu USB-AC (F-5AC)
<b>Kích thước</b>	: 111,5 mm (W) × 65,9 mm (H) × 31,2 mm (D) (trừ phần nhô ra)
<b>Trọng lượng</b>	: 247 g (bao gồm cả pin và thẻ nhớ)

### Pin Lithium Ion (LI-92B)

<b>Loại sản phẩm</b>	: Pin sạc Lithium ion
<b>Số Mẫu</b>	: LI-92B
<b>Điện áp tiêu chuẩn</b>	: DC 3,6 V
<b>Dung lượng tiêu chuẩn</b>	: 1350 mAh
<b>Tuổi thọ Pin</b>	: Khoảng 300 lần sạc đầy (tùy theo sử dụng)
<b>Môi trường sử dụng</b>	
<b>Nhiệt độ</b>	: 0°C đến 40°C (đang sạc)

### Bộ chỉnh lưu USB-AC (F-5AC)

<b>Số Mẫu</b>	: F-5AC-1/F-5AC-2
<b>Nguồn điện yêu cầu</b>	: AC 100 đến 240 V (50/60 Hz)
<b>Nguồn điện ra</b>	: DC 5 V, 1500 mA
<b>Môi trường sử dụng</b>	
<b>Nhiệt độ</b>	: 0°C đến 40°C (sử dụng)/– 20°C đến 60°C (cất giữ)

Thiết kế và các đặc tính kỹ thuật sẽ thay đổi không báo trước.

Vui lòng truy cập Trang web của chúng tôi để biết các đặc điểm kỹ thuật mới nhất.

HDMI, logo của HDMI và Giao diện High-Definition Multimedia là nhãn hiệu thương mại hoặc nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của HDMI Licensing, LLC.

**HDMI**™  
HIGH-DEFINITION MULTIMEDIA INTERFACE



## MÁY ẢNH KỸ THUẬT SỐ

# TG-4

## Phụ Lục: Tính Năng Bổ Sung qua Cập Nhật Firmware

Các cập nhật firmware đã bổ sung hoặc thay đổi một số tính năng.


### Có Gì Mới trong Firmware Phiên Bản 2.0 II-2

#### Menu Chức năng ..... II-2



Các Điều Kiện Mới để Sử Dụng [Bù Đèn Flash] ..... II-2

#### Menu Cài đặt ..... II-2

Tùy Chọn [FD-1] mới cho Mục [Phụ Kiện] trong

 Menu Máy Ảnh 2 ..... II-2

Tùy Chọn  Menu Cài Đặt 2 [Tên Tập Tin] Mới ..... II-3

[Phụ kiện bảo vệ] Được Chuyển từ  Menu Cài Đặt 2  
sang  Menu Cài Đặt 3 ..... II-3

Các thay đổi đối với Tùy Chọn [Khung] dành cho Mục  
[Cài đặt Quãng] trong  Menu Cài Đặt 3 ..... II-3

#### Cài Đặt được Lưu Trữ ..... II-3

### Bộ Khuếch Tán Đèn Flash FD-1 II-4

# Có Gì Mới trong Firmware Phiên Bản 2.0

## Menu Chức năng

### Các Điều Kiện Mới để Sử Dụng [Bù Đèn Flash]

Bù đèn Flash giờ đây có thể được sử dụng trong  $\Delta$  (Chế độ Kính hiển vi) khi chọn [Mở] cho [FD-1] ở phần [Phụ Kiện] trong Menu Máy Ảnh 2.

## Menu Cài đặt

### Tùy Chọn [FD-1] mới cho Mục [Phụ Kiện] trong Menu Máy Ảnh 2

Sử dụng tùy chọn này với bộ khuếch tán đèn flash FD-1 (Trang II-4) chuyên dụng tùy chọn.

Menu phụ 2	Menu phụ 3	Ứng dụng
FD-1	Tắt	Đèn flash hoạt động bình thường.
	Mở	Chọn khi nào sử dụng đèn flash cho ảnh chụp với FD-1 ở $\Delta$ (Chế độ Kính hiển vi).

- Tùy chọn chế độ đèn flash [LED Bật] không khả dụng khi [FD-1] [Mở].

## Tùy Chọn Ý Menu Cài Đặt 2 [Tên Tập Tin] Mới

Tùy chọn [Tên Tập Tin] đã được thêm vào Menu Cài Đặt 2.

### Đặt Lại Đánh Số Tập Tin Liên Tiếp Ý [Tên Tập Tin]

Menu phụ 2	Ứng dụng
Cài Đặt Lại	Khi bạn lắp một thẻ nhớ mới vào, số thư mục sẽ bắt đầu từ 100 và tên tập tin bắt đầu từ 0001. Nếu lắp thẻ có chứa ảnh, số tập tin sẽ bắt đầu từ số tiếp theo của số tập tin lớn nhất trong thẻ.
Tự Động	Ngay cả khi một thẻ nhớ mới được lắp vào, số tập tin vẫn được giữ nguyên từ thẻ trước. Việc đánh số tập tin tiếp tục từ số được sử dụng sau cùng hoặc từ số lớn nhất có sẵn trong thẻ nhớ.

### [Phụ kiện bảo vệ] Được Chuyển từ Ý Menu Cài Đặt 2 sang Ý Menu Cài Đặt 3

[Phụ kiện bảo vệ] đã được chuyển từ Menu Cài đặt 2 sang Menu Cài Đặt 3.

### Các thay đổi đối với Tùy Chọn [Khung] dành cho Mục [Cài đặt Quãng] trong Ý Menu Cài đặt 3

Giá trị tối đa dành cho tùy chọn [Khung] trong menu [Cài đặt Quãng] đã được thay đổi từ 99 sang 299.

## Cài Đặt được Lưu Trữ

Máy ảnh lưu trữ các cài đặt sau riêng cho mỗi chế độ trong các chế độ **P**, **A**, và **S** (Chế độ Kính hiển vi) và khôi phục chúng lần tiếp theo chế độ được chọn, ngay cả sau khi đã tắt máy ảnh.

- Đèn Flash
- Độ nhạy ISO
- Cân bằng trắng
- Lấy Nét T.Động

# Bộ Khuếch Tán Đèn Flash FD-1

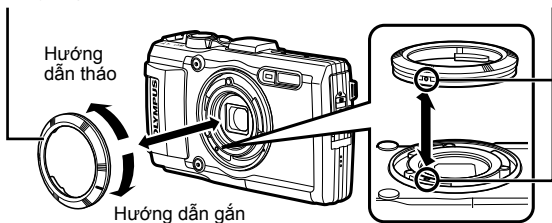
Bộ khuếch tán đèn flash FD-1 chuyên dụng (được bán rời) cho phép sử dụng đèn flash ở  $\Delta$  (Chế độ Kính hiển vi) hoặc bất cứ khi nào chụp ảnh ở khoảng cách ngắn.

- Gắn bộ khuếch tán sau khi tháo vòng xoay ống kính được gắn trên máy ảnh.

## Để gắn/tháo vòng xoay ống kính

Vòng xoay ống kính

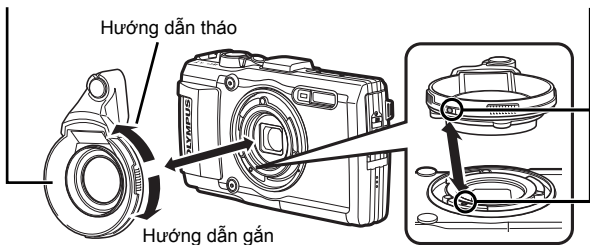
Các điểm đánh dấu để gắn



## Để gắn/tháo bộ khuếch tán đèn flash

Bộ khuếch tán đèn flash

Các điểm đánh dấu để gắn



- Gióng thẳng các vạch dấu trên máy ảnh và bộ khuếch tán đèn flash và xoay bộ khuếch tán theo hướng "gắn" cho đến khi khớp vào vị trí.





Bạn có thể điều chỉnh ngõ  
ra đèn flash.

- Rửa sản phẩm bằng nước sạch sau khi sử dụng dưới nước.
- Để biết chi tiết, vui lòng ghé thăm Trang web Olympus cho khu vực địa phương bạn.

ngày tháng phát hành  
02/2015

**OLYMPUS**

---

<http://www.olympus.com/>